

Wilson
AP 215
T924+

tuần báo của tuổi vừa lớn

những
bông hoa
tâm tư
gửi bố!



— Luyện —

những cuốn sách
xuất bản
trong năm
1971



ĐINH TIẾN LUYỆN
NHỮNG MÀNH SAO
Ở TRÊN TRỜI

tháng 11

ANH EM
KIẾN VÀNG
ĐINH TIẾN LUYỆN

tháng 8

THƠ HỒNG
TỪ KÊ TƯỜNG

tháng 9

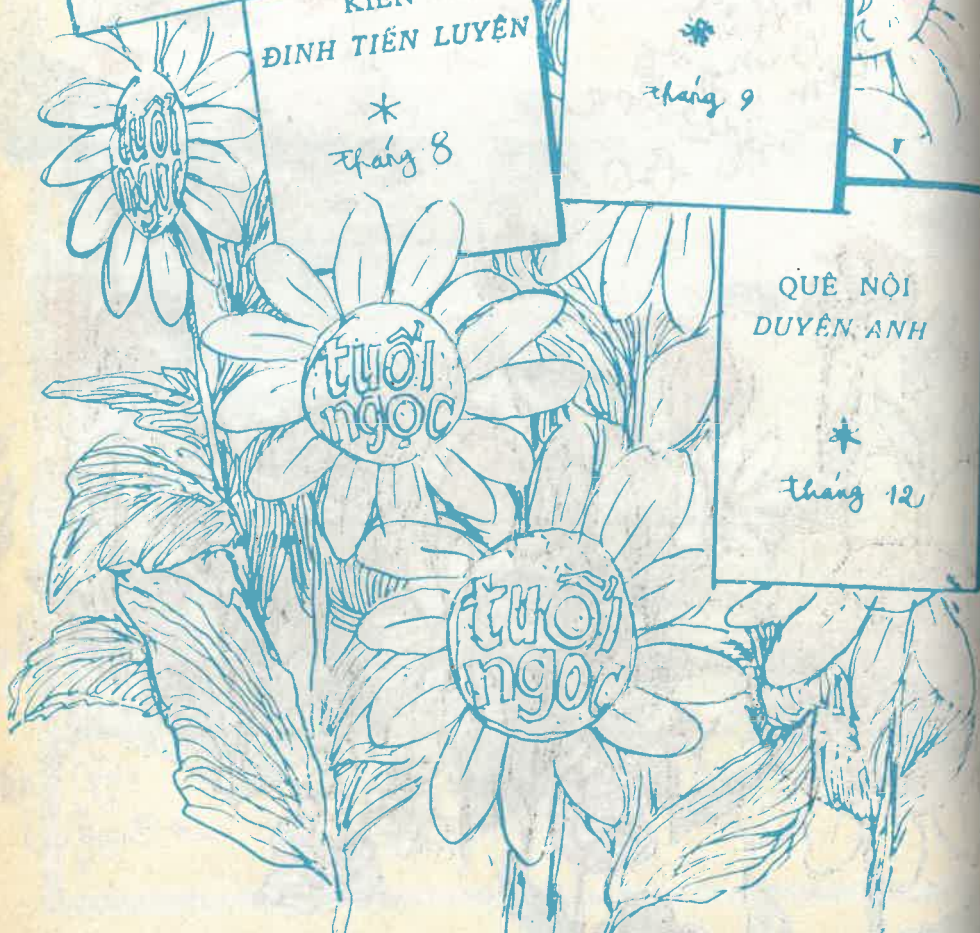
QUÊ NỘI
DUYÊN ANH

tháng 12

CON THUY
DUYÊN ANH



tháng 10



TUẦN LỄ TỪ 9-9 | SỐ 16 | BỘ MỖI | GIÁ 40a
ĐẾN 16-9-1971

tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA TUỔI VỪA LỚN

CHỦ NHIỆM : DUYÊN ANH VŨ MỘNG LONG
THƯ KÝ : ĐINH TIẾN LUYỆN, TỪ KÊ TƯỜNG
QUẢN LÝ : ĐẶNG XUÂN CÔN
TRỊ SỰ : NGUYỄN MAI

TÂM TƯ
GỬI BỐ

| | |
|--------------------------------|-------------------|
| cha tôi, thuốc lá và rượu | nguyễn-huân hoàng |
| những giọt nước mắt vẫn dài | hoàng phượng |
| một bông hoa thương yêu cho bố | như nguyên |
| bài luận văn thứ nhất | kiều giang |
| mùa thu của bố | thụy giao |
| ngăn kéo trong tim | châm khanh |
| trong một đời sống | đào tấn chương |

THƠ

mỹ phương • dung hạ • hương duyên • hoài my
nguyễn đình hiếu • t m t • thổ trắng

TRUYỆN
DÀI

| | |
|-----------------------------|-----------------|
| ngựa chứng trong sân trường | vũ mộng long |
| huyền xưa | từ kê tường |
| áo nâu thư | duyên anh |
| trong nhật ký của quỳnh | đình tiến luyến |

MỤC
THƯỜNG
XUYỆN

| | |
|--------------------|------------------------|
| bệnh mới lớn | bác sĩ nguyễn tuần anh |
| sưu tầm | linh việt |
| ngọc thân ái | ngọc |
| chạp phở tuổi ngọc | kiến vàng |

Tòa soạn, trị sự : 38 Phạm Ngũ Lão Saigon—Đ.T. : 23.595
BIÊN LAI SỐ 597/BTT/NBC NGÀY 24-4-1971
TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ NĂM

tường trình hàng tháng

Tuổi Ngọc vừa tròn 16 số, như một câu hát trong bản nhạc thời danh : Em tuổi ngọc vừa tròn. Tròn 16 số tức là tròn 4 tháng. Bốn tháng làm báo với bao nhiêu ước mơ. Nhưng ước mơ nào cũng vẫn còn xanh, chưa ước mơ nào chín. Vì thiếu năng. Bạn đọc đã thấy rõ hiện tình báo chí hôm nay. Tuổi Ngọc chỉ nói về tuần báo. Không ai đại dột đi câu bóng trắng như những người xuất bản báo giải trí, giáo dục nhi đồng hay báo tương tự báo Tuổi Ngọc. Bệnh của độc giả tuần báo bây giờ là số đuôi, số đề và dăm bôn được nguy trang bằng hình thức y học hoặc giáo dục sinh lý. Những tấm bích chương offset nhiều màu lộng lẫy dán đầy trên tường phố thủ đô, những khung quảng cáo to tướng ở nhật báo đã lần lượt rêu rao những tuần báo vĩ đại liên tiếp tặng phụ bản bi quyết đánh số đôi, số đề và hạnh phúc phòng the. Dĩ nhiên những tuần báo loại này bán rất chạy. Bởi mỗi phụ bản dày bằng một số báo 32 trong. Mà một số báo những 4 phụ bản thân tặng bạn đọc. Độc giả được bắt trúng mạch. Báo dạy đánh bạc hạ gục báo mộng mơ làm đẹp cho quê hương và cuộc đời. Một vài tuần báo thiếu nhi đã vội bỏ thiên đường của tuổi hồng để chạy theo số đuôi và bởi móc đời tư không lấy gì làm đẹp đẽ của các nghệ sĩ trình diễn. Không còn gì thể lương hơn dờ một tờ báo mang tên thật hồn nhiên mà lại chớ chắt toàn bài vở và hình ảnh tục tĩu. Đẻ sống. Biết nói sao ? Tuần báo Tuổi Ngọc nhỏ bé khiêm nhường của các bạn, số đề, chưa thể hay hơn, đẹp hơn, phong phú nội dung, lộng lẫy hình thức hơn là vì Tuổi Ngọc thiếu phương tiện quảng cáo. Đến hôm nay vẫn còn nhiều bạn đọc Tuổi Ngọc ngày xưa chưa biết Tuổi Ngọc đã tục bản tới số 16. Do đó, Tuổi Ngọc mới chỉ có một số bạn đọc tri kỷ đủ để nuôi sống tờ báo. Nhưng lần này Tuổi Ngọc sẽ tiếp tục hoài hoài, sẽ không thay đổi chủ trương, sẽ mãi mãi là Tuổi Ngọc dù Tuổi Ngọc có phải gánh chịu lỗ vốn chút xíu. Hiện thì chưa lỗ vốn. Ấy là nhờ Đinh Tiến Luyện lãnh lương nhà binh. Từ Kế Tường viết cho nhật báo và Duyên Anh viết sách, viết truyện phim. Từ số 20, Tuổi Ngọc sẽ có thêm vài mục mới thật bổ ích và thích thú. Tuổi Ngọc ước mong bạn đọc thương cảm những nhánh cỏ mềm ngậm nắng sương mộng mơ mà bỏ qua những khiếm khuyết của Tuổi Ngọc để vẫn đọc Tuổi Ngọc và quảng cáo nhiều người đọc Tuổi Ngọc. Như thế, với lòng ưu ái của bạn đọc, sẽ có thuở Tuổi Ngọc xứng đáng là tuần báo của tuổi vừa lớn.

tuổi ngọc

BÀI LUẬN VĂN THỨ NHẤT

KIỀU GIANG

Bố tôi năm nay chỉ khoảng bốn mươi tuổi mà đầu đã bạc trắng. Đó không hiểu vì sự di truyền từ ông nội tôi hay vì phải suy nghĩ luôn luôn để viết hết truyện này sang truyện khác. Có lần tôi tò mò hỏi thì mẹ tôi cười đáp :

— Bố bạc đầu sớm vì lo lắng cho các con đấy.

Bố bạc đầu sớm vì lo lắng cho các con đấy. Câu nói làm tôi rung động cả người. Những buổi trưa không ngủ, bố tôi ngồi viết «phôi-ơ-tông» cho các báo. Cái lưng khom xuống, hai bàn tay nhanh nhẹn trên các phiến tròn của máy đánh chữ. Tiếng rào rào quen thuộc. Và khuôn mặt, hình như nó đang thuộc về khung cảnh nào khác. Bố tôi thường nói :

— Bàn viết của bố phải kê ở cửa sổ con ạ. Nếu bố viết bài mà không nhìn ra ngoài trời được thì khó mà có ý tưởng hay lắm.

Bố tôi chẳng bao giờ đánh chúng tôi, việc này chỉ do mẹ tôi giải quyết. Khi chúng tôi đòi gì miễn là đừng ngoài khả năng, bố tôi mua hết. Có ba đứa con mà cứ quay như chong chóng, hôm nay đi lựa chọn cái này, ngày mai đi mua cái kia. Nhiều khi tiền lương lãnh về trời đi phân nửa. Họ hàng nói bố tôi hoang phí. Nhưng tôi không nghĩ thế, tôi hiểu bố tôi lắm. Ngày xưa, nghề văn chưa được thịnh, có một tháng nhà hụt tiền mà tôi chưa đóng tiền học. Mẹ tôi đi vắng, tôi lại xin tiền bố khi người đang cặm cụi viết bài. Người lãng lẽ xoa đầu tôi và ứa nước mắt. Có lẽ đó là những giọt nước mắt tôi nhớ suốt đời.

Bố tôi vẫn mơ một ngày nào đó được dẫn chúng tôi về Hà-Đông thăm nhà cũ. Ngôi nhà mà người đã sống suốt quãng đời thơ ấu. Ngôi nhà có cây ổi tàu dòn tan, có chim sẻ làm tổ trên mái. Bố tôi tả Hà-Đông với một luyến tiếc kỳ diệu, và Hà-Nội như một địa danh đã không còn. Hà-Nội với sương mù trên hồ Hoàn-Kiểm, với xe điện chạy từ Hà-Đông ra, với các phố hàng Ngang, hàng Đào, hàng Bạc, và với cả bố tôi với chiếc xe đạp chạy lảng quàng nữa.

Bố tôi rất mê đọc sách. Người đã đọc hầu hết các tác phẩm hay của Anh, Pháp mà còn cố học tiếng Tàu để đọc văn chương Tàu. Ngoài giờ viết gần như Người chỉ nằm đọc sách. Vì viết và đọc nhiều nên bây giờ mỗi khi đọc, Bố tôi phải mang kính trắng. Tôi cũng thích đọc nhưng vốn liếng sinh ngữ của tôi nghèo nàn quá, bố tôi phải giảng nghĩa hoặc kể lại. Vì biết thế nên phần nhiều quà của tôi là sách, truyện. Ba anh em, chắc tôi là đứa khó tính nhất, Bố tôi vô cùng nhẫn nại khi dẫn tôi đi mua đồ dùng. Hàng nào tôi cũng lắc đầu, món gì tôi cũng không vừa mắt. Đến khi mua được, về nhà, bố tôi ngồi thở sườn sườn. Thế mà lần sau Bố tôi tôi lại dẫn đi, lại chọn và lại về thở sườn sườn.

Trong ba con, bố tôi thương tôi hơn, có lẽ tôi là con gái và có sở thích giống người. Cách đây vài năm, khi mừng tuổi tôi, Bố tôi trao cho tôi một tấm carte có ép hoa Penseé và viết, có một câu tôi cảm động hoài : « Bố yêu thương con nhất đời »

Thưa bố kính mến của con, con xin ghi nhớ và con : con yêu thương bố nhất đời.



NHƯ NHÁNH SẦU ĐÔNG *thỏ trắng*

Khi mà nhánh cây trĩu lá của mùa đông đập vào mắt. Bao nhiêu thương yêu lại hiện đến. Em thấy nhớ và thương Ba em thật nhiều cơ. Bởi cuộc đời Ba thì như nhánh sầu đông.

Tình thương của Ba thì bao la quá. Mà em lại hư đốn vô cùng. Em chỉ biết thụ hưởng thương yêu và hay làm phiền lòng bố mẹ, chả bao giờ em làm Ba vừa lòng. Bất cứ một điều gì. Em luôn luôn làm hỏng. Bởi vậy Ba rất phiền lòng vì em. Mà em là con bé vốn lì và bướng từ nhỏ. Nên mỗi lúc Ba giận. Em lo sợ ghê là. Nhưng dù em có lỗi vẫn không xin lỗi Ba bao giờ (em hư quá hở?). Chỉ len lén nhìn ba thôi. Cho đến lúc Ba hết giận em mới thấy vui. Dù bao nhiêu lần cố gắng, hoặc tự hứa nhưng rồi em vẫn làm buồn lòng ba. Ba chẳng giận em, Ba mà có bao giờ giận hay ghét con đâu nhỉ?

Em thương ba thật nhiều. Không lời nào nói hết tình thương của em dành cho ba. Trong tim em, hình ảnh của ba bao giờ cũng là thiên thần của ngày thơ ấu. Mãi mãi ba vẫn là huyền thoại mà dù cho đến bao giờ em cũng chiêm ngưỡng một cách kính phục. Em biết là sẽ chẳng bao giờ em bằng ba em được. Chẳng bao giờ em có những đức tính tốt của ba em được. Thế cho nên em yêu ba rất nhiều. Yêu ba hơn mọi tình yêu em sẵn có, hơn cả những thương yêu nhất của loài người. Nhưng dù có nói em yêu ba bao nhiêu đi nữa có lẽ tình của em dành cho ba cũng giới hạn. Chẳng bao la như tình của ba cho em. Em có mẹ săn sóc em từng ngày, lo cho em từng miếng cơm, từng manh áo. Và em lại có ba. Ba lo cho em từng trang giấy, từng chữ viết. Dù ba đã không tập cho em viết chữ đầu tiên. Không dẫn em đi học ngày đầu tiên. Em vẫn nghĩ tất cả là ba lo cho em. Ba đã mua cho em từng cuốn sách, từng cuốn truyện. Ba là lính, dù hành quân xa ba vẫn không quên sự học của em, dù bao nhiêu bận rộn ba vẫn mua sách báo đều đặn cho em đọc. Ba lo mua đều và nhiều đến nỗi mẹ em phải la: « Đọc truyện hoài còn thì giờ đâu mà học ». Ba lo cho em kém quốc văn từ nhỏ nên cho đọc nhiều sách

ba. Thế mà em vẫn kém quốc văn. Điều ba em buồn lòng nhất là chữ em xấu. Các em em sau này đưa nào chữ cũng đẹp như chữ ba em. Bởi vì khi chúng tập viết ba em đã cầu thận viết từng chữ cho chúng nó tô lại. Thế nên ở nhà ai cũng chê chữ em xấu. Em thì buồn ghê nhưng mỗi lúc nghĩ đến chữ của em em lại thương ba nhiều hơn.

Ngày nhà em còn ở Huế và những ngày mùa đông. Ba em kể những mùa đông xưa ở ngoài Bắc. Chúng em thích thú nghe. Em chỉ biết ba với những ngày tháng sung túc như nhà em bấy giờ thôi. Có lẽ em còn nhỏ nên ba không cho biết những nỗi khổ của ba. Sợ chúng em buồn chẳng. Khi vào đây, nhà bắt đầu sa sút. Những buổi tối rảnh. Em hay hỏi chuyện làm cầm. Để rồi ba kể chuyện ngày xưa. Lời ba em. « Thuở » chạy loạn họ hàng nhà mình thì đông mà chạy lạc nhau hết. Ba, bà Nội và cô Hợp chạy với nhau. Loạn lạc mà làm gì sung sướng được. Thế nên Ba và cô Hợp phải mua bán. Buổi sáng cô đi mua rau. Hai anh em đi bán với nhau. Cứ thế ngày hai buổi. Mà mùa đông ngoài Bắc thì phải biết. Còn lạnh hơn ở Huế nữa đấy. Đường đất lại trơn trượt. Vậy mà phải đi mau cho kịp chợ đấy. Trời thì rét căm căm, về quần áo ướt hết cứ run lập cập lên. Chỉ tội cô Hợp. Không than vãn gì hết mà dạo ấy cô còn bé tí thôi chứ. Bà cũng yếu nên phải ở nhà. Bà bảo ở nhà nào ai chịu, dù gì cũng phải đẻ bà nhân với chứ. Thế là mấy tháng chạy loạn ba và cô vẫn phải buôn bán cho đến lúc về được nhà. Những lúc ba kể chuyện ngày chạy loạn lại rơm rớm nước mắt và mắt em cũng ướt ướt. Ngày xưa ba em chạy loạn thì phải khổ thấy đấy. Em hỏi Mậu-thân có xa mẹ nhưng cũng đỡ khổ, không khổ về vật chất nhưng em cứ khóc hoài. Bà ngoại cũng buồn nhưng thấy em khóc bà lại sốt ruột nên cứ la em hoài. Còn nhớ dạo em vừa được mẹ đón vào. Nhìn căn nhà chấy nham nhờ tự nhiên em khóc. Nghe mấy đứa em kể chuyện. Hồi mà thả bom xuống nhà mình ba ở bên kia cầu Tràng Tiền ba khóc đó. Với hôm trước ba về nhà thấy 3 cái mả của ai chôn trước nhà rồi lại đây thấy thiếu chị Anh Nhân với Loan cái ba khóc, sau ba trách mẹ quá chừng.

Cuộc đời của ba chỉ là trách nhiệm và lo lắng. Ngày xưa khi ba vừa lớn là nhà cũng bắt đầu sa sút. Tuy không túng thiếu nhưng ba em lại không được sung sướng nhân nhả như các bác em. Trong nhà ba lại còn là người hay phải đòn nhất cũng vì bướng nhất nhà. Bây giờ em cũng bướng nhất nhà nhưng lại bị đòn nhất. Sao vậy? Có hôm em lục tủ sách ba thấy có cuốn vở thật cũ. Em tò mò giờ xem. Tim em đập mạnh lên tự dưng em khóc. Cuốn nhật ký ba viết cho em từ thuở nhỏ. Từng ngày em đau ốm đi chơi hay bất cứ chuyện gì xảy đến với em. Chợt ba đi vào đột ngột quá em không kịp trả lời. Em sợ ba la ghê, nhưng không. Ba không la em và bảo. Con cũng lớn rồi. Cuốn này không đủ nhưng cuốn kia bị cháy hồi Mậu thân rồi. Con cầm xem xong trả ba. Trong cuốn nhỏ đó ba viết cho em cho Nhân cho Hương chỉ đến năm 63 thì thôi. (Có lẽ ba đã chép và viết ở cuốn kia) đọc xong em hiểu ba hiểu em nhiều hơn. « Lòng mẹ bao la như biển thái bình ». Bao nhiêu người chỉ biết bấy nhiêu thôi. Em muốn hét to lên. Lòng Ba thương con cũng bao la

không kém gì lòng mẹ. Sao không ai làm thơ làm nhạc để ca tụng lòng thương con bao la của người bố. Em muốn nói. Trên đời này. Mẹ thương con thật bao la nhưng bản tính của mẹ yếu đuối nên con dễ thấy, nên con chỉ biết có tình thương của mẹ. Còn ba. Vừa phải lo cho gia đình, vừa dạy dỗ con cái nên tình thương của ba dù có sâu đậm đến đâu cũng được che dưới khuôn mặt nghiêm trang và khắc khổ. Em phải nói. Chỉ có người bố là thương con hoàn toàn nhất trên mọi phương diện.

Cuộc đời ba em như nhánh sần đông. Nguồn an ủi duy nhất là gia đình. Nhưng với con cái. Chưa đứa nào làm đẹp lòng ba. Dù thế nào, thương yêu của ba dành cho chúng em vẫn vẹn toàn. Em cũng cầu mong được hoài như vậy để em còn nghe mãi những lời dạy bảo của ba. Hôm nọ ba bảo em. « Ngày con còn bé bố mẹ là thầy. Bây giờ con lớn bố mẹ là cố vấn. Cái gì không hiểu thì hỏi. Bố mẹ đã sống qua cuộc đời con đang sống ». Nhưng với em có lẽ không cần người cố vấn. Bố em vẫn mãi là người thầy em kính trọng. Những lời chỉ bảo nghiêm khắc bao giờ cũng cần cho em, dù em có lớn thế nào đi nữa. Hướng đi nào cũng cần người dìu dắt là thầy là bố em kính yêu. Ba ơi! Em muốn nói thương ba thật nhiều bằng lời nồng ấm nhất trên thế gian với tình thương tuyệt đối nhưng làm gì em tìm thấy để đời đời em không nói được tiếng « con thương ba nhất đời » bởi như vậy sẽ mất hết ý nghĩa rồi, cho nên tình thương em dành cho ba vẫn còn mãi trong trái tim hồng. Trong tình thương ấy chỉ cho em nói. « Em là người có diễm phúc nhất bởi ba em là người thương con nhất trên tình thương của loài người trong vũ trụ này : và em biết em còn thương ba em khi còn nghe từng nhịp tim từng hơi thở vang vọng.

ngọc thùy khanh

thư viết cho người ba

ba đi

Ba theo sao lạ về Trời
một đêm kháng chiến, con thời tuổi
thơ

Dung nhan chưa biết bao giờ

Tài hoa mệnh yếu không ngờ một

khí

Với ba chẳng nói năng gì

Oan khiên mấy nổi xuân thì quạnh

hiu

nói với

Từ ba vĩnh biệt cõi đời
Mạ thân cỏ vạc xuống thời điêu linh
Con theo ngày tháng đao binh
Với ba muốn khóc trong tình mẹ yêu

nhớ

Nhớ ba lệ ứa mắt buồn
Nhớ ba rũ rượi một hồn thanh niên
Nhớ ba chống đỡ oan khiên
Nhớ ba đứng đợi u phiền từ lâu

TRONG NHỮNG LÚC BÌNH AN CỦA TÂM HỒN, EM VẪN nghe đau xót. Niềm đau không làm em thế nào quên được Ba. Từ khi sinh ra và lớn lên em không biết Ba như thế nào? Trong tiềm thức, em cố tưởng tượng, phác họa hình bóng Ba bằng nét đơn sơ trong trí tưởng, cũng chẳng được gì. Ngày xưa khi tản cư. Mẹ đã làm mất bao nhiêu hình bóng, kỷ niệm của Ba xuống giòng sông sâu. Mẹ cũng đã buồn phiền không giúp em được gì về hình bóng Ba. Bởi em không muốn nhắc, nhắc làm gì, mẹ chỉ sẽ thở dài, giọt nước mắt thương nhớ, sẽ rơi vào trái tim Mẹ. Mười bảy năm trôi, Mẹ sống vô vô trong kỷ niệm của Ba, sống thanh đạm hiền hòa với em và anh chị yêu dấu. Em không muốn Mẹ phải buồn khi con bé vô tình hỏi « Ba ra sao hả mẹ ». Và trong anh chị hình như Ba đã phai nhạt, lâu quá rồi, hẳn anh chị đã quên.

Em thường nghe chị Hai bên nhà ru con ngủ bằng ca dao ngọt ngào tình thương như « công cha như núi Thái sơn, nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra ». Em đã nghe cay đắng, thương thân em bé dại, mất Ba thì làm sao biết được công ơn của Ba. Mẹ đối với em là tất cả. Em đã đọc được một câu thật hay « Mẹ là một kỳ quan tuyệt diệu nhất », còn Ba, em biết vì như thế nào. Có bao giờ, em sống gần bên Ba đâu? Nỗi đau buồn khi mất Ba, mất một tình thương cao quý song song với tình Mẹ, em chỉ biết cúi đầu, nghe hương vị mặn mà của nước mắt khi nhìn bạn bè có Ba thương yêu chịu chuộc. Hôm nào đó em nghe Tâm Ca kể « ... khi Ba tau đánh tau xong, tau nằm buồn rồi ngủ quên và chợt tỉnh giấc khi nghe có bàn tay xoa nhẹ nơi vết bầm và giọng Ba tau thật khẽ, Ca ráng ngủ, mai Ba cho tiền đi phố... » nó đã cười sung sướng. Còn con thì buồn giọt nước mắt đã chực trào xuống Ba ơi...

Người ta thường hát « con có cha như nhà có nóc, con không cha như nòng nọc đứt đuôi » hay « còn cha gót đỏ như son, đến khi cha mất gót con đen sì ». Nhưng em và anh chị không như con nòng nọc đứt đuôi và gót chân không đen sì như ca dao đã nói. Bởi Mẹ với biển tình thương ngút ngàn, trong trái tim đông đầy thương yêu đó. Vừa làm mẹ vừa làm Ba chu toàn bổn phận một cách đáng kính trọng. Hẳn Ba cũng vui lòng, mỉm cười ở bên kia cuộc hành trình của con tàu khi rời sân ga của cuộc đời.



viết
cho
ba

Ba kính yêu, hôm nay con gái Ba đã lớn dần, nhưng sao con vẫn thêm thường bé dại như ngày nào để mơ mộng rằng con còn nằm ngoan hiền trong vòng tay của Ba. Nhưng làm sao được. Đó chỉ là giấc mơ ngắn ngủi, mộng mị. Khi cơn mê chập cánh, con đã buồn, đã khóc, thương mình và Mẹ hơn bao giờ hết. Ba ơi, những lời này, con viết cho Ba, để thay lời nguyện cầu đêm nay, để thay những nén nhang buồn thấp trên phần mộ của Ba. Ba ơi, cảnh hoa trắng đơn giản hôm nay, con xin dâng lên Ba với niềm thương nhớ vô bến bờ của con gái út bất hạnh của Ba.

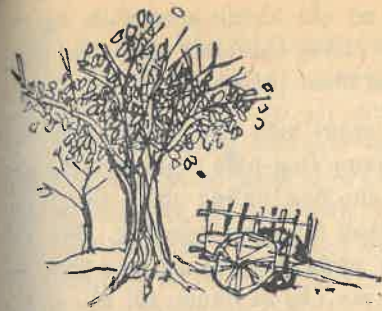
THOẠI LY

BUỔI CHIỀU XUỐNG CHẬM. NHỮNG ĐỢT NẮNG VÀNG vọt muộn màng vương lại trên hàng cây xanh xanh êm ả hai bên lối đi và gió về lay nhẹ những bông hoa hoàng anh rực rỡ mà Bố vẫn thích.

Chiều hôm nay, ngồi nơi thềm nhà nhìn phố xá với những âm thanh huyền ảo buổi chiều, tôi nghe dâng lên ngập hồn một nỗi buồn quẩn quất không rời khi dư hương ngày xưa tìm về làm ngậy ngát tâm hồn, những ngày xưa yêu dấu bên cạnh Bố. Tôi bỗng thêm được hòa mình vào cái không khí tấp nập của Sài Gòn vào một chiều thứ bảy, để quên đi những kỷ niệm cũ kỹ thân yêu, những kỷ niệm đã làm tôi đau nhói hồn khi hồi tưởng đến. Trong một lúc, tôi lại mơ về một khung trời huyền ảo, với những tháng năm nghìn trùng thương nhớ, xa cách như những bông hoa hoàng anh không bao giờ héo tàn trong tâm tưởng.

Nhớ đến những tập truyện tuổi thơ Bố đã chọn cho những con búp bê bé tí ti làm quà, đến nét mặt thân yêu, ánh mắt triu mến sau làn kính cận và nhất là nụ cười hiền từ, khả kính mà suốt đời tôi không quên được, đến cái dáng ngồi cặm cụi chăm chỉ làm cho tôi một ống tre rỗng để đựng viết, hay bộ bàn ghế bằng tre nhỏ xíu mà tôi thường ao ước. Nhiều lúc tôi thấy mình sống không ý nghĩa vì những kỷ niệm xưa cứ chập chờn kéo tôi về những ngày tháng cũ.

THANH MAI



trong một đời sống

ĐÀO TẤN CHƯƠNG

• Cho các em tôi

Đời sống anh em chúng tôi quả vất vả, khổ cực. Chúng tôi theo ba chúng tôi lang thang khắp các vùng núi cao nguyên. Quanh năm suốt tháng sống với sương khói, mưa lạnh, chim kêu vượn hú của núi rừng và với người thương nhiều hơn là người kinh. Nay ba chúng tôi đóng đồn ở chỗ này. Mai ba chúng tôi đóng đồn ở chỗ khác. Không nơi nào được lâu cả. Như thế gia đình tôi phải đi theo. Và cũng như thế, việc học anh em chúng tôi dang dở, chẳng vào đâu. Tôi lớn đầu nhất trong nhà, mười bốn tuổi rồi mà còn vẫn lệt đệt ở lớp Đệ Thất. Nhiều lúc chỗ ba tôi đóng đồn chỉ là một cái quận hẻo lánh, nhỏ xíu, không có trường học. Tôi lêu lổng đến mấy tháng trời, có khi suốt một năm. Thời kỳ ấu thơ của tôi, của các em tôi là đi không ngừng, khổ không ngừng. Nhưng dầu vậy, chúng tôi chưa thiếu may mắn. Bởi lẽ chúng tôi còn có một chỗ tựa. Chúng tôi có một người cha. Và, sự chưa thiếu may mắn đó đã bắt đầu mất đi cái chữ chưa quý giá như khi hình dáng ba chúng tôi mất đi trong gia đình này.

Ba chúng tôi là một trung sĩ Pháo binh. Đại đội ông không phải là đại đội chỉ huy nên phải đi đóng đồn để yểm trợ liên miên, ít khi ở thành phố. Ông gia nhập binh chủng này từ thời Tây. Câu chuyện ông đi lính thật buồn cười và con nít. Ông kể. Ở nhà quê chạy giặc chạy loạn hoài. Chán. Thấy ông anh họ rủ đi lính, ông cũng đi, mặc dầu mới mười bảy tuổi đầu và chẳng biết lính tráng là cái quái gì, ngoài việc biết mỗi tháng có một ít tiền để tiêu. Ông đã đi nát các tỉnh thượng du Bắc Phần, công việc là vác đạn. Lúc đầu, phần nhờ nhà, phần hoảng sợ súng đạn, ông khóc suốt ngày. Có khi đang vác đạn, ông ném đi, ôm mặt khóc. Mỗi lần như vậy, thằng Tây biết được đá cho cái nào cái nấy nên thân. Nhưng sau rồi cũng quen, chẳng sao phải không thừa ba. cái gì rồi cũng quen. Như chúng con. Con bé Hòa chẳng hạn. Tiếng súng tiếng đạn bây giờ có nghĩa lý gì đối với nó khi đêm nó mở mắt chào đời là đêm địch tiễn pháo hậu xung vào đồn. Như thằng Bình cũng vậy. Nó đã ngủ suốt một ngày giữa những đống gạch ngói đổ vỡ, cột kèo cháy rụi và cũng giữa làn đạn hai bên hồi Tết Mậu Thân.

những
bông
hoàng
anh ngày
xưa

Cho đến giờ, dù đã đi hàng chục ông bác sĩ, nó vẫn không hoàn tỉnh người. Ấu thơ ba có súng đạn, có chạy loạn. Ấu thơ chúng con cũng súng đạn, cũng chạy loạn. Thời ba, thời chúng con sao giống nhau quá nhỉ!

Có thể nói ba chúng tôi là một mẫu người hiền lành, thật thà, an thường thủ phận và yêu vợ thương con rất mực. Ông hiền lành thật thà mọi nơi mọi chỗ, tuy hiền lành thật thà đem lại cho ông những thiệt thòi, yếu đuối không nhỏ. Mẹ tôi rất yêu tính hiền lành thực thà của ông. Bởi thế gia đình tôi rất ngập tràn cái bình yên hạnh phúc. Một vài cái xáo trộn ồn ào xảy ra, nhưng đó chỉ là những lời phân trần của ba chúng tôi và những hờn giận của mẹ chúng tôi. Đời sống linh tráng, nơi ông, thỉnh thoảng buồn buồn làm ông hút thuốc lá và đánh bạc nho nhỏ.

Một lần. Ba chúng tôi đóng ở một chỗ khá nguy hiểm, nằm sát biên giới. Gia đình không được phép đi theo. Tiệm dịp hè, chúng tôi theo mẹ chúng tôi vào Sài Gòn thăm bà ngoại. Hơn một tháng, chẳng thấy thư từ lương hậu gì cả. Mẹ chúng tôi nóng lòng quá. Bà gọi con bé Huệ nhờ bà ngoại trông nom rồi tức tốc đi xe đò lên chỗ ba chúng tôi. Bà ngoại cấm cản mãi cũng không được. Lên xe xuống xe, bao nhiêu là vất vả, nguy hiểm, mẹ chúng tôi tới nơi. Đang giận, bà lại bắt gặp ba chúng tôi ngồi trong một một sòng bạc. Càng giận hơn.

Chẳng kịp để cho ông nói, bà làm tùm lum ngay mặc dầu trước mặt bạn bè của ông. Không nổi giận, ba chúng tôi vừa cười vừa đưa mẹ chúng tôi về hầm ông ở. Vẫn cười, ông giải thích cho mẹ chúng tôi rõ. Ông đã có gửi thư và lương nhưng không hiểu sao bưu điện phát hoàn lại. Sau vụ này mấy ông bạn chê ba chúng tôi là cù lần, sợ vợ và mỗi lần nhắc lại mẹ chúng tôi có vẻ ngượng. Nhưng cũng sau vụ này, ông bà thương yêu nhau hơn.

Vào một dịp tết, gia đình tôi vào Sài Gòn thăm họ hàng bên ngoại. (Ba chúng tôi mở cõi không họ hàng thân thích nào cả). Ở nhà bà ngoại. Suốt ngày ông không nói không rằng gì cả, cái gì cũng chỉ cười. Mấy ông anh bảo gì làm nấy. Bảo lên sân thượng chơi, ông lên. Bảo đi phố, ông đi phố, ai hỏi ông trả lời, còn không ông ngồi im lặng, hiền từ như bụt. Về sau hỏi mới rõ nguyên do. Ông nói: Minh về dưới, phận đàn em sao dám chơi trèo lên bờ trên, phận đàn anh được. Hơn nữa mình không biết nói chuyện mấy anh cười cho! Thực thà hiền lành đến vậy là cũng!

Ngày xưa còn nhỏ, vì là con nhà nghèo, ông ít được đi học. Bởi vậy đóng những nơi xa xôi, không có trường học, ông buồn rầu lo lắng vô cùng cho việc học hành anh em chúng tôi. Đối với mấy đứa em tôi, lớp nhỏ dưới tiểu học, không gì đáng lo ngại, ông có thể kèm chúng nó. Nhưng đối với tôi, đầu sao cũng ở bậc Trung học. Ông không làm sao hơn ngoài việc khuyến khích tôi tự học. Mỗi lần có đoàn con voi nà về thành phố lãnh đồ tiếp tế, ông đều gọi mua cho tôi những cuốn sách thuộc chương trình học. Ba tôi thương yêu tôi như vậy, nhưng tôi có bao giờ làm vừa ý tấm lòng thương

yêu đó đâu. Tôi chỉ là một đứa trẻ ham chơi. Những sáng chiều trốn nhà thơ thân trong những khu rừng kế cận. Bẫy chim bắt蝶, hái trái cây, cưỡi bò, bắt cá, nhặt những vỏ đạn chế biến thành cái nọ cái kia. Hoặc liêu lĩnh hơn rủ một vài thằng nữa mò vào tận trong trong những buôn Thượng xem người ta tế thần, uống rượu cần, hỏa táng người chết theo những nghi lễ và tiếng nhạc khí ma quái thần bí. Nhiều đêm, tôi la hét âm ỉ, làm cả nhà hoảng sợ, vì mơ thấy những hình ảnh rừng rợn, quái đản. Một lần, không biết đùa nào mách, ba tôi biết được, nổi giận đánh cho tôi một trận lê bành thái tử. Kể từ đó tôi không dám vào buôn Thượng nữa vì ba tôi gằn giọng bảo, Việt Cộng đã bắt đầu về đây trong đó, và vụ thằng Sánh con nhà ông Tài, cái thằng đen thui đen thui bằng tuổi tôi hay hút thuốc và chửi tục, đã mất tích vào một buổi chiều. Tuy điều đó không làm tôi chăm học hơn. Một đôi khi tôi cũng để ý đến sách vở, nhưng sách vở đã không để ý đến tôi, càng cố gắng tôi càng thấy mình ngu và chẳng biết cái gì. Người ta bảo sách vở hay ho hứng thú, thế mà tôi chẳng thấy hay ho hứng thú ở đâu cả. So sánh sách vở với những món đồ chơi, sách vở đáng ném vào thùng rác. Có lẽ tại tôi không có sự hướng dẫn và tại tôi đã bị mất căn bản từ lâu rồi. Điều này không phải là ba tôi không biết, vì thế ba tôi cương quyết gửi tôi vào nội trú tại một trường Lasan, nhưng mẹ tôi không chịu. Bà viện lẽ bà không muốn xa một đứa con nào, nhất là tôi, đứa con trai đầu lòng, hơn nữa, bà sợ tôi càng xa nhà càng ham chơi dẫu kỷ luật của các sư huynh vẫn có tiếng. Các bà mẹ phần đông thường chỉ nghĩ đến cái gần, ít nghĩ đến cái xa. Thương con cách này mà không nghĩ đến thương con cách khác. Cuối cùng, lý do quan trọng, thực tế nhất quyết định dứt khoát cho việc tôi đi học đã làm bao nhiêu cương quyết, hoạch định của ba tôi tiêu tan mất. Đó là vấn đề tiền bạc. Dù gia đình tôi có dè sẻn cách mấy cũng không đủ để trả tiền ăn ở học hành của tôi hàng tháng. Ý định gửi tôi vào Sài Gòn với bà ngoại càng phiến toái rắc rối hơn. Thế là tôi lại lòng bông. Ba tôi có hết lời, rất cổ bồng hợm cũng vậy.

Một chi tiết đặc biệt mà tôi rất phục ba tôi, phục ghê gớm. Đó là ông hiền lành nhưng rất bạo. Trong trận đói năm 45, ông đã cùng ông nội đi tìm những người chết dọc đường xó chợ đem chôn cất hẳn hoi. Thành tích đáng kể hơn là ông đã từng gác nhà xác. Gặp những trận đánh lớn, nhà xác không đủ chỗ, từng dây băng-ca xếp nằm la liệt ngoài sân. Ông vẫn có thể đứng gác một mình. Một mảng da mặt bị gió thổi bay đi chẳng hạn, ông chạy nhặt đắp đầu vào đó tỉnh bơ. Khi không còn làm công việc này nữa mà có người chết trận, ông có thể gác thuê nếu người bị đặt gác là một người nhút nhát, yếu bóng vía. Hôm xưa bạn ông nằm xuống ông đứng gác. Hôm nay ông nằm xuống, người bạn khác đứng gác. Cứ mỗi cái vòng tang tóc buồn bã đó.

Quanh đi quẩn lại đã năm sáu năm. Thời còn trẻ ít người tự kèm chế được mình. Đến khi lớn khôn một chút, họ đâm hỏi hận thương tiếc bởi vì họ không còn được sống cái thời bằng bột đó nữa. Ngày ngày chui rúc vào

với máy móc dầu mỡ, tôi không có thì giờ để học. Mà có học, chắc chắn không bao giờ tôi còn nhìn thấy hình dáng ba tôi hiền từ nhắc nhở tôi học.

Thưa ba,

Con đã làm ba buồn. Tại vì con quá ham chơi và thưa ba, một phần nhỏ cũng tại hoàn cảnh quá thiếu thốn của gia đình mình. Bởi vậy, bây giờ con cố gắng đi làm kiếm thật nhiều tiền để cho các em con ăn học đến nơi đến chốn. Ba đã hy sinh cho con nhưng con không làm được gì. Con muốn các em con không như con. Chúng nó bắt buộc phải nên người, thay con, làm vui lòng ba.

Thưa ba... Thăng Hiệp năm nay học đệ nhị kỹ thuật. Thăng Hóa học đệ tứ một trường công lớn. Con Lan con Huệ học tại một trường của di phước. Con Bé Hòa, nhỏ nhất nhà, tội nghiệp nó không được ba thấy mặt một lần. Nó ngoan và dễ thương lắm ba ạ. Mẹ cứ bỏ nó ở nhà với con Lan con Huệ để đi cất hàng. Từ ngày biết nghỉ ngơi, nghịch ngợm, nó ngã mấy cái từ trên giường xuống nền nhà nên thân. Giá ba còn sống chắc ba phải chết điếng đi được và chắc ba phải thương nó nhất nhà. Bé bông như nó mà đã mồ côi! Riêng Thăng Bình, đến giờ nó vẫn cứ ngơ ngác ba ạ. Tốn tiền với nó nhiều mà chẳng ra đâu.

Mẹ mua được một căn nhà khá rộng trong một trại di cư, mở cửa tiệm buôn bán. Cũng đỡ lắm ba ạ. Mẹ vẫn cứ nhắc đến ba hoài. Mẹ bảo ba hiền lành, thực thà, yêu vợ thương con chứ không như người khác. Nhiều lần muốn nói một câu âu yếm với mẹ, ba loanh quanh mãi mà cũng chẳng nói được. Thế nhưng đâu cần gì phải nói ra phải không ba. Có những đêm con biết mẹ khóc một mình, lặng lẽ. Giờ phút đó mẹ mới thực sự sống trọn vẹn cho ba. Ba mới đi nửa đoạn đường, và mẹ, người bạn đường ba, cũng chỉ đi tới nửa đoạn đường đó thôi. Nửa đoạn đường còn lại, nếu trời thương, chỉ là mẹ đi với chúng con, cho chúng con.

Ở một cõi trời rộng rãi xa xăm nào đó xin ba cứ nở những nụ cười. Ba mất để chúng con tự lớn khôn hơn, tự lo liệu và tự thương nhau hơn. Xin ba hãy phù hộ cho mẹ, cho chúng con trong cuộc đời này được nhiều bình yên. Một nén hương con thắp lên. Một nén hương của một thằng con không ra gì của ba.



giọt sương đầu mùa

Buổi chiều chợt gió xôn xao trở về
Như dấu chân mùa thu lặng lẽ
Như buổi sáng thức giấc có vạt nắng
lung linh

Rơi trên tóc và vai em
Ơi mùa thu, tiếng gọi quá êm ái nồng
nào

Sẽ hồng như má em buổi sáng nào bờ
ngõ

Thơm như hoa ngâu rải trên lối đi
ngày nào đã sạch bụi ở cơn gió đi qua
Và trắng như trang vở nguyên chưa
mở.

Của bước chân đi lại từ đầu.

T.M.T



nhệm mầu

nguyễn đình hiếu

Sáng rất sớm ra vườn hái rau
nấu bát canh cho con sớm u sầu
mẹ vội bỏ hai cha con ở lại
nên sáng nào chỉ có bát canh rau

nhớ bữa con mười một, rất dễ
thương
sớm mất mẹ nên cha con đơn lẻ
ở nhà tranh, con cũng nhớ trăm
đường

Cũng dậy sớm để vo lon gạo đồng
dặt lên bếp nồi cơm nhỏ mùa đông
hai cha con cùng ăn trong đùm bọc
chan đùm con muốn canh nhạt dần
ông

Chiều đầu xóm, con luôn đứng đợi
cha
cha chở con trên xe đạp về nhà
hai cha con ôm nhau trong nồng ấm
vuốt tóc con, cha vô cùng xót xa

Rồi vợ và cha gói hai năm cơm
phải hôn con để con khỏi giỗ hờn
con lên lườn trong cặp cha trái bắp
cùng chút vừng để trưa ăn ngon hơn
Trưa ở sở cha ăn miếng cơm vừng

Rồi tháng ngày cũng vẫn bát canh
rau
con mười sáu, cha cũng đã bạc đầu
ơ thương yêu vô bờ như núi thái
tình cha con sẽ mãi mãi nhệm mầu.



cao như dáng núi

ÁI BẮC

Trong nhà, người ghét nhắc lại chuyện ngày xưa nhất có lẽ là Ba em. Bởi vì với một lũ con mà từ đứa lớn đến đứa bé đều có chút máu tếu nghịch trong người thì mỗi lần nghe Mẹ kể lại những kỷ niệm với Ba xưa kia, cả lũ thường bình phẩm tinh nghịch rồi rúc rích cười mãi khiến Ba tuy không giận lũ con lí lắc nhưng không khỏi vô cùng ngượng với Mẹ em. Theo lời Mẹ kể thì ngày xưa Mẹ không hề thương Ba mà vẫn phải nhận lời làm vợ vì vâng theo ý muốn của ông bà Ngoại vậy thôi. Hôn nhân ngày trước thường trải qua nhiều lễ nghi và Ba Mẹ không hề được nói chuyện với nhau trước ngày cưới dù Ba vẫn thường lên nhà Ngoại trong những dịp chạm ngõ, đi tết, đi hỏi v.v... Mẹ chỉ kể đến đây là đám con nhao nhao lên hỏi các chi tiết như lúc đó Ba còn đi học hay đã đi làm, Ba mặc áo phục... Những lần ấy nếu có Ba em ở đó Ba sẽ giả vờ quát lên: «Ồn quá, để Ba đọc báo» hoặc Ba phải nhượng bộ cầm tờ báo bước ra hiện với nụ cười để dãi và hơi ngượng.

Phải nhận rằng hầu hết các cuộc hôn nhân thời trước không cần có sự đồng ý của «2 nhân vật chính» mà vẫn đi đến chỗ êm đẹp, thuận hòa. Trường hợp Ba Mẹ em cũng thế. Ba nóng tính nhưng hiền, biết lo cho gia đình, Mẹ em thì một lòng kính Ba, và cho đến nay Ba Mẹ em đã chung sống trên 30 năm mà không hề có một lần cãi vã to tiếng nào. Hễ thấy Ba sắp nổi nóng thì Mẹ nhịn, còn đôi lần Ba có lỗi, Mẹ sắp cần nhẫn thì Ba nhận lỗi ngay. Cứ như thế «những cơn giận đơn phương» dễ dàng tan biến. Bà Nội em đảm đang và Mẹ em cũng giỏi dần trong bốn phận đàn bà, vì thế Ba em là người đàn ông chỉ biết «các công việc ở nhà trên» đã có người khác săn sóc, lo toan những việc nhỏ nhặt, tinh tế trong nhà. Đôi Ba cũng trải qua 3 lần tù tội: dời thời Pháp thuộc, thời Việt Minh và gần nhất dời thời Ngô Đình Diệm. Cả 3 lần Ba không đến nỗi khổ sở lắm, chỉ tội cho Mẹ em phải lo lắng chạy vạy nuôi con, thăm chồng. Những thất bại Ba em gặp trong đời đều do cái tính dễ tin người của Ba (Bản chất Ba em thật thà và thiệt thòi nhất là nghĩ mọi người cũng đều thành thật như mình. Thêm vào đó, Ba xoay sở có phần chậm chạp, nóng tính nên dễ hỏng việc.) Và chắc chắn

cái năng khiếu về văn chương và âm nhạc của các con Ba là do ảnh hưởng bên Mẹ thôi. Ba em vẽ khá nhưng có lần trong một cuộc thi nào đó có môn thi vẽ hoặc đơn ca tùy thi sinh chọn, không hiểu sao Ba em đã chọn phần ca và nghiêm trang đứng lên hát bài «Quốc Ca Việt Nam» (Ba chỉ biết hát duy nhất bài hát đó) thật to và thật oai khiến... cả giám khảo lẫn tất cả thí sinh trong phòng cùng đứng nghiêm chào cờ hết. Dĩ nhiên chuyện này nếu Ba không kể thì lũ con đâu có biết nhưng Ba cũng không tỏ vẻ ân hận khi thỉnh thoảng bị lũ con nghịch ngợm nhắc lại chuyện cũ để cười cho vui cửa vui nhà. Âm nhạc, Ba chỉ thích nghe lối hò xứ Huế. Chẳng là ngày xưa Ba đã có những năm lên đênh trên các chuyến đò xuôi sông Hương và mỗi lần nhắc lại Mẹ còn nửa đùa nửa thật thêm rằng Ba «cảm» một o nào đó có giọng hò tuyệt hay. Bây giờ thì Ba em yên bình sống tiếp cuộc đời công chức đã trên 10 năm của mình. Ba làm gần nhà rồi chuyển chuyển vào Cam Ranh, Sài Gòn. Đi đâu cũng chỉ mình Ba đi, Mẹ em chỉ thích ở lại với các con để còn gần họ hàng, vườn nhà. Mà Ba thì cũng không thích xa nhà, cũng cố tìm cách xin về cái tỉnh nhỏ thân thiết này đối với Ba. Và ước vọng của Ba em là được khỏe mạnh làm việc nuôi các con đến đứa bé nhất học đến nơi đến chốn. Vừa vặn đến lúc về hưu, về nhà sống bằng số lương hưu trí và huê lợi ruộng vườn, dành phần đời nhân hạ còn lại săn sóc vườn hoa, đọc sách và tìm hiểu sâu xa về giáo lý nhà Phật.

Ngày còn bé có thể nói em chỉ biết cần Mẹ chứ ít quan tâm đến Ba. Với em, trong bài học thuộc lòng «Công ơn Cha Mẹ» thì cái câu «Nghĩa Mẹ như nước trong nguồn chảy ra» êm ái và đáng nhớ hơn câu đầu thừa mất một chữ sơn nói về công cha. Nếu có ai hỏi giữa Ba Mẹ em thương ai hơn thì em không ngần ngại trả lời là thương Mẹ hơn Ba. Hình ảnh Ba lúc đó với em quá to lớn, nghiêm trang và khá dễ sợ dù rằng đôi khi em vẫn chơi đùa cạnh Ba, được Ba gọi đến cho tiền và cho kẹo bánh. Dù sao, lúc trước còn non nớt em làm sao thương Ba bằng Mẹ được khi hầu hết thì giờ của Ba là ở sở làm, về nhà thì trừ giờ ăn ba bận đọc báo sách, nghỉ ngơi... Thỉnh thoảng Ba cũng trò chuyện vui vẻ với Mẹ, với các con nhưng sao bằng Mẹ em lúc nào cũng gần gũi bên các con, săn sóc yêu thương, nói những lời nhỏ nhẹ êm đềm. Lũ con Ba đứa nào cũng thích tán dóc khi sau những buổi học, họp mặt trong bữa cơm. Thế nhưng buổi ăn sáng và tối, Ba lại bắt cả bọn im lặng để Ba nghe đài B.B.C. Những lúc ấy em thấy Ba sao mà nghiêm khắc thế và cả bọn đành ăn chậm chậm đợi Ba ăn xong đi lên nhà trên là ào ào phát thanh miệng. Lớn lên, dần dần em mới hiểu thấm thía công nuôi dưỡng của Ba cùng tình thương bao la của Người đối với gia đình trước sau như một. Từ những khó khăn thời kháng chiến, ba đã không ngớt lo lắng đề vừa lo tròn bổn phận đối với Tổ quốc vừa lo cho gia đình được no đủ. Bước qua quãng đời sung sướng hơn là sau thời kỳ tiếp thu. Lúc đó chiến tranh Nam Bắc chỉ mới mang cái giai đoạn chuẩn bị êm ả nơi mặt mũi trùng điệp của Trường Sơn xa thẳm, cuộc sống gia đình công chức tương đối dư dả. Em nhớ lại mỗi chiều đi làm về thế nào Ba cũng nhớ mua kẹo bánh cho các con. Thỉnh thoảng có đại nhạc hội nơi rạp hát độc nhất trong tỉnh, Ba chịu khó đi mua về đưa cả nhà đi xem. Mua báo, Ba cũng nhớ mua thêm cho các con những tờ báo thích hợp với trẻ con. Em còn nhớ hoài kỷ niệm ngày còn bé, chiều thứ bảy cùng các anh chị kéo ra tận ngõ ngoài đón chiếc xe đạp màu xanh của Ba từ đường lớn rẽ vào, để giành giật tờ phụ trang Ngôn Luận trên tay Ba. Nhưng rồi như theo một tỉ lệ nghịch, mức độ chiến tranh càng lên cao thì đời sống của người công chức nói riêng càng xa sút. Vấn đề cơm áo cho gia đình, việc học cho các con

hoài hoài là những mối ưu tư ám ảnh bất Ba phải lo lắng. Lại nữa, tỉnh em là tỉnh nhỏ, các anh chị của em khi lên Đại Học là phải vào Sài Gòn hoặc ra Huế, sự chi tiêu trong nhà càng tốn kém hơn. Với chức chủ sự trong một công sở lớn ở Sài Gòn, nhưng số lương chính thức của Ba em quá ít ỏi so với vật giá hiện thời nên Ba phải nhận làm giờ phụ trội, làm sổ sách cho các tiệm buôn mới đủ tiền chi tiêu trong nhà. Làm việc chính thức ở sở, giờ phụ trội vào ngày chủ nhật, về nhà bận rộn với những con số. Mẹ em nhiều lần xót xa khi nghĩ về nỗi nhọc nhằn đó của Ba và đám con thì ngậm ngùi nghĩ đến tình trạng xã hội thời chiến, sự cần cù thanh liêm của một người công chức được đền đáp bằng mức sống túng hực cho gia đình. Em không muốn oán trách ai mà chỉ nhớ đến điều thiết thực là chăm học để Ba Mẹ hài lòng và tạm quên những nỗi nhọc nhằn, xót xa. Hy vọng một mai đất nước thanh bình, người công chức không cần làm thêm cho tư nhân, làm giờ phụ trội mà vẫn có được một đời sống no đủ.

Tình thương dành cho Ba nơi em càng sâu đậm hơn khi nhận biết những săn sóc thương yêu đặc biệt Ba dành cho em và khi càng lớn dần, hình ảnh về người đối với em tuy vẫn oai nghiêm nhưng không còn « dễ sợ » mà tràn đầy khả kính và dạt dào mến thương. Sống trong một gia đình đông con mà tình em lúc nhỏ để tâm, để hồn đối thì đúng là một điều không mấy đáng yêu (bây giờ thì hết rồi, em đã giỏi chịu đựng những bất như ý gặp hằng ngày để thấy đời sống dễ chịu hơn). Hồi đó mỗi lần giận hờn là một lần em tuyệt thực, Mẹ và các anh chị sau vài lần dỗ dành không được cũng bỏ mặc khiến em đói meo. Lúc ấy Ba không nói gì nhưng sau đó thế nào Ba cũng gọi em đến, cho lãnh tiền bồi thường (dù em tuyệt thực chẳng phải lỗi ở Ba) để mua bánh mì bù lại. Rồi Ba em ở Sài Gòn đã gần 4 năm, Ba luôn luôn viết thư về thăm gia đình mà lần nào thư cũng đề tên em, em đọc và phổ biến tin tức cho cả nhà lãnh luôn nhiệm vụ trả lời thư cho Ba. Đôi khi các anh chị hoặc em của em cũng giành đọc thư Ba nhưng phải chán vì không quen với nét chữ khó coi của Ba (cả nhà vẫn hay bảo Ba không phải là bác sĩ mà viết chữ khó đọc chả kém bác sĩ tí nào). Thật thế, em quen đọc thư Ba mà nhiều lần vẫn « bí » như thường, gặp trường hợp ấy em đọc lướt qua để hiểu ý nghĩa cả câu hoặc cả đoạn thư ấy rồi mới suy ra cái chữ hóc búa kia (cứ làm như thư viết bằng ngoại ngữ không bằng!) Lâu dần em đọc thạo chữ viết của Ba hơn và được các anh chị gọi là « chuyên viên đọc thư Ba », mỗi lần đọc thư Ba mà gặp chỗ đoán không ra, Mẹ em và các anh chị phải gọi « chuyên viên » đến ngay.

Bây giờ và mãi mãi về sau có ai hỏi em thương Ba hay thương Mẹ hơn thì em sẽ không ngần ngại mà trả lời rằng em thương cả 2 người bằng nhau. Em đã hiểu thấu điểm phúc của một người có được cái bóng dáng hùng vĩ của Thái sơn che chở bảo bọc bên cạnh giòng suối ngọt ngào của Mẹ giúp đời mình thêm phong phú yêu thương. Em đã viết bài này mà không cần đến trí tưởng tượng vì chỉ việc ghi theo sự thực về người cha kính mến của em. Ba kính yêu của con, từ trước con chưa có dịp nào viết về Ba (dưới tiêu học cũng như lên trường học, thường con chỉ gặp những đề luận tả người Mẹ mà thôi). Đây là lần đầu tiên con có dịp viết về hình ảnh cao quý như ngọn núi Thái của con và tình thương của con dành cho ngọn núi cao ngất đã nghiêng cái bóng dáng to tát bảo bọc cho đời mình được bình yên lúc con sống, trong vòng tay thân ái của gia đình. Và con xin gọi những giòng này là món quà của « chuyên viên đọc thư Ba » dành kính tặng Ba, bóng núi hùng vĩ nhất một đời con đó.



cha tôi, thuốc lá và rượu

nguyễn xuân hoàng

Tôi xếp quyền sách lại, ngón tay trở chặn giữa trang đang đọc, ngả đầu ra thành ghế, nhắm mắt và cười một mình.

Chẳng phải là một điều tức cười sao? Dưng không tôi đến dự buổi tiếp tân này bắt tay một người không quen để nói một câu chuyện nhuốm mùi thân mật, ngồi riêng một mình trong căn phòng hẹp đầy những sách vở im vắng và không nhiều ánh sáng cho lắm (trong khi tiếng động, ánh sáng và âm nhạc của những chính khách vừa qua, những nhà chính trị mới tới tuổi dậy thì, những phu nhân khoe quần áo, giày dép, nữ trang, nước hoa và da thịt đang lướt qua lướt lại cười cười nói nói chỉ cách có một cánh cửa) để đọc một trang sách đã đọc và chờ đợi sự vô định.

Nhưag hình như tôi không có đủ thì giờ để chọn mắt. Tôi nghe tiếng gõ cửa và lền ngay đó không chờ đợi sự lên tiếng, tiếng cửa tôi, cánh cửa đã xịch mở. Ông X. hiện ra ở giữa phòng mang theo ánh sáng, tiếng khua động của muống nĩa, giọng cười điệu nói và âm nhạc.

Tôi đứng bật dậy, quyền sách vẫn còn trong tay.

Ông X. khép cửa rất nhẹ, với tay bấm nút điện. Căn buồng sáng hực bắt ngờ, lạnh lẽo. Ông đến bên cạnh, đặt tay lên vai tôi.

« Xin lỗi phải để cậu chờ lâu »

« Thưa ông... » Tôi rút ngón tay ở trang sách ra, kẹp sách vào nách, thẳng người, hay bàn tay bắt chéo buông xuôi.

« Cậu đứng ngại ». Ông ngắt lời và nhấn mạnh vai tôi, « Cậu ngồi xuống đây đi. Tôi bận chút việc với mấy viên chức ở Tòa Đại Sứ. Cậu uống với tôi chút rượu nghe? » Ông mở một cánh cửa khác bên tay phải. Rượu đủ loại sắp dọc dài trên kệ. « Hennessy được không? Cậu làm với tôi một ly cho ấm ».

« Thưa Ông... »

« Không. Đừng nói chuyện không biết uống rượu với tôi. »

Ông X. chận lại câu nói của tôi như người làm sập một cánh cửa trống. Tôi muốn nói với ông là trời nóng lắm, rượu không đủ sức làm ấm được.

Dù sao tôi vẫn muốn tiếp tục câu nói bỏ dở.

« Thưa Ông, tôi có một điều thắc mắc ».

« Tôi hiểu những thắc mắc của cậu rồi, cậu Thăng à ». Ông X. vẫn nhất định không cho tôi nói những ý nghĩ của tôi. Ông giơ hai tay lên trời, cười bằng tất cả những thớ thịt trên khuôn mặt mập mạp bầu bĩnh của ông. « Ngồi xuống đây, cậu ngồi xuống đây đi ». Ông đưa cho tôi ly rượu và ông cụng ly của ông vào ly tôi.

« Chúc mừng người trẻ tuổi ».

« Mừng ông ».

Ông X. đến bàn việc trong góc phòng, dùng chìa khóa mở ngăn kéo, lục lọi hồi lâu trong đống giấy tờ rồi mang đến đặt trước mặt tôi một tấm hình lớn cỡ bưu ảnh.

« Cậu có nhìn ra ai đây không ? »

Ông để ngón tay trở bụ bẫm của ông trên mái tóc của khuôn mặt một người đàn ông râu rìa xồm xoàm gần như lấp kín cả hai gò má và cằm miệng. Đó là một người lính với quần áo trận nài nịt hẳn hoi, cây súng trường dựng phía trước, hai tay đặt trên đầu súng, một thân thể khá to lớn so với những người lính khác cùng chụp chung trong tấm ảnh này.

Thật ra, không cần phải nhìn kỹ tấm hình tôi cũng có thể thấy rõ khuôn mặt người đàn ông đó. Bởi vì tôi đã từng nhìn thấy nó nhiều lần trong phòng riêng của tôi. Phải, đúng là tấm hình đó nhưng đã được phóng lớn hơn, cỡ mười tám hai mươi bốn. Và người lính với râu rìa xồm xoàm, cây súng dài quần áo trận kia chính là ba tôi.

Đúng rồi, tấm hình đó được lộng kính treo ngang giường, bên trên bàn ngủ của ông, và lúc nào nó cũng chiếm đúng vào vị trí đó, không hề thay đổi, không xê xích không lệch lạc.

Nhìn tấm hình ấy mẹ nói với tôi rằng đó là kỷ niệm còn sót lại sau cùng của ba mày. Em gái tôi thì cho rằng đó là niềm kiêu hãnh của một thanh niên tháo vát và can trường. Còn tôi, mặc dù rất yêu kính ba, tôi vẫn không thể nghĩ khác rằng, tấm hình đó chính là kỷ niệm về một mối kiêu hãnh vô lối của tên lính đánh thuê, đánh thuê, giết mướn ngay trên chính quê hương và tổ quốc mình.

Tôi nhìn thẳng vào mặt ông X.

« Hình như là ba tôi ».

Tôi thấy ông thoáng ngạc nhiên (một ngạc nhiên được kèm giữ), đôi mắt hơi khép lại, con người thu nhỏ, chân mày nhíu gần nhau.

« Tại sao lại hình như ? Cậu chưa bao giờ nhìn thấy một tấm hình nào như tấm hình này à ? »

« Thưa ông, chưa bao giờ »

Không biết cái gì bắt tôi khiến tôi trả lời dối trá một cách nhanh chóng như vậy. Tôi ngó xuống tấm hình một lần nữa, làm như moi móc trí nhớ để tìm kiếm những nét quen thuộc của người đàn ông có râu quai nón. Tôi làm bộ đóng vai một người mất trí nhớ.

Ông X. thu tấm hình lại, bỏ vào một cái bìa cứng, mở ngăn kéo, trả lại chỗ cũ, xoay một vòng khóa, và quay về phía tôi.

« Vậy chứ ảnh không để lại gì trong nhà à ? »

Tôi lảng lờ không hiểu

« Thưa ông, ảnh là ai vậy ? »

« Xin lỗi. Tôi muốn nói anh Thành, ba của cậu đó mà ! »

Tôi đứng lên, để ly rượu trên bàn, trả quyển sách vào cái khoảng trống trên kệ. Tôi mệt mỏi. Một mỏi và buồn bã.

Ba tôi. Ông Thành. Ngô Phan Thành, nhà cách mạng lừng danh ở hải ngoại, người đã từng vào tù ra khám vì chống đối bọn thực dân Pháp, chiến sĩ dũng cảm của tầng lớp quần chúng, đầu tàu của lực lượng thợ thuyền nông dân, cái gai nhọn của bè lũ phản động...

Phải, đó là ba tôi nhưng là ba tôi được nhìn dưới mắt những người bên ngoài gia đình tôi, đúng hơn phải nói là bên ngoài tôi. Bởi vì với tôi, trong đầu óc tôi, trong trí tưởng tôi, trong trái tim tôi, Ngô Phan Thành là một người đàn ông có cái nhàu đáng, cách thức, bộ mặt khác hẳn với một Ngô Phan Thành cổ tích mà người ta vẫn kể lể cho nhau nghe về ông.

Thực ra ba tôi xa nhà quá lâu. Đầu vào khoảng tháng chạp 1939, hồi đó tôi mới lên hai và cô em gái tôi cũng mới vừa được năm tháng. Mẹ tôi nói ông đi không để lại cho gia đình một đồng ten nào. Và trong cảnh cùng túng đó bà nuôi chúng tôi, nuôi lớn lên bên cạnh sự giàu sang cùng cực của gia đình bên nội tôi, một gia đình làm chủ cả một làng và trai tráng ở đó đều mang cùng họ với họ ông tôi.

Cách mạng tháng Tám 1945 bùng nổ. Nhật đến rồi Tây đến cả gia đình tôi hoàn toàn tan rã phân tán như bụi phấn trong gió. Chúng tôi lạc mẹ và lạc nhau ngay trái lựu đạn đầu tiên nổ trước sân trường tiểu học vào một buổi sáng mùa Thu.

1954, cùng với cuộc di cư của người Bắc vào, cha tôi trở về, một thân thể tiêu tụy, một tinh thần bạc nhược, mái tóc dài những sợi bạc trắng như bông, đôi mắt thất thần, đỏ ngầu những đường gân máu. Ông giam mình trong buồng riêng. Rượu chè liên miên suốt ngày này tháng nọ năm kia. Đuôi thuốc lá rải đầy phòng hay dán dài trên các cây cột, khói un không ngớt như một hang chuột bị châm rơm. Mẹ tôi và hai anh em chúng tôi là nạn nhân của

(Xem tiếp trang 64)



một bông hoa thương yêu cho bố như nguyện

Nắng thật nhẹ, từng con nắng nghiêng nghiêng giăng ngang cửa sổ nhà em. Nắng thật hiền hòa, êm đềm. Bao giờ cũng thế, ngồi nhìn những hàng lá xanh mướt làm hàng rào, nhìn những sợi nắng cuối cùng giăng giăng em thấy bình yên vô cùng, những muộn phiền của em đã trốn đi tự lúc nào. Và thế, mỗi buổi chiều âm thầm ngồi đây, dù chẳng làm gì, cứ mãi nhìn ra khung cửa sổ để u già bảo: « Con bé rồi việc nhè, ngồi làm gì thế hở con? ». Em mỉm cười không trả lời, kỳ thật em có rồi việc đâu, ngồi nhìn nắng, nhia buổi chiều sắp mất đi thay vào đó bóng tối dịu dàng như một thói quen của em. Một hôm nào đó lang thang với Thảo, cô bạn nhỏ của em, trên con đồi cỏ, bỏ quên khung cửa sổ bên chiếc bàn học em thấy ước muốn vu vơ và nỗi buồn nhẹ nhè cứ làm em bàng hoàng mãi. Nếu tối đó bài vở ở trường nhiều thì em cũng đành chịu, chữ nghĩa chẳng làm thế nào để chui lọt vào chiếc đầu nhỏ bé của em. U già vẫn mắng em vì tật đó hoài. U còn dọa nếu em không nghe thì U sẽ dời bàn học em vào phòng trong, có chiếc cửa sổ trông ra nhà bếp, hết mơ mộng. Em muốn nghe lời U, đóng cửa để học nhưng cũng chẳng bước đâu, ngoài kia thật êm đềm, thật huyền diệu sẽ làm cho em nghĩ về mẹ đấy. Thế là một lúc sau u già đi ra em lại mở tung cửa sổ để một thoáng vu vơ, thật mơ hồ em thấy mẹ ngồi đong đưa trên những sợi nắng giăng ngang cửa sổ, đôi mắt sâu u long lanh hai giọt nước mắt. Mẹ bảo em phải ngoan với ba, với u già, tối ngủ không được nhớ mẹ khóc ướt gối và nhất là không được mơ mộng như thế nữa — mơ mộng nhiều sẽ khổ và cũng không được lang thang đến hồ X. với nhỏ Thảo, ngồi nhia mặt nước buồn rồi khóc. Mẹ lại trêu em « không sợ người lạ bắt mất u? » Em rùng mình mỉm cười, chắc mẹ nói dối em đấy thôi, em cố tin như thế. Nhưng em yêu mặt hồ phẳng lặng xanh rêu lấm lấm mẹ ạ, yêu cả cái khung cảnh êm đềm vắng vẻ nữa cơ... Nhưng ở kia !! Mẹ cười với em rồi mắt hút theo hơi nắng. Đôi mắt em ngỡ ngàng rồi chợt nhớ và hai giọt nước mắt rơi, rất đôi âm thầm.

Thật đẹp, màu xanh nhạt dịu dàng pha lẫn màu trắng của mây trên bầu trời. Giá bây giờ là buổi sáng hôm qua, hôm kia để những bước chân nhỏ của em tung tăng lên đồi, ngồi im, mỉm cười và ngắt đi trong cái dịu dàng êm đềm của buổi sáng. Nhưng em vẫn ngồi đây, hàng trăm ngàn ý nghĩ đang quất quay trong em tạo nên một cảm giác ngầy ngầy buồn bã. Hẳn bố phải buồn lắm khi biết những ý nghĩ của em và hẳn u già sẽ phải rơi những giọt nước mắt khi nhìn con chim bé nhỏ thoát khỏi vòng tay che chở. Em phân vân vô cùng, biết rằng khi xa căn nhà nhỏ bé, xa căn phòng đầy ắp kỷ niệm, xa giọng nói ngọt ngào của u già và xa đôi mắt nồng nàn thương yêu của bố con chim nhỏ sẽ khổ rất nhiều. Những thương yêu của bố, của u già chẳng làm sao đến bù vào khoảng trống lạnh của đi. Oí đôi mắt của đi, thờ ơ lạnh lùng làm sao như nhối xót xa. Lạnh lùng chẳng nuôi sống được em thì em đành phải chia xa những gì hiện hữu.

Buổi tối, khi đi lên phố chưa về em đã nói ý nghĩ ấy với bố, em muốn được xa ngôi nhà ít lâu. Bố mở lớn mắt ngạc nhiên rồi ngồi im buồn. Em biết, bố đang bối rối và khổ nhiều. Khoảng im lặng ngọt ngào vây phủ hai bố con. Em cũng ngồi im rất lâu và hơi rùng mình khi chạm phải ánh mắt đêm chiều của bố. Em có cảm tưởng như vừa phạm lỗi gì. Phải chăng là lỗi đã làm cho vàng trán bố nhiều nếp nhăn và đôi mắt trũng sâu hơn. Bố bỗng nhìn em hiền từ: « con vẫn thích ở đây cơ mà? » Thì vâng, cái không khí gây lạnh của buổi sáng, đời thông hiền hòa, con dốc quen thuộc, bãi vắng bên bờ hồ, con vãn yêu đấy chứ, yêu như từ một thuở hoang sơ xa vời. Bố lại im lặng, thứ rồi giọng nói ấm cúng, thương yêu của bố vẫn hoài nhắc nhở bên con. Bố ngồi ngửa đầu ra chiếc ghế thờ dài hỏi: « đi làm khổ con? » Em cắn chặt môi cố nói không rồi những giọt nước mắt lăn xuống nhẹ nhàng để ướt má và đôi bàn tay em. Có nỗi xót xa nào ngắt đứt như hôm nay? muốn ngàn gai nhọn đang châm vào da thịt em. Em có dối lòng không nhỉ? Bảo đi làm khổ em thì không đúng. Nhưng sao em vẫn thấy đi và em như hai tinh cầu cách biệt, mặc cho em cố gắng hòa hợp, cố gắng thân thiện với đi để tìm lại chút hương xưa đã mất. Bố bảo em về phòng. Lúc sau, bố vào phòng em trong lúc em đang gục đầu xuống trang vở nhào nhoẹt nước mắt. Bố đỡ đầu em và nói bố rất ân hận đã tìm đi về đây, bố ngờ là có đi em sẽ đỡ buồn vì nhớ mẹ, nhưng sự thật... em đọc được trong mắt bố muôn ngàn nỗi xót thương vô bờ và những u uẩn vương vương. Em lại khóc và muốn ôm chầm bố, vùi đầu vào lòng bố khóc như con mèo nhỏ, bỏ cái ý nghĩ ban chiều đi, nhưng lại thấy như phải cứng rắn ngay mai. Ngày một em có cơn đủ can đảm để nói với bố lần nữa không? Bố bảo không muốn em đi xa chút nào, không muốn nhìn con chim bé nhỏ chơi vui trong cuộc sống xô bồ của Sài Gòn nhưng em đã muốn vậy thì thôi, bố đành chịu, bố còn nói với em nhiều nữa. Lúc sau bố giúp em thu dọn một vài thứ cần dùng cho chuyến đi ngày mai. Em thấy hai giọt nước mắt long lanh ở đuôi mắt bố. Em muốn kêu bố thật to và nghĩ rằng bố vẫn thương em rất nhiều, như những ngày xưa êm ái. Bố

hiền từ và bao dung vô cùng. Bố ngồi nói chuyện với em mãi đến khuya, lúc về phòng bố hôn em, chúc em ngủ ngon và nói nhỏ nhỏ « tội nghiệp con tội, giọng bố chùng xuống như tắc nghẹn bởi thương yêu đang ngất đầy trong bố.

Em leo lên giường cố dỗ giấc ngủ nhưng chẳng một giấc ngủ bình yên nào chịu đến với em, em cứ trằn trọc mãi. Ngoài kia, hẳn bố cũng đang thao thức, em thấy ngọn đèn phòng khách tỏa sáng và tiếng chân bố đi lại trong nhà. Thỉnh thoảng lại có tiếng thở dài nữa. Chao ôi! câu chuyện của em ban chiều lại làm bố khổ sở và bối rối thế ư? Em thấy thương bố ghê là, bố cao cả và độ lượng quá! Muôn đời bố vẫn là ngọn núi Thái Sơn hiền từ, bảo bọc em. Muôn đời bố vẫn là những thương yêu mật ngọt. Và rất êm đềm giấc ngủ đã đến với em với môi cười ngát hương yêu.

Em thức dậy, bên ngoài khung kính vẫn mờ sương, những hạt sương trong suốt, long lanh trên cành mới dễ thương làm sao. Chẳng có chú chim nào đến đây nhảy nhót, riu rít gọi nhau mỗi sáng để em lười biếng nằm im cho những âm thanh êm ái dịu dàng len vào ngăn tim bé nhỏ. Một ngọn gió lướt qua làm em rùng mình, em khoác thêm chiếc áo len, thả những bước chân sáo ra vườn.

Em gặp bố ở cuối vườn, khi rẽ sang phía trái. Bố mỉm cười, em kêu bố nhỏ nhỏ rồi ôm cổ bố nũng nịu « Bố! con chẳng đi Sài Gòn nữa đâu »

5 - 9 - 1971

PHÁT HÀNH TRÊN TOÀN QUỐC

BƯU NHẠC LƯU NIỆM BỔ TÚI

- 1 — LÒNG MẸ VIỆT NAM món quà tha thiết kính dâng về mẹ trong mùa BÁO HIẾU để tỏ lòng con THẢO.
- 2 — TRĂNG TRÚNG THU quà tuyệt đẹp dành tặng bạn bè và người thân có phụ bản DẠY VIẾT CHỮ ĐẸP và VẼ.
- 3 — DÂN CA PHẠM DUY hình bìa ban Tam Ca Đông Phương.
- 4 — TIỀN CHIẾN hình bìa cô Thái Thanh.
- 5 — TRỌN ĐỜI YÊU NHAU hình bìa đôi uyên ương ca Lê Uyên và Phương.
- 6 — CHO TÌNH YÊU CHÚNG MÌNH
- 7 — MÙA XUÂN một hình thức mới lạ ĐẸP và nhiều chủ đề khác xin mời đến chọn lựa cho vừa ý.

Tổng phát hành THANH HƯƠNG 84 lầu 1
thương xá Tam Đa 101 Công Lý Sài Gòn

NHỮNG GIỌT NƯỚC MẮT VẮN DÀI



HOÀNG PHƯƠNG

Những ngày sau hôm đó là sự cách biệt, thật lạnh nhạt hững hờ của ba em. Sự lạnh nhạt hững hờ xé nát tim em làm em cần môi gần rướm máu để chặn tiếng gọi ba ơi; muốn nhào đến ôm chặt lấy ba để nghe những ngón tay thương yêu ve vuốt trên những sợi tóc, nghe ba bảo: ngoan nào, ngoan nào như ngày xưa mỗi lần em có chuyện buồn tủi, ngày chưa có người thứ ba xen vào cuộc sống vui vẻ của hai cha con.

Ngày tháng làm một cái bóng sao mà dài lê thê. Bạn bè ơi, đừng ngạc

nhiên về em còn bé trăm lạng, rừ rươi như cây không gó. Ở tuổi chúng mình đâu có chuyện gì để phải buồn phải không hỡi bạn hờ bè?

Ngày còn bé em đã thiếu tình thương của mẹ và bây giờ sắp đánh mất tình thương của cha. Ơi thương để ơi em có làm gì nên tội không để phải gánh lấy nỗi buồn hôm nay.

Tiếng dép vù Tư kéo sệch trên gạch làm em như bưng tỉnh. Tưởng em còn ngủ, vù chỉ đứng ở ngoài cửa nhìn vào. Thấy em vù cười nhẹ, giọng vù như chùng xuống đầy ắp hân hoan sung sướng:

— Ba về rồi Dung à, con xuống gặp ba con đi. Ba con kêu kia.

Có một chút ngạc nhiên làm em sững sờ nhưng chỉ một thoáng thôi, em tung chân và có cảm tưởng rằng có cặp cánh vô hình nào đó đang giúp sức cho đôi chân em chúng chạy thật nhanh, thật nhanh... Em nghĩ là sẽ ôm lấy ba nhưng khi gặp ba rồi em lại đứng im, ba có vẻ ốm quá, tíc như bạc nhiều hơn. Ba đứng lên và em ngã vào lòng ba mà khóc, khóc tức tưởi như ngày ba đã đánh em.

Những sợi tóc như mềm ra trong những cái vuốt thương yêu, giọng ba ấm và ngọt ngào « Ngoan nào Dung, rót lại ba cũng vẫn cần có con. Cha con mình là hơn hết con nhỉ. Người đàn bà đó đã bỏ đi không quên đem theo số tiền khá lớn ba vừa rút ra ở nhà bang. Không, ba không cần Dung à. Ba không cần đơn, ba vẫn còn con và ba đã có con. Phải không con, con của ba? »

Qua một đêm mưa, mặt trời vẫn còn quẩn luyến với những đám mây chưa vội đi ra, buổi sáng, vì vậy mang

dáng dấp của một giấc ngủ chưa thẳng giấc.

Có tiếng ly, tách chạm nhau có lẽ vú Tư đang sửa soạn bữa ăn. Em cuộn tròn trong chăn như một con mèo, nghĩ đến sự vắng mặt của ba, đến chiếc ghế trống và em nghe mình muốn khóc hết sức.

Nói chết như chập chùng khắp nhà, trong cánh cửa, dưới bậc thang, lẫn quất trong từng góc nhỏ, ngay cả những xô tối, đầu đầu hình như cũng bao lấy một cái gì im lìm, lạnh lẽo rợn người. Hai ngày nay em phải đối diện hoài, chứng kiến hoài nỗi chết đó. Căn nhà rộng lớn làm sao, mà em thì bé nhỏ làm sao, hai ngày rồi, hai ngày ba bỏ em, âm thầm, thui thui một mình để đi Đà Lạt với một người đàn bà lạ. Người đàn bà có đôi mắt đẹp, long lanh ướt, tối đầy thứ bảy mỗi tuần; người đàn bà mà em đã kết tội là mẹ hoặc ba, làm khổ vong linh mẹ, làm khổ em; tấm hình hài mà phân nửa giòng máu của ba và phân nửa giòng máu của mẹ đã hòa nhau để tạo

nên. Em không quên đôi mắt rực lửa của ba hôm đó. Đôi mắt ám ảnh em suốt mấy đêm liền và em cũng không bao giờ quên hai tát tai cháy má mà ba đã đánh em khi em vừa dứt lời về bà ta; người đàn bà mà em đã hẳn học gán cho ba tiếng «mụ phù thủy».

Buổi tối đó em quì bên ảnh mẹ mà khóc, qua làn nước mắt mỏng em chợt thấy mẹ em; không phải là một miếng giấy vô tri sau làn kính mà là một người bằng xương bằng thịt đang nhìn em lắc đầu, chua xót. Em gọi mẹ ơi và nghẹn lời không biết nói gì hơn nữa ngoài những giọt nước mắt ngấn, dài thi nhau rơi. Một vòng tay quấn quanh lưng em và tiếng vú Tư êm êm:

— Vú Tư đây mà con, nín đi con, tội nghiệp con tội. Vú hên lên trán men ướt nước, ngược lên em cũng thấy mắt vú đầm đìa; những giọt nước mắt như khơi thêm nỗi buồn của em, vú Tư dìu em đến giường buồng mừng và tắt đèn, em mỗi mồn thiếp đi bên một khoảng gối và những sợi tóc mai ướt nước mắt.

BÙI THỊ XUÂN

*Có con đường thụt vắng
Đân lên ngọn đời cao
Và ngôi trường ngôi đó
Vời hàng thông vì vu*

NẮNG

*Áo mời mẹ may cho
Trắng thơm mùa hạ mát
Bước chân nào ngọc ngọc
Giữa rừng thông bơ vơ*

MƯA

*Có con đường mờ ảo
Áo xanh nào bay bay*

*Bước chân nào sẽ
Cỏ bé về trong mưa
MỸ PHƯƠNG*

EM VỀ TỪ LÁ THỤ PHAI

*qua con mắt đỏ hao gầy
dáng mềm như buổi tóc dài trên ngại
em về từ lá thụ phai
bước se sát lạ cho dài nhớ mong
có cơn mơ chuyện trâu không
những chiều mưa lá me róng rã bay
gió nào trở lạnh chưa hay
mà trên sông nước đỏ dài buồn tênh
DUNG HÀ*

VỚI VỢI HOÀI MY



Đã chẳng bao giờ em biết nói với ba một lời rằng con thương ba lắm. Đã chẳng bao giờ em viết được trọn một lần rằng tình thương của ba với vợi, vô cùng. Như tự bao giờ, em biết không một ngôn từ nào có thể diễn tả đầy đủ tình thương của ba. Nói ba là một ngọn núi. Nói ba là một bóng mát bao la, bát ngát. Vì ba như cánh hoa mỏng gà oai hùng, vững chãi. Ngàn thứ ấy có bằng tình thương của ba không? Em nghĩ, không thể sánh ba với cái gì cả. Núi cao rồi sẽ mòn. Sự bao la nào cũng

có giới hạn. Cánh hoa nào vững chãi nhất rồi cũng đến lúc tàn. Còn ba, tình thương của ba vô tận, thiêng liêng. Lòng mẹ là nước trong nguồn thì tình ba phải là một đại dương. Và nước trong đại dương sẽ không bao giờ với, sẽ chẳng bao giờ cạn.

Nói làm sao cho hết. Viết làm sao cho xuê. Vậy mà đã một khoảng đời em bỏ phí tình thương của ba. Còn nhớ những tháng ngày thơ dại, đôi mắt em nhìn ba chỉ có niềm lo sợ. Còn nhớ em đã bao lần ngu dại làm ba buồn phiền. Còn nhớ như chưa bao giờ em biết nhìn đôi mắt ba âm ập tình thương. Còn nhớ như chưa bao giờ em biết nghe giọng ba nồng nàn triu mến. Em chỉ thấy ba như một uy quyền cao lớn. Cứ thế cho đến một ngày nhìn lại em mới thấy mình đã đánh mất quá nhiều. Vàng trán ba xếp thêm nếp nhăn: nhọc nhằn vì em đó. Ngày tháng điềm trắng trên tóc ba: hy sinh cho em đó. Mắt ba dường như không còn sáng, giọng ba cười dường như không còn trong. Tất cả ba đã vì em, cho em. Tất cả những sáng ba đi. Tất cả những chiều ba về. Thời gian đã làm ba còm cõi, nắng mưa đã làm ba già thêm. Ba già thêm. Và em lớn. Em lớn lên đã biết nhìn ba thật kỹ, không phải bằng đôi mắt sợ sệt, thờ ơ — để thấy ba không phải là một uy quyền, để thấy ba là một nguồn yêu thương rộng lớn.

Con chỉ mới biết như thế trong một lần ba giận má con và không trở về trong những bữa cơm. Con chỉ mới biết như thế khi nhìn chỗ ba ngồi trống trải, lạnh lùng. Vắng ba, bữa cơm không có tiếng cười. Vắng ba, con thấy các em con bơ vơ,

tội nghiệp. Chỉ mới một ngày. Chỉ mới hai bữa cơm mà sự vắng mặt của ba đã làm nhà mình buồn bã như một ngôi chùa. Từ hôm đó con mới nhận ra rằng mắt ba nhìn là thương yêu, mỗi ba cười là bao dung, triu mến. Tâm hồn con mới biết mở rộng để đón nhận, với vàng, tham lam, vì con biết con đã đề muợn quá nhiều. Nên cho dù có lần ba giận, ba mắng con, cho dù ba có nhìn con với những cái nhìn lạnh lùng nghiêm khắc con cũng không còn thấy tủi thân và giận ba như những ngày con còn nhỏ.

Em đã biết thế nào là nổi sung sướng khi nhìn ba cười. Em đã biết thế nào là nổi buồn khi ba không vui. Ba là niềm tin, là nghị lực của em. Em nhớ nụ cười của ba và em học. Em nhớ ánh mắt của ba và em làm việc. Đều làm em sung sướng nhất là khi mang về cho ba những tấm bằng danh dự màu hồng, màu xanh để tên em thật lớn. Em thấy mình nhỏ dại hẳn lại khi thoáng thấy trên môi ba nụ cười hài lòng. Nhớ mãi những hình ảnh ấy như không quên được buổi trưa em chạy như bay về nhà để báo tin em thi đỗ. Em muốn ứa nước mắt khi ba nhìn em mỉm cười. Có thể bảo đó là một cách em đã tỏ được tình thương của em với ba không?

Em muốn viết về ba thật nhiều. Nhưng em biết viết gì bây giờ? Tình thương của ba đã là một thân thuộc không hề thiếu vắng. Ba là một thói quen. Ba là một cần thiết. Em cần có ba như người ta phải ăn để sống. Mà người ta lại không thể nói nhiều về một cái gì quá quen thuộc, tự nhiên. Như buổi sáng mặt trời mọc. Như buổi chiều mặt trời lặn. Ba cũng vậy

Ba là một sự tự nhiên. Ba như mặt trời. Ba như hơi thở. Ba là cả đời sống của em.

Ba em. Người như thế nào nhỉ? Trong một bài luận thưở còn ở Tiểu học hẳn em đã viết trán ba em cao, mắt ba em sáng. Còn bây giờ? Em chỉ biết một điều duy nhất, ba là sự ngọt ngào, ba là niềm hạnh phúc. Có ba, em vui. Vắng ba, em buồn. Chỉ có thế thôi.

Vâng, chỉ có thế thôi, ba kính yêu của con. Như những buổi sáng dậy sớm học bài, bầu sao trên trời chưa lặn, đêm trưa đi hẳn, con đã thấy đèn ở bàn làm việc của ba thấp sáng. Con không biết diễn tả như thế nào tình cảm của con lúc đó. Con thương ba. Đã hẳn như vậy. Nhưng còn có một điều gì khác. Như một hạnh phúc. Như một niềm tin. Để con nhìn ánh đèn nơi phòng ba và con cảm thấy háng hái. Con học bài chóng thuộc hơn, làm toán dễ dàng hơn. Chỉ cần những tia sáng vàng vọt đó mà con cảm thấy ấm cúng, cảm thấy được khuyến khích thật nhiều. Và bây giờ con đang nghĩ đến đó để con viết về ba. Không. Con đang nghĩ về ba. Nghĩ ba là ánh đuốc trong hồn con. Nghĩ ba là nguồn hạnh phúc thiêng liêng của con. Nghĩ ba là tất cả. Nên con đã nhìn ánh đuốc đó và bước tới. Nên con đã giúp trong nguồn hạnh phúc đó và thấy tất cả bình yên.

Em bây giờ mười tám tuổi. Đã một phần đời ba đổ dồn lo lắng vào em. Và em. Thời cũng qua một đoạn đời thơ dại không biết hưởng thụ những ngọt ngào của tình ba. Nhưng rồi em sẽ lớn thêm nữa vì mái tóc ba,

em đã thấy có những sợi đồi màu. Một ngày nào đó. Có lẽ không xa lắm đâu. Một năm, hai năm, ba năm, bốn năm hay hơn chút nữa, cũng chẳng có nghĩa gì khi trái đất vẫn xoay không ngừng nghỉ, em phải xa rời vòng che chở của ba. Tránh làm sao được? Con chim khi đã mạnh đôi cánh, cứng đôi chân sẽ phải rời tổ ấm. Và em biết chắc rằng con chim mới lớn sẽ rất ngập ngừng khi phải xa đi tình thương của cha để đập đôi cánh nhỏ bay vào khoảng trời xa lạ. Em biết rồi em sẽ phải đi rất bơ vơ giữa cuộc đời giả dối. Và ba, nơi bàn làm việc mỗi đêm, mỗi sáng sẽ rất lo âu cho đứa con gái yếu đuối của ba.

Em đã băn khoăn thật nhiều về những vế vời trong tương lai. Tương lai. Có phải là những ngày sẽ đến? Có phải rồi nó cũng sẽ qua? Giống như hôm nay. Giống như quá khứ. Sao em lại phải băn khoăn nhỉ? Ba lại nhiều lần dạy em phải biết suy nghĩ, phải biết sắp đặt cho đời mình. Nghĩa là em phải đi xa. Nghĩa là em sẽ không còn nhìn ánh đèn nơi bàn ba mỗi sáng để học bài. Sẽ không còn pha cho ba ly cà phê buổi sáng, rót cho ba ly

nước trà buổi tối, vắt cho ba cái khăn mặt buổi trưa. Nghĩa là em sẽ không còn dịp khoe ba tấm bằng danh dự được mỗi cuối tháng, khoe ba tài làm bếp của em. Ôi! Sao em phải mất nhiều thế nhỉ? Nhưng em sẽ phải đi đâu biết ba lại lo âu đến mất ngủ. Em sẽ phải đi đâu trong mắt ba, em biết, có niềm ước mơ con gái ba sẽ thành người. Em sẽ thành người, thật đúng nghĩa, để môi ba vẫn cười tươi đầu tóc ba ngày sau đã bạc trắng. Em sẽ thành người để mắt ba vẫn sáng đầu trán ba đã nhăn. Em tin nguyện ước của em rồi sẽ thành vì tình thương của ba, đã là ánh đuốc, là niềm tin, là nghị lực của em.

Một mai. Đó là chuyện một mai. Còn hôm nay, sáng mai, em chỉ ước ao được sống bình yên trong tình thương của ba, được ủi cho ba cái áo, còn xếp cho ba cái khăn... chỉ ngần ấy thôi, thật đơn giản, để em biết tình thương của ba ngọt ngào, đầm thắm, không cùng.

Ba ơi, con chỉ mong mãi mãi được làm một cây măng nhỏ bé, yếu đuối. Đời đời, kiếp kiếp, ba hãy là thân tre bao bọc cho con, nghe ba. Ba kính yêu của con.

đ a u k h ỏ

— Những trái tim đau khổ và đứng cảm, đây là những tâm hồn cao thượng.

(René Bazin 1853-1932)

— Rất nhiều người dùng phần thứ nhất đời mình để làm đau khổ phần còn lại.

(Jean de La Bruyère 1645-1696)

— Không có sự đau khổ nào lớn lao hơn là khi hoạn nạn xảy ra lại

hồi tưởng đến những ngày sung sướng.

Alighieri Dante 1265-1321)

— Không ai quá đau khổ hay quá sung sướng như người ta tưởng. Hãy chấp nhận sự đau khổ là một ý nghĩa của cuộc đời; vì chính nó là một bài học tuyệt diệu nhất trong sự sống mà ta cứ ngỡ rằng: ta hoàn toàn và đầy đủ.

Piano ghi



mùa thu của bố

THỤY GIAO

Bố, mùa thu đã trở về rồi đó bố. Trời 10g sáng mà vẫn còn âm u, đục mờ, những đám mây mang hơi sương bao phủ quanh nhà mình. Vài cánh hoa hồng rơi lá tả dưới gốc cây trắng xóa. Con ngồi bên cửa sổ, lặng nhìn cây nhỏ sắp trụi lá, con đếm từng chiếc lá vàng rơi... Một hai ba mà thấy đời mình như ngừng lại. Một mai nào đó, có lẽ con cũng tàn dần như những chiếc lá kia. Con nghe mệt mỏi, nghẹn ngào. Con nhớ đến Bố, Bố của con, người bố đã tận tụy vì vợ vì con. Hình ảnh của Bố thật rực rỡ, tươi sáng. Bố hiện ra thật hiên ngang để bảo vệ cho đàn chim non. Con tưởng chừng hạnh phúc sẽ đến với gia đình mình đầy ắp. Nó như những sợi nắng hồng thật triu mến. Nhưng một buổi chiều thu nào đó, Bố đã bỏ chúng con, Bố đi và không bao giờ trở lại.

Trong căn phòng bài trí trang nhã, đơn sơ nhưng vẫn đượm mùi ấm thấp lạnh lẽo của tử thần. Con ngồi bên giường Bố mà lo sợ, đầu óc con cũng thăng. Bố nằm kia, đôi mắt hẳn lên đôi má gầy xạm. Những đường gân xanh hiện rõ trên khuôn mặt Bố như những sợi dây ma quái nào đó. Bố như bộ xương khô, hơi thở Bố mỏng manh.

Bố khẽ mở mắt, thều thào nói :

— Con, mở cửa sổ để bố nhìn cây nho.

Kia... kia con thấy không từng chiếc lá vàng rơi, một, hai chiếc rơi. Bố thấy mình sắp trở về bên kia thế giới rồi con, không thể nào sống suốt cuộc đời đâu. Đó là luật tạo hóa mà con.

— Không bố, con không muốn Bố chết. Bố phải hy vọng, ngày mai Bố sẽ khỏi, bác sĩ bảo thế Bố, Bố nghe con đi Bố, đừng nhìn lá vàng rơi nữa. Con sợ lắm.

Bỗng Bố tỉnh táo hẳn :

— Con ơi ! Bố biết rằng Bố sắp chết. Bố chấp nhận, từng con vi trùng lao đang cấu xé tim phổi Bố. Nhưng Bố vui lòng chấp nhận, Bố hạnh diện vì mình đã diu dắt được từng lớp trẻ thơ để chúng có tương lai sáng sủa. Bố chết vì nhiệm vụ đó. Con hiểu chưa. Con cứng của Bố.

Bàn tay xương xẩu của Bố run rẩy vuốt những sợi tóc nhều nhọt nước mắt của con. Con khóc to con gọi mẹ.

Mẹ cuống quýt, sợ hãi, mẹ bảo anh Tùng đi mời bác sĩ.

— Ông ơi ! Ông thương tôi và các con. Ông đừng nghĩ vẩn vơ. Ông sẽ khỏi, vài tuần nữa thôi.

— Bà yên tâm. Tôi xin lỗi Bà, nhưng trời đã định. Tôi mất đi, Bà cố gắng nuôi con cho nên người. Bà thay tôi chăm sóc cho chúng nó. Các con, trước khi Bố vĩnh biệt, Bố muốn các con phải biết vâng lời mẹ. Anh em đối xử hòa thuận, bênh vực nhau. Các con nhớ dạy bảo bé Hùng, nó còn bé quá. Tôi nghiệp con tôi.

Bé Hùng khóc thét lên : Bố... Bố đừng bỏ con Bố ơi.

Nhưng Bố thở hắt, đầu Bố ngoẹo sang một bên. Bố từ từ nhắm mắt với nụ cười thật tươi khi trước mắt Bố đầy đủ người thân. Bố chết nhưng có lẽ Bố vẫn cảm thấy gần gũi gia đình...

Một đám tang mang theo một thân xác của Bố, được bao bọc bởi người thân, họ hàng, bạn bè. Một năm, hai năm đất dần dần vùi chôn hình hài Bố dưới ba tấc đất...

Bây giờ con vẫn sợ hình ảnh nghĩa trang lạnh vắng với những ngôi mộ cây cỏ xanh rì. Khói hương tỏa nghi ngút, hương huệ thoang thoang, nhưng cũng không lấp hẳn về hoang vắng, tiêu điều. Những dây hoa vàng uốn quanh ngôi mộ của Bố. Những hàng gạch hoa trong mát đến lạnh lùng. Bên kia những mộ đất chưa hương khói. Nhưng một mai nào đó, một chiếc xe tang, cả một hành trình sẽ ngừng lại tại đây. Rồi tiếng khóc sụt sùi trong vành khăn xô trắng, cả đoàn người than khóc cho một người nằm xuống. Từng bàn tay, từng nắm đất để tạo nên một tòa nhà bé nhỏ cho người thân. Có cách biệt lắm chẳng hở người ơi... !

Bố, con nhớ Bố quá, nhớ đến người cha đáng kính, người cha Việt Nam khô cằn để cho lũ con thơ vươn sống hạnh phúc.

Bố, con nhớ mãi hình ảnh đầu đời của con buổi học đầu tiên. Vai con đeo chiếc cặp da mềm mại. Con nhớ rõ nhất là bình mực. Bố đã bỏ ra cả một buổi chiều để gắn chặt bình mực tím vào cọng long. Nó được đeo lủng lẳng từ sợi dây dài. Ý Bố muốn bình mực được giữ gìn cẩn thận, không một

vết bần trên tay con. Có lẽ bây giờ con chẳng dám đeo bình mực « quai gờ » ấy đâu. Nhưng nghĩ đến lòng con thương Bố nhiều hơn. Bố nhẫn nại, cố gắng để hoàn thành mà gửi gắm bao tình thương của Bố... Rồi khi con bước qua cổng trường tiểu học, ánh mắt bố hân hoan, Bố reo mừng như chính Bố đi học vậy. Bố cười khiến những nếp nhăn trên trán Bố càng hiện rõ. Con thương Bố quá, thương nụ cười méo xệch, thương đôi mắt sâu hoắm, mơ màng biểu lộ tình cảm chan chua. Có lẽ đôi mắt đó khiến Bố khổ nhiều, Bố luôn luôn sống với di vãng: Bố nghĩ về quê Bắc, Hà Nội với 36 phố phường. Bố thường bắt chúng con ngồi xum họp lại và Bố kể về nơi chôn nhau cắt rốn của Bố. Hà Đông. Ôi! tên Hà Đông nghe êm dịu làm sao. Hà Đông với hàng lũy tre xanh cao vút. Rồi buổi chiều đến, những cô gái áo tứ thân quẩy gánh về làng. Họ cười nói thật vui vẻ, một vài cô e thẹn sau chiếc khăn mỏ quạ. Đôi má hồng hồng hòa lẫn trong hoàng hôn, đôi mắt liếc thật sắc sảo. Vài cậu con trai đứng trước cổng làng nói theo: Hỡi cô má lúm đồng tiền, cho anh nhắn gởi đôi lời cùng ai... Rồi những đêm rằm, không gian tĩnh mịch, ánh trăng xuyên qua những bóng lúa vàng ngậy. Từng bóng lúa no tròn, hương thơm ngào ngạt. Xa xa kia, vắng vắng có tiếng vĩ hát của trai tráng, thiêu nữ trong làng. Hình ảnh đó thật đẹp, chứa đựng bao dân tộc tình, bao đắm thắm, thương yêu...

Bố mơ ước, một giấc mơ bé nhỏ: « được trở về quê hương ». Là nơi chôn nhau cắt rốn, xa chỉ là tạm bợ, nhưng phải trở về. Sân ga chỉ là nơi đi và đến, chỗ theo những tâm hồn thích giang hồ, thích phiêu lưu. Bố thường đứng nhìn sân ga, nhìn những con đường sắt bóng mà thờ dài. Cuộc đời của Bố có bao giờ ngừng lại trên con đường sắt bóng ấy không? Để rồi Bố trở về mái nhà xưa êm đêm, dịu hiền của Bố...

Bố thường bảo: « đứng nhìn dòng sông Bến Hải, một anh lính Nam Việt đứng một đầu cầu, một anh lính Nam Việt gờ súng đầu cầu, một anh lính Bắc Việt gờ súng đầu cầu bên kia mà Bố đau từng khúc ruột ». Bố ơi! bao giờ quê hương mình hết điêu tàn, không còn uểng sủng. Bố con mình dắt dìu nhau về quê nội, ngoài qua bao ngày ly hương. Tìm lại hương thơm của cốm, cái thu ngời ăn phở dưới con mưa phùn.

Bố, ngoài kia trời vẫn còn âm u, vườn hoa nhà mình như tàn úa theo thời gian. Con không nghĩ thấy mình sự sống, con run sợ. Bằng con nhớ đến ngày con ốm thương hàn.

Đạo ấy con quặt quẹo, nước da vàng như nghệ, hơi thở khô khè. Bố mẹ lo sợ, ngày đêm săn sóc thuốc thang cho con. Con còn nhớ: Những buổi sáng sớm Bố vội vã pha từng ly sữa. Bố cố gắng đun cho con từng hụm sữa. Những giọt sữa ngọt lịm bởi tình thương của Bố, Mẹ. Con sung sướng nuốt trôi mà nước mắt chan hòa. Bố thức trắng đêm, đôi mắt đã sâu càng sâu thêm. Bố bồn chồn, lo lắng từng hơi thở của con, từng cơn sốt hành hạ con mà Bố nghe thiếu đốt cả lòng mình. Con bắt gặp ánh mắt xót xa, của Bố, từng cử

động dịu dàng, mềm mại của Mẹ. Dáng người nghiêng nghiêng, sạm nắng đỏ xuống thành vệt dài...

Có lẽ Bố đã vui mừng, hân hoan khi con khỏi bệnh, Bố âu yếm nhìn con: Thế là sướng nhé sắp sửa đi học rồi con». Ôi! con cảm ơn Bố, Bố thông cảm với bao ý nghĩ vẩn vơ của con. Con nghe vắng vắng: Công cha như núi Thái Sơn.

Bố ơi! núi Thái hùng vĩ, bao la đó bố ơi! Núi Thái như ngọn suối tình thương chảy chan hòa. Núi Thái như một sức mạnh kỳ diệu để hóa giải bao phù phép... Con cảm thấy hối hận đã làm cho Bố phải nhọc lòng vì con, khổ vì đám con của Bố, cái thiên chức cao quý của nghề giáo. Bố thường tâm sự: Các con nên theo nghề của Bố. Tuy nó bạc bèo, ít tiền, nhưng nó thiêng liêng, cao quý lắm con. Bố sung sướng khi đám trẻ thơ ê a đánh vần A.B.C. Dưới bàn ghế nhỏ nhắn kia, đám học trò giương đôi nhìn từng dòng chữ, từng lời giảng của Bố.

Bố đã hài lòng một ít, hoài bão của Bố được thỏa nguyện. Cả nhà theo gương Bố, con sợ nhà mình thành « giáo chỉ đạo » cả bố hở...

Bố, mùa thu đã trở về, ngọn gió của buổi sơ thu khiến người ta ngây ngất. Bầu trời huyền hoặc, vài cụm mây xám treo trên bầu trời. Lá vàng vắn rơi, ngập cả sân vườn. Đường phố muôn màu sắc với những áo len, mà có lẽ một năm mới đến mới xuất hiện.

Mùa thu đã trở về bởi Thu Vàng của Cung Tiến. Con nghe môi mình mẩn mẩn. Căn nhà trống vắng. Bố ơi! Bố của con đâu... Mùa Thu đã cuốn mất Bố về Hà Đông phải chăng Bố? Để Bố tìm lại hương xưa của khung cảnh cũ. Bố bỏ lại cho con bao sầu nhớ con muốn khóc, muốn quên nó. Nhưng Bố ơi. Sợi dây vẫn vương vất quanh con, con yếu đuối, con sắp ngã quỵ. Bố ơi...

Bố ơi! Mùa thu có bao giờ đến nữa không?...

ĐÃ PHÁT HÀNH TOÀN QUỐC

CON SÂU

Truyện dài: DƯƠNG NGHIÊM MẬU



NGUYỄN ĐÌNH VƯỢNG — xuất bản



ngân kéo trong tim

BUỔI CHIỀU KÉO CHẶN KHÉP MẮT NGỦ NHƯ MẮT trời. Em ti tay lên cửa sổ, nhìn những chấm sao li ti trở về giăng lên mắt. Buổi tối hay bắt đầu bằng nỗi buồn. Và nỗi buồn thì có trái tim pha lê hay làm nũng khiến em cứ thờ người, nghĩ ngợi vẩn vơ. Bên kia bàn, bố cầm bút viết. Rồi thỉnh thoảng ngẩng đầu lên, mắng khê. « Chao ơi, con gái bố hư ghê nhỉ? Học bài đi chứ! »... Đó là những lời nhắ nhủ thoáng qua, thật nhẹ. Nhưng cũng là cơn gió phả vào hồn, đánh thức những trang vở cho ngày mai.

Tối hôm nay, em vẫn ngoan ngoãn cắn bút bên bài toán khó ghê người. Nhưng bố ạ, tối hôm nay, em thấy bố « lạ » ghê lắm. Cái « lạ » mà thường ngày sách vở đã khóa lấp ánh nhìn của em. Trên mặt bố, em nghe như có cả mùa thu buồn dai dẳng. Vì mẹ vừa nằm xuống, hiền hòa theo nhịp thở thời gian. Thế là bồn phận chất chứa trên vai bố. Em thấy bố đi làm suốt ngày, và tối thì lời sách ra tính tính, toán toán. Nhưng bố không quên chăm sóc em và nhóc Huy. Mỗi đầu tháng, niềm vui hay sự thất vọng em đọc được cả trên đôi mắt bố. Những lần sụt hạng, em lê bước về nhà, ngơ ngẩn và hối hận đong đầy những kẽ tay. Bố không quát tháo ầm ĩ, bố không một lời trách mắng. Bố chỉ nhìn em, cái nhìn khiến tâm hồn em giao động. Rồi em cúi đầu, để mặc những giọt nước mắt rơi thẫn thờ trên má. Bố cầm khăn mouchoir lau hộ em và nghiêng người khê bảo. « Tháng sau, ráng nhé! ».

Bây giờ, ngày tháng đã điem sương trên tóc bố. Ý nghĩ em chùng xuống tinh cờ khi chợt đứng trông tượng đến lúc bố theo mẹ. Chao! Em chẳng nghĩ tiếp nữa đâu. Hiện chừ, nhìn bố em lại muốn vì bố như con suốt trong rừng mùa thu. Con suốt có giọng nước làm ấm ngày tháng trong tim. Và buổi chiều, có đàn nai nhỏ ra uống nước. Bố ạ, em và nhóc Huy là hai chú nai con bé nhất đàn nên cần bố như cần hơi thở!

Trong trái tim hay làm nũng của em có nhiều ngân kéo lắm cơ. Những ngân kéo kết đầy hoa, em xin dành cho bố với những chiếc lá sao trải khắp con đường. Con đường trong ngân kéo hẳn nhiên là bé xíu. Vì thế em sợ yêu thương chất chứa trong đó có ngày sẽ vỡ tung, bố

CHÂM
KHANH

nhỉ? Bố nhìn em lúc nào không hay. Bố cười: « Nay, nghĩ gì đấy hở con! Con bố hư nhất nước nhà! Cứ thờ người ra thế kia thì bao giờ mới đi ngủ? À, à công chúa bố mơ mộng đi à ». Em thích bá cổ bố như « ngày xưa còn bé » mà bảo rằng. « Con đang nghĩ đến bố. Con sẽ ngắt một bông hoa màu trắng gửi tặng bố. Bông hoa yêu thương đấy bố ơi! »... ■■■■

ĐÃ THẤY RỒI ÁNH MẮT BỐ NÒNC NÀN LUỐT THEO từng nhịp thở ánh nến.

Ngày tháng nào Hà Nội đón em trong nụ cười rét mướt.

Khi cơn gió mùa đông yên chuyển về.
Tiếng hát đầu đời bố ru vào hồn em vạn ngàn quyến luyến.

Theo lá xanh mỗi ngày tàn phai trên song cửa.
Có phải bố là nguyên thể của nước xanh hồ Gươm.
Mà sợi nhớ đã chùng chất trên những cọng tóc bàng bạc.

Oi, ngân năm bố vẫn sừng sững như phi lao.
Vấn oai nghiêm biển nước cuộn cuộn.
Thả nhẹ trong óc tim em niềm yêu kính tốt đỉnh.
Bố biết gì không những cách xa trùng trùng giữa em và miền Bắc.

Hoài hoài trên trời là mây trắng.
Cho em nhắn về theo đàn nhạn mỗi lần chuyển mình sang xuân.

Những ngôn từ triu ái nhất đã chôn kín tự đáy tim.
Em nguôi ngoai thật nhiều.
Bởi bố là hình ảnh đậm đà thể hiện trong em quê hương xưa dấu.

Đã biệt tăm theo năm tháng nhạt nhòa.
Lúc nắng bắt đầu ngất say vương trên đỉnh cây gầy guộc.

Bố là những tinh thể đã tích lũy tự nơi em.
Và đắm đuối trong mắt.
Mịn hồng môi đỏ.
Ngào ngạt mến thương này em dành cho bố.

HƯƠNG
DUYÊN



nụ hoa
gửi bố



những khẩu súng đầu tiên

Có người cho rằng, người đầu tiên phát minh ra thuốc súng là một tu sĩ người Đức tên gọi Berthold Schwarz sinh trưởng vào thế kỷ thứ 15. Tuy nhiên, theo các nhà khảo cổ thì thuốc súng đã được tìm ra trước đó từ lâu.

Nhiều huyền thoại Đông Phương kể lại rằng, người Trung Hoa đã tìm ra thuốc súng từ mấy ngàn năm nay. Thuốc súng do người Trung Hoa chế tạo đã được dùng làm pháo để mua vui cho các vua chúa và quan lại thời xưa trong những ngày lễ lớn. Ngoài pháo tạch, pháo đùng, pháo xi, pháo chuột, pháo hoa cà, hoa cải vân vân... người Trung Hoa còn biết lợi dụng sức mạnh phản lực của thuốc pháo để biến chế ra pháo thăng thiên là tổ tiên của các loại hỏa tiễn dùng để phóng con người lên Cung Trăng thời nay.

Là huyền thoại, tất nhiên không có chứng minh cụ thể, theo đó, câu chuyện kể lại có thể có mà cũng có thể không. Vậy, sự thật thì thuốc súng đã được phát minh từ thời kỳ nào?

Theo sách vở còn để lại cho tới ngày nay, thuốc súng được phát minh cách đây không xa lắm. Vào đầu thế kỷ 13, các nhà luyện kim xứ Á Rập, sau một thời gian tìm tòi, đã sáng chế được thuốc súng. Loại thuốc súng đầu tiên do người Á Rập sáng chế gồm 3 hóa chất là diêm tiêu (salpêtré) than (carbone) và lưu huỳnh (soufre). Gọi là thuốc súng vì khi bỏ cả 3 hóa chất này vào cối tán nhỏ, nhiệt lượng phát ra do sự cọ sát đã làm lóe lên những tia lửa, kèm theo sau là tiếng nổ có hiệu lực đẩy chiếc chày tán vượt khỏi cối và bàn tay người tán bắn ra ngoài. Chính nhờ hiện tượng này mà con người đã nghĩ cách phát minh ra súng.

khẩu súng đầu tiên

Khẩu súng đầu tiên được con người sáng chế là một chiếc thùng bằng đồng một đầu bịt kín và một đầu để hở. Đầu bịt kín có một lỗ nhỏ bằng đồng xu. Tiếp đó, người ta bỏ vào thùng chừng một kilô thuốc súng kèm lẫn với sỏi và đá. Muốn bắn loại súng này, người xạ thủ chỉ việc dùng một mồi lửa châm vào lỗ nhỏ khoét dưới đáy thùng. Thuốc súng bén lửa sẽ tạo ra tiếng nổ đồng thời đẩy sỏi đá ra khỏi miệng thùng. Miệng thùng hướng về đâu thì sỏi đá sẽ bắn về hướng đó. Sỏi đá là đạn Chiếc thùng kia là nòng súng. Còn lỗ nhỏ để châm lửa là tiền thân của kim hỏa và hạt nổ trong các loại súng tối tân ngày nay. Vào năm 1275, Tây Ban Nha là

nước đầu tiên đã sử dụng loại súng này để bảo vệ các pháo đài thành Grenade trong thời kỳ bị giống người Maores cai trị.

khẩu đại bác đầu tiên

Bắn súng bằng thùng đồng miệng hở vừa khó trúng đích mà đạn lại không đi xa được vì sức ép của thuốc nổ thoát ra ngoài quá nhiều. Hơn thế bắn súng theo kiểu này, người xạ thủ rất dễ toi mạng vì nhiều khi sức nổ có thể làm vỡ thùng khiến cho sỏi đá thay vì bắn về phía trước để giết địch thủ lại tui phía sau hay vung vãi tứ tán để sát hại chính người châm lửa bằng súng. Tình trạng bất lợi này của khẩu súng «thùng đồng» đã thúc đẩy trí sáng tạo của con người tìm cách cải hóa lần hồi để tiến tới tạo tác những khẩu súng hoàn bị và tinh vi hơn. Để tránh cho người xạ thủ khỏi chết oan uổng, trước hết, người ta ngai ra chiếc lá chắn đặt ở phía sau nòng súng. Sau đó, nòng súng được đúc dài và dày hơn. Với nòng súng này, khi bắn, đạn vừa đi xa hơn và nòng súng lại khó vỡ hơn. Vào thế kỷ 15, người Pháp đã sử dụng kiểu súng này để làm mồi mìn cho khẩu đại bác đầu tiên ra đời vào thế kỷ 16. So với ngày nay, mặc dầu khẩu đại bác được sáng chế cách đây 400 năm thua kém hẳn về mặt kỹ thuật, nhưng về hình thức thì chẳng khác nhau bao nhiêu. Từ thế kỷ 16, người ta đã đặt nòng súng đại bác lên trên một chiếc sườn bằng cây có cán dài dùng để đẩy đi như một trục quay tròn giữa hai bánh xe. Để chuẩn bị tác xạ bằng khẩu đại bác này, người xạ thủ phải làm những công việc như sau:

— Dùng chiếc muỗng lớn múc thuốc nổ rồi đổ vào nòng súng.

LINH VIỆT

— Dùng một chiếc cán dài nhồi thuốc nổ xuống đáy nòng súng.

— Đặt một chiếc đĩa bằng gỗ hình tròn khít với nòng súng để phân chia khu vực nhồi thuốc nổ và khu vực nhồi đạn.

— Sau cùng, người xạ thủ thả những viên đạn tròn bằng kim khí vào nòng súng. Tất cả đã sẵn sàng. Bây giờ chỉ còn chờ lệnh của cấp chỉ huy là người xạ thủ có thể châm một mồi lửa vào một lỗ nhỏ khoét trên nòng súng tại khu vực chứa thuốc nổ ở đáy nòng. Thuốc nổ cháy. Tiếng nổ vang lên. Sức ép của tiếng nổ sẽ tống đạn ra ngoài...

Với lối tác xạ này, ai cũng thấy có nhiều sự bất tiện. Trước hết là phải mất nhiều thời giờ mới chuẩn bị xong được một phát súng. Thời gian này, nếu người xạ thủ không chết vì sự phản thùng của súng thì cũng rất dễ chết vì tay quân thù. Lý do là khi đứng trước nòng súng để sửa soạn một phát tác xạ, người xạ thủ chưa kịp giết địch thì địch đã thừa thời giờ để giết mình. Bởi vậy, sau đó, người ta đã nghĩ đến cách nhồi đạn và thuốc súng ở cuối nòng súng để tránh cho người xạ thủ thoát khỏi thảm họa vừa nói.

khẩu liên thanh đầu tiên

Súng bắn từng phát một đã tạm thành công, loài người tham lam lại muốn cùng một lúc bắn được nhiều phát đạn trong khoảng thời gian ngắn ngủi để vừa tiết kiệm công lao chuẩn

(Xem tiếp trang 6 4)



CỬA TIỆM BÁN TỪ CÂY KIM
ĐẾN CHIẾC PHI THUYỀN

lỡ cho lỡ luôn

— Chị ở nhà lúc này ra sao ?

Một người hỏi 1 ông bạn lâu ngày không gặp, chợt nhớ vợ bạn đã chết từ lâu, nên tiếp luôn :

— Chị vẫn còn... nằm ở nghĩa địa đấy chứ ? ! !

tặng những đôi mắt

Buổi sáng khi thức dậy bạn bỗng thấy đôi mắt mình sung mọng (có thể là để nước mắt nói chuyện với cái gối chẳng) bạn hãy đập mắt bằng một miếng bông gòn có thấm nước trà đặc.

LÊ LAN HƯƠNG

méo mó nghề nghiệp

Bà vợ của ông phú lit công lộ lay chồng dậy hồi 7g sáng :

— Dậy đi, chỗ này cấm đậu từ 7g sáng đến 9g tối. — KIẾN CẬN

bạn có biết ?

Nếu đem tất cả các loại dây gân trong người chúng ta nối thành hàng nó sẽ dài đến 560.000 cs.

Trong tất cả thân thể, ba khúc xương nhỏ trong lỗ tai là 3 khớp xương duy nhất đã lớn ngay khi mới lọt lòng. Trái lại mũi và lỗ tai vẫn nẩy nở mãi trong suốt đời chúng ta. TÊTU

hạnh phúc

Trong khi tìm hạnh phúc cho kẻ khác chúng ta đã vô tình tìm được hạnh phúc cho mình. J.M. FLUNKETT.

— Bí quyết của hạnh phúc là yêu cái gì mình có. CT.

— Hạnh phúc người ta như những chiếc đồng hồ : những cái ít phức tạp nhất là những cái ít làm phiền người ta nhất. CHAMEORT.

— Một sự trở ngại lớn lao cho hạnh phúc : đó là chờ đợi một hạnh phúc thật lớn lao. FONTENELLE.

— Nếu anh không cảm thấy hạnh phúc khi hy sinh hạnh phúc cho kẻ khác thì thà khuất đi, anh không đáng sống. ROMAIN ROUAND.

— Sự sung sướng nhất trên đời là tạo được hạnh phúc cho kẻ khác. LÉON TOLSTOI

lại chuyện... hỏa diệm sơn

— VESUVIUS là ngọn núi lửa nổi tiếng nhất thế giới. Ngọn núi này ở bên Ý Đại Lợi, nơi miền Đông Nam của kinh đô xứ này là Napies, và đây cũng là ngọn núi lửa duy nhất còn phun lửa ở miền đất liền của châu Âu. Lần phun lửa đầu tiên mang sự nổi tiếng đến cho núi này xảy ra năm 79 sau Thiên Chúa giáng sinh và đã gây hỏa hoạn cho cả thành Pomperi. Lần phun lửa sau cùng của núi này xảy ra năm 1944. NGUYỄN TRỊNH ĐIỂM XUA.

kiến vàng ơi

hãy gửi về KV câu hỏi mà bạn hỏi ai cũng bị chê là ngờ ngùng.



HỎI.— Kiến Vàng ơi ời, tại sao học trò lại hay cắn đầu cán bút thế Kiến Vàng nhỉ ? Hỏi KV chứ đầu cán bút có « ngon » không ? CH.KH

ĐÁP.— Bài toán này khó thì mờ, thà ăn kem còn ngon hơn, học trò hay nói vậy. Và có khi phải cắn cây viết cho đau nó mới chịu nhả văn chương chữ nghĩa ra.

HỎI.— Kiến Vàng ơi cho AKAI hỏi câu này nhé, lần đầu tiên người ta hẹn đi phố thì phải nói gì khi gặp nhau hở ?

ĐÁP.— Hãy nói, trời ơi gót giày đi đau chân quá, và, vậy thì ta vô nghĩ chân ở tiệm kem này nhé. Câu chuyện tiếp tục, nhưng đừng, ở kem sao mà lạnh quá, rồi lại nghe trả lời, chắc là tại nó để trong tủ lạnh. Ta nên đi về sớm.

HỎI : Kiến Vàng ơi ! Mỗi lần đi đường có ai chọc ghẹo em không sao nín cười được. Làm sao nín cười được. Làm sao giữ nét mặt thật nghiêm và tự nhiên được hở Kiến Vàng ?

THẢO ĐỨC HÒA

ĐÁP.— Hãy làm mặt nghiêm và nhìn thẳng vào mắt hân. Đừng cười, vì như thế hân đã thành công một nửa.

HỎI.— Kiến Vàng ơi ! làm thế nào để biết rằng mình « mơ mộng » ? và « mơ mộng » có đáng tội không, hở Kiến Vàng ?

VŨ THỊ HẢI DƯƠNG

ĐÁP.— Khi thầy giáo bảo, trò Dương nhắc lại lời thầy giảng coi. Và học trò đứng ngẩn tò te ra. Ấy là mơ mộng đã vừa chiếm cứ. Vàng, đó không phải là một tội, nhưng xin cô về nhà cô, khung cửa sổ đợi cô. Dù sao cũng vừa phải thôi nhé, coi chừng nổi cơn khế bây giờ :

HỎI : Kiến Vàng ơi ! Con muỗi cái hút máu làm gì nhỉ, trong khi con muỗi đực không cần mà vẫn sống như thường. Xin cảm ơn Kiến Vàng. THÚY. ĐÁP.— Chỉ có muỗi cái mới hút máu, vì nó có một bồn phận trọng đại : Để trứng đẻ duy trì giống giống và đốt chân các cô cậu học thi cho vui.

bé cái làm

Câu chuyện qua máy điện thoại :

— A lô ! Thưa cô, có thể cho tôi giữ trước 2 chỗ hay không ?

— Dạ, thưa bà, rất tiếc ở đây không có giữ chỗ trước.

— Úa ! Thế đây không phải là một nhà hàng hay sao ?

— Thưa bà, đây là nhà xác a.

KIẾN KẬN

bạn của ruồi

Mỗi con ruồi là nơi « ngự trị » của lối 1.200.000 con vi trùng. Nhưng cũng có nhiều thứ ruồi mang trong mình đến 6.000.000 con vi trùng.

STANN (Gia Định)

« thuốc gia truyền »

Một khi nào đó, nhà bạn ăn xương heo, xương gà, xương vịt... mà chẳng may bạn bị mắc cổ vì cục xương ấy, thì làm sao nhỉ ? Không sao cả, bạn nên lấy một mũi tỏi hoặc củ hành ta rồi bẻ làm đôi nhét vào hai bên mũi. Với mũi hành ấy, nó sẽ làm bạn hắt hơi vài cái và « chương ngại vật » ấy sẽ văng ra ngay !

KIM VUI

ngây thơ

Cô thơ ký đi trễ, ông giám đốc trách khế :

— Đáng lẽ cô phải đến 8 giờ.

Cô thơ ký ngây thơ, hỏi lại :

— Dạ thế hả ? Thưa ông, hỏi 8 giờ có chuyện chi lạ sao ?

TRẦN VĂN DIỆP (Huế)



Kiến vàng và bạn vàng

HI TI (Sài Gòn)—Đó là lỗi của thợ xếp chữ, mong Ti quên đi. KV không thích thắng hiệp đầu, vì vẫn đợi thư Ti nữa. Viết cho KV mau đi. Chúc bạn ăn thêm cái chửng chỉ nữa một cách ngon lành.

CHIM GỖ KIẾN—Dù bạn tai ác, gõ chò Kiến bắn tung ra để xơi, tui cũng không sợ. Bởi thể tui vẫn không cho bạn xem khai sanh của tui.

BÔNG MAI—(Tam Kỳ) Người ta ca rằng « tiêu đẳng khoa, đại đẳng khoa ». Có tú đậu ngon lành thế mà khóc thì đúng là khóc... khóc vậy thôi. KV đâu dám rao bán khuôn mặt ấy, sợ ăn đòn thì mờ.

KIẾN BÉ CON—Buồn của tình yêu nếu không có đau khổ, nó chỉ là sợi khói vương vào mắt, đẹp lắm. Bởi thế, dù tình yêu có đẹp thế nào thì cũng có buồn. Bé con hẳn là còn thắc mắc nhiều, nhưng xin lỗi, chả làm sao KV nói dài hơn được. Chào thông cảm.

NIỆM TỪ (Chi Hòa) Hàng hóa của Từ gửi về mại hết rồi, gửi tiếp nữa đi chứ.

KIẾN CHỊ (Sài Gòn) Thua keo này ta bày keo khác. CPTN hứa sẽ có nhiều trò chơi thú vị hơn.

KIỀU GIANG—(Sài Gòn) Có còn nợ KV đấy nhé. Nhớ xem nợ chi nào.

KIẾN ĐỒ (Sài Gòn) Luật đề mà nghe chơi vậy mà thôi, thỉnh thoảng phải tìm hiểu « phăng tê đi » đi cho đời lăm chuyện chứ. Bức tranh bạn vẽ, con nhà Kiến Em nó vẽ râu tán thưởng rồi đó.

HOÀNG NGUYỄN (Đà Lạt)—Hôm nào

bạn có dịp, cứ ghé CPTN chơi. Mong hoa lắm đấy.

NGỌC VẪN—(Biên Hòa) Những hàng mại ở CPTN được tặng một bó hoa lớn, đó là những nụ cười đó bạn ạ.

biết chắc

Dung và Hương cùng đứng xem một bức họa. Hương hỏi Dung :

— Dung nè, đăng í có biết ông họa sĩ này vẽ cảnh bình minh hay hoàng hôn đây không ?

— Cảnh hoàng hôn đó !

— Làm sao đăng í biết chắc được ?

— Vì ông họa sĩ này ở ngay bên cạnh như nhà tở, ông ta không khi nào thức dậy trước 11 giờ cả !

QUỲNH MÂY

màu sắc và bệnh tật

Màu sắc có thể chữa bệnh :

— Màu vàng, lá cây và đỏ làm đỡ đau bao tử.

— Màu đỏ là thứ thuốc công hiệu chữa bệnh thần kinh.

— Ánh sáng xanh và tím chữa khỏi đau đầu.

— Màu vàng có sức kích thích mạnh.

STANN (Gia Định)

ạnh tranh

— Ngay trên đầu xa lộ xuyên qua sa mạc Nevada (bên Mỹ) ông chủ trạm có cho đề một hàng chữ lớn. « Đây là trạm xăng cuối cùng, tất cả các trạm xăng khác bạn thấy ngoài sa mạc đều là ảo ảnh ».

— Một ông chủ tiệm ăn bị 2 bạn đồng nghiệp ở sát 2 bên cạnh tranh dữ dội.

Cửa tiệm bên phải đề : « tiệm ăn có nhiều món ăn ngon nhất thành phố »

Cửa tiệm bên trái đề : « tiệm ăn sang trọng và thanh lịch nhất thành phố ».

Sau khi suy nghĩ kỹ càng ông chủ tiệm kẹt ở giữa cho kê 1 tấm cực lớn đề vắn vện 2 chữ : « Lối vào » KIẾN CẬN.

xem tướng mặt

1.— Mặt chữ nhật : Con người nhiều lý thuyết, thiếu thực tế, cứng đầu, tham lam, khó uốn nắn.

1.— Mặt vuông chữ điền : Con người quân bình, thích chứng minh, mực thước, gan lì nhưng cố chấp.

3.— Mặt tròn : Con người tử tế, hòa thuận thành thực, chất phác, ngây ngô.

4.— Mặt trái soan : Con người thích kết giao, dễ chơi, cảm hóa được, nhưng hay thay đổi, nhiều tình cảm, thích văn nghệ.

5.— Mặt tam giác : Con người trí thức, thích lý tưởng, dễ nghiêm, danh đá nhưng hay thay đổi.

6.— Mặt trái lê : Con người có tâm địa hẹp hòi, ưa vật chất làm việc tổ chức, điều khiển vì tư lợi.

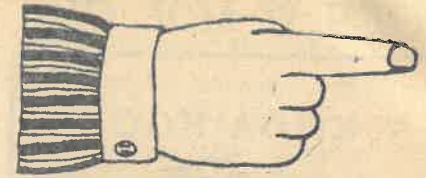
NIỆM TỪ (T.Giuse) sưu tầm.

hai con số

— Con số 19 với 0,95 là hai con số duy nhất có thể trừ và nhân cho nhau mà chỉ ra một con số 18,05.

— Một quả banh bi da không nhẵn bằng mặt quả địa cầu. Nếu phóng đại quả banh bằng kích thước quả địa cầu người ta sẽ thấy nó lồi lõm hơn nhiều.

(STANN Gia Định)



Đọc trang 40 phụ bản khoa học hạng nhẹ của C P T N.

ý muốn cuối cùng

Bác sĩ đứng bên giường người bệnh.

Ông nói :

— Tôi không dấu ông, bệnh trầm trọng lắm, ông có muốn gặp người nào không ?

— Có, người bệnh yếu ớt đáp.

— Ai thế, thế ông ?

— Một ông bác sĩ khác.

không có tiền lẻ

Ông giám đốc làm mất 1 tờ giấy 500đ. Một người thư ký của ông ta lượm đem vào.

Ông giám đốc nói :

— Cám ơn, anh là một người thành thật, nhưng tại sao tôi mất một tờ 500 chẵn mà anh lại đem cho tôi toàn những tờ 50 thế này.

— Vâng tôi cũng biết thế, nhưng vừa rồi tôi cũng tìm được một tờ giấy 500 đem trả một người nhưng người ấy không có tiền lẻ để...

TÊTU

ANH EM CHƯƠNG CÒM

KIẾN VÀNG vẽ



TIẾN SĨ MỐI GIÀ

KHOA HỌC



HẠNG NHỆ

nhiên liệu và đời sống

Máy móc chạy được là nhờ nhiên liệu. Nhiên liệu của máy móc là xăng, nhớt, than, điện, năng lực nguyên tử v.v... Con người sống được cũng phải nhờ nhiên liệu. Nhiên liệu nuôi sống con người là thức ăn, đồ uống và không khí. Qua những bộ máy vô cùng huyền vi mà Tạo Hóa đã ban cho con người, những nhiên liệu này sau khi du nhập vào cơ thể được biến thành năng lượng và nhiệt lượng để phát triển và bảo tồn sự sống cho con người. Không động cơ nào chạy được mà không cần nhiên liệu. Cơ thể con người cũng vậy. Không người nào sống được mà không cần ăn uống và hít thở để bồi dưỡng sự sinh hoạt liên tục của cơ thể.

biến hóa và đào thải

Nhờ nhiên liệu để nuôi sống, nếu máy móc bài tiết ra ngoài những phần cặn bã như than bụi hay khói xăng chẳng hạn thì cơ thể con người

cũng làm công việc đó. Mỗi ngày, mỗi người khoẻ mạnh đào thải ra khỏi cơ thể trung bình 3 kilô rưỡi cặn bã, trong số có phân, nước tiểu, mồ hôi và khí anhydride carbonique. Như bạn đã biết, anhydride carbonique là chất khí độc gồm thán khí và dưỡng khí không có hơi nước. Cây cỏ hút thán khí và nhả dưỡng khí để trở lại nuôi sống con người. Để duy trì sự sống, công việc cung và cầu nhiên liệu cùng sự loại bỏ phần cặn bã là việc làm không bao giờ nghỉ của cơ thể.

Ai cũng biết, nhiệt độ trung bình của thân thể một người bình thường là 37 độ bách phân. Nhiệt độ đó phát sinh nhiệt lượng có công dụng loại trừ khỏi cơ thể nước và hơi nước, đồng thời hâm nóng nhiên liệu mà con người cần dùng mỗi ngày.

nuôi dưỡng và bồi dưỡng

Thân thể con người là một bộ máy hoạt động không ngừng. Ngay trong lúc ngủ hay đang ngồi bất động, bộ máy đó vẫn tiếp tục hoạt động để bồi dưỡng và nuôi dưỡng sự sống. Trời đất, vũ trụ có những chất gì thì cơ thể con người cũng có những chất đó. Bởi vậy người ta mới gọi con người là một tiểu vũ trụ. Thán khí (carbone) khinh khí (hydrogène), dưỡng khí (oxygène), đạm khí (azote), chất vôi (calcium), lân tinh (phosphore) và chất sắt (fer) là những dưỡng chất cần thiết cho sự nuôi sống cơ thể. Chất vôi tìm thấy trong xương. Thán khí, đạm khí, khinh khí, dưỡng khí và nước đều chứa đựng trong khắp các bộ phận thuộc cơ thể con người. Lân tinh thường có trong óc não. Chất sắt tìm thấy ở trong máu.

Con người không ăn được đá hay các khoáng sản để sống thì đã có các loài thảo mộc làm giùm cho ta công việc này. Rễ cây cỏ ăn ngầm dưới đất hay bám vào đá để hút lấy các khoáng chất. Con người ăn cây cỏ. Khoáng chất sẽ theo cây cỏ du nhập vào cơ thể con người. Ngoài loài người, loài vật cũng ăn cây cỏ. Loài người ăn thịt loài vật. Các khoáng chất trong thịt loài vật sẽ bồi dưỡng thêm cơ thể loài người.

sinh hoạt hàng ngày

Trong 24 tiếng đồng hồ, cơ thể của một người bình thường sinh hoạt như sau :

1. Tiêu thụ và sản xuất.
 - Ăn 1 kilô đồ ăn,
 - Uống 1 lít 40 đồ uống,
 - Hô hấp 23.000 lần,
 - Hít vào 12.000 lít không khí, trong số có 2.400 lít dưỡng khí,
 - Sản xuất 1 lít 80 nước miếng và 1 lít mồ hôi.
 - Làm phát sinh một năng lực (énergie) có thể đưa một đầu máy xe lửa lên cao 1 mét. Nhưng rất tiếc, ta không làm nổi việc này vì ta không có sức (force).
 2. Đào thải
 - 2 lít 30 nước,
 - 1 kilô khí anhydride carbonique
 - 35 g Urée (một hóa chất có trong nước tiểu)
 - 25 g các loại muối khoáng.
- Tổng cộng tất cả các chất bị đào thải trong 1 ngày chừng 3 kilô 56/.

quyền sách đắt nhất thế giới

Một quyền sách ngoại hạng đã được trưng bày ở viện bảo tàng của Nghệ thuật mới tại Pháp.

Đề tài quyền sách: Apocalypse, quyền cuối cùng của Tân Ước Công giáo theo bản dịch của Trường thánh Linh ở Jérusalem (Israel).

— Các tác giả: dĩ nhiên là thánh Jean với sự cộng tác của 7 văn hào thời nay: Cioran, Cocteau, Daniel Rops Gioao, Jean Rostand, Jean Guilton, Ernst, với 7 bài tĩnh tâm và suy tưởng viết bằng tay.

— Ban minh họa: 7 họa sĩ nổi tiếng: Buffet, Dali leonor Fini, Foujita Mathieu, Trémois và Zadkine.

— Số xuất bản: 1 quyền duy nhất

— Giá tiền: 100 triệu quan.

— Nhà xuất bản: Joseph Foret

Để chế ra những trang giấy cỡ 75 x 64 người ta dùng đến 200 tấm da cừu chọn lọc kỹ lưỡng nhất trong số hơn 300.000 tấm. Các tựa đề, tiêu đề, tiết mục đều viết bằng chữ nổi mạ vàng. Đây là kết quả của hơn 2.000 giờ làm việc của tay kẻ chữ chuyên môn trẻ tuổi bị tê bại: cô Micheline Nicolas.

Nhà danh họa siêu thực Salvador Dali phụ trách hình bìa, đúc bằng đồng khối nặng 80 ki.

Dali cắm cây thánh giá có nhận kim cương, và tượng trưng mặt trời bằng một vỏ sò. Nĩa, muỗng, v.v... đan thành một hàng rào chung quanh thánh giá.

Một phát súng làm tung ra ở cuối hình bìa đúng 585 cây đinh, tượng trưng cho 585 loại linh hồn dưới Luyện ngục.

Sau khi được trưng bày ở Paris quyền sách sẽ được trưng bày ở Đông kinh và Nữ Ước trước khi nằm yên trong tủ kính khóa kỹ của một tay tỷ phú nào đó trên thế giới.

Sưu tầm của TÊTU



THANH (?) 1/ Không thể trị tuyệt hẳn bệnh ấy nhưng tránh cho việc bài tiết bằng đường mồ hôi nách nhiều quá cháu có thể dùng ODORONO ở các tiệm mỹ phẩm hoặc giã dị hơn dùng phèn chua đậm thật nhỏ sát vào nách mỗi khi tắm xong. Nhớ nên dùng bột phèn chua thật mịn và xát vào nách sau khi đã lau khô và sạch.

2/ Cháu nên đi bơi luôn, sẽ bớt mồ hôi.

TRUNG CHI PHƯƠNG HẢI (Bạc Liêu) 1/ Dùng Ritalin nhiều có hại vì đây là thuốc kích thích hệ thần kinh. Người ta thường tránh dùng thuốc ấy vào buổi chiều và tối để tránh bị bệnh mất ngủ. 2/ Cháu có thể dùng

LORAGA 1 muỗng canh trước khi đi ngủ để tránh táo bón.

NGUYỄN ANH CHÂU (Phú Nhuận).— Câu trả lời về mồ hôi nách cháu xem ở trên nơi trả lời cho cháu THANH.

CHÁU T (Hương Giang).— Những mụn mặt ấy đã bị làm độc cháu nên dùng thêm thuốc trụ sinh như Progvosine, Baycillin, rửa mặt bằng băng PHISO-HEX.

LÊ THỊ THỤC (H.A.).— Cháu nên nhờ một bác sĩ coi bệnh và chữa cho thì mới có kết quả. Những triệu chứng cháu kể có thể là do những bệnh khác nhau mà chỉ có coi bệnh kỹ lưỡng mới có thể cho thuốc được.

NGỌC THU.— Cháu thử dùng Eau OXYCENÉE thoa mỗi ngày và uống CYNAROL ngày 2 lần mỗi lần 1 ống.

TRẦN QUANG DŨNG.— 20 tuổi, cao 1m70 mà chỉ nặng 43kg thì là em ốm rồi. Bệnh mất ngủ nếu tìm rõ nguyên nhân thì chữa được bằng cách loại

bỏ nguyên nhân ấy, tránh nghĩ ngợi mông lung khi đi nằm vào buổi tối. Tránh táo bón dùng thức ăn nhẹ vào buổi chiều, tắm nước ấm trước khi đi ngủ. Vệ sinh thân thể và giường nệm đều là những cách để giúp cho giấc ngủ đêm mau chóng mà không cần dùng đến thuốc ngủ.

TRƯƠNG THỊ KIM CHI.— (Quảng Ngãi).— Có thể cháu bị yếu gan và tim, cần đi khám bệnh bác sĩ nơi gần để biết rõ căn bệnh thì chữa trị mới hiệu quả.

VÕ NGUYỄN KIM KIM.— (Qui Nhơn) Khi hành kinh thấy đau cháu có thể uống Camalone hoặc Nidan, ba viên mỗi ngày, các triệu chứng khác không có gì là bất thường đâu.

TỔ LINH (Cam Ranh).— Cháu nên dùng thuốc Calcium và uống thêm dầu cá thu như Morucaps chẳng hạn. Vệ sinh về răng miệng cũng rất cần thiết cần phải làm thường ngày.

PHẠM HẰNG J HƯƠNG ANH (Gia Long) —Gội đầu bằng bồ kết rất tốt, không phải do đó mà bị rụng tóc. Cháu dùng thêm Strop Bepanthène hoặc chích Panvitex hay Bepan hène.

TRẦN THỊ KIM TIẾN.— Lần này cháu cũng chẳng mắc chứng bệnh gì hèn nghèo cả. Chỉ việc dùng Histal B 6 mỗi ngày 4 muỗng cà phê nếu mề đay nổi lên mà không chịu lặn gáp.

THÙY LINH.— Cháu không nên thức khuya quá như vậy rất hại đến sức khỏe. Có thể dùng Nevro vitamine 4 mỗi ngày 4 viên.

THANH THỦY.— Đúng như cháu nói, tuổi trẻ nếu không được hướng dẫn

về phương diện sinh lý dễ phạm phải những lỗi lầm đáng tiếc. Thủ dâm là một tật cần phải tránh. Cháu hỏi thủ dâm là gì, phải nói ngay cho cháu hiểu đó là thói quen dùng tay kích thích bộ phận sinh dục để được thỏa mãn. Cần phải có ý chí mạnh để tránh tật này vì nó gây ra rất nhiều hậu quả tai hại.

LÊ THỊ TƯỜNG VI (Ban Mê Thuột) —. Nên rửa chỗ ngứa bằng PH 22, có thể thoa Synalar hay Cortib.on. Ngoài ra uống thêm Eryirocin (thuốc trụ sinh) và Chophytol Gouttes.

NGUYỄN THỊ PHONG MINH. (Q.N.)— Cháu chích Hostamycin mỗi ngày 1 chai dùng thêm Septrin ngày 3 viên.

HẰNG.— Sẹo lồi có thể làm mất đi bằng cách giải phẫu, nếu muốn làm nhỏ bớt đi có thể chà xát bằng Azote Liquiae hay Neige Carbonique có ở các khu chữa bệnh ngoài da tại các nhà thương lớn.

Muốn bụng nhỏ bớt nên năng đi bơi.

TRẦN BẢO THU (Bình Sơn).— Những điều cháu kể không phải là bệnh. Muốn mắt đẹp hơn cháu nên nên nhờ mỹ viện tuy nhiên nói vậy thôi, tuổi của cháu chưa cần phải làm dáng thái quá.

NGUYỄN THANH HOÀNG.— Không có thể chữa dứt hẳn bệnh ấy. Tuy nhiên các thứ thuốc trị suyễn như Cortidasmyl cháu đã dùng sẽ giúp cháu qua khỏi cơn suyễn khi no hạnh hạ cháu. Mong rằng bệnh suyễn sẽ biến chuyển một cách thuận lợi cho cháu nghĩa là cơn suyễn sẽ lâu xảy ra và khi lên cơn cháu nên dùng thuốc mà cháu đã thích hợp.

VI DUNG (Sài Gòn) —Cháu có thể dùng CICATREX để tránh sẹo, nên dùng ngay khi vết thương vừa khô, da còn non. Lỗ lông chân làm sao mà hết được, nếu lỗ lông chân hơi lớn thì chỉ «xi» chút thôi chẳng hề gì. 14 tuổi mà cao 1m75, nặng 39kg thì cũng chẳng lấy gì làm mập lắm đâu.

TÍNH (Sài Gòn) 1/— Phải trực tiếp khám bệnh bác sĩ thì mới nên dùng GONA DOTROPHINE SERIQUE vì thuốc ấy khó dùng lắm.

2/ Chích Vaccin NEVAC ít bị biến ứng hơn loại VACCIN ngừa phong đòn gánh.

TRẦN VĂN HIỀN (Cầm Thành Quảng Ngãi)— Đó là triệu chứng thần kinh bị giao động. Cháu nên tập thể dục nhẹ nơi thoáng khí vào mỗi buổi sáng và chiều, tắm nước ấm trước khi ngủ. Vệ sinh thân thể là điều cần thiết. Bơi lội rất thích hợp, ban đêm nằm nơi thoáng khí và gối đầu hơi cao, nằm ngay ngắn. Mong cháu sẽ tìm lại sự bình an cho tâm hồn.

MAI VIỆT KHÁNH
(Quốc Gia nghĩa tử)

Nghe, nói, đọc, viết được ngoại ngữ tạm coi như thông thạo ngoại ngữ. Còn nói hay, viết hay, dịch tài hoa là chuyện khác, đòi hỏi thiên phú và thời gian học hỏi thường là ngót nghét một đời người. Có người nói ngoại ngữ như dân ngoại quốc nhưng viết rất dở và ngược lại. Đọc sách ngoại ngữ phải tra từ điển là chuyện thường. Đâu cứ chỉ học một số ngữ vựng là khỏi cần tra từ điển. Loại sách Ladder được soạn dành cho người ngoại quốc muốn trau dồi Anh văn. Cứ mỗi cuốn cần bản lại có thêm dăm bảy cuốn bổ túc cho cuốn cần bản, dĩ nhiên, có thêm ngữ vựng mới, thường được in chữ đậm và chú thích. Muốn nghe Anh ngữ ở radio, télévision phải học đàm thoại với người Anh, người Mỹ. Học chừng hai ba năm thì nghe thành thạo. Chủ nhiệm Duyên Anh không thông thạo một ngoại ngữ nào cả. Lơ lơ mơ, ăn đong vậy thôi. Giáo sư Anh văn lớp đệ thất thì dễ ợt. Đó là hình của Ngọc thân ái chứ còn của ai nữa.

TÂM VY
(Qui Nhơn)

Việc học hành không giống việc ăn uống. Khát hay đói, ăn uống xong là biết no ngay. Chữ, học thì phải chờ đợi thời gian thấm vào trí óc. Vậy em cứ tiếp tục khuyến khích bạn em học hành và đừng có nóng lòng mong mỏi bạn em tiến bộ. Lo lắng cho bạn như em là nhất đó. Bây giờ người ta thích rủ rê bạn bè đi chơi thì giờ một cách lãng nhách mà em chỉ rủ bạn em học, nghĩ ngợi tới sự tiến bộ của bạn em thì cho chị được khen em nồng nhiệt.



TRANG
(Sài Gòn)

Trước hết, Ngọc thân ái đành cáo lỗi em Trang vì không thể trả lời em bằng thư riêng. Ngọc ước ao có một trăm tay để ngồi trả lời từng bức thư thương mến của bạn ngọc rồi bỏ vào phong bì, dán tem, đem ra bưu điện. Thế thì đừng trách Ngọc nhé, em. Trong câu hỏi của em, Ngọc trả lời như vậy: Hấn yêu em rồi đó. Em khỏi cần làm quen. Rồi hẳn sẽ làm quen với em trước. Hấn đang nghiên cứu văn phạm làm quen đó, em à!

BAO HÒA
(Trung Vương)

Em đâu có học hành 24 trên 24. Phải giải trí chứ. Vậy thì giờ dạo phố, coi vô tuyến truyền hình em hãy dành cho mơ mộng, cho thi ca. Không hại gì cả miễn là lúc học thì đừng có mơ mộng vẩn vơ.

HOÀNG YẾN
(Phú Thọ)

Em cứ đến hoài, bạn em sẽ hiểu em. Người ta bỏ học là vì hoàn cảnh

bắt buộc chứ ai muốn sớm già từ cuộc đời sách vở. Và chẳng, đi làm đâu phải là tội lỗi mà sợ bạn bè khinh khi. Bạn em sẽ quen với hoàn cảnh mới và hết hiểu lầm em. Yên chí đi.

NGỌC THẢO
(Biển Hòa)

Đó là cơn mưa bóng mây trong những ngày tuổi mới lớn. Đừng ngại. Rồi cuộc sống sẽ bình thường.

HOÀI TỔ LINH
(Cam Ranh)

Tuổi trẻ không được sống nhàn tản, không được bơi lội trong hồ tắm vô vi. Phải hoạt động, phải sống như mọi người thêm sống, cần sống. Nhưng hãy làm việc và sống cao thượng, em nhé!

HOÀNG NGUYỄN
(Đà Nẵng)

Nghĩa là nàng đã giận em, đã vô cơ giận em để được buồn. Nghĩa là nàng muốn buồn. Bởi vì tình yêu mà không có mây buồn thì không thơ mộng.

VU VƠ
(?)

Chẳng sao cả, miễn là em đừng huyết sáo ngoài phố.

HẠNH QUYÊN
(Đà Lạt)

Phải đọc được những tên thuốc viết bằng chữ Pháp hay chữ Anh. Đó là yếu tố cần thiết để xin làm trình được viên (Visiteuse médicale) cho các hãng bảo chế. Trường thì không cần học ở trường nào, chỉ cần quen thuộc với ban giám đốc các hãng bảo chế. Do đó, không hề thấy đăng thi

tuyển trình được viên. Cũng do đó, không có điều kiện nộp đơn. Em hãy viết thư hỏi Hải Học Viện Nha Trang xem sao. Câu hỏi về ngày tháng, xin cho ngọc Thân ái cáo lỗi.

HỒNG LIÊN
(An Giang)

Hấn đã yêu em mà em quá vô tình nên hẳn buồn đó. Nếu em không yêu hẳn thì cứ để hẳn buồn, đừng thắc mắc làm chi.

TRẦN THỊ NGUYỄN LINH
(Cần Thơ)

Nhà văn viết tiểu thuyết đăng nhật báo thường được gọi là viết « feuilleton ». Họ ăn lương tháng của tòa báo. Tùy theo báo đông độc giả hay ít độc giả, số lương tháng của họ nhiều hay ít. Nhiều là 30 ngàn. Ít là 10 ngàn. Những nhà văn « ăn khách » và viết độc quyền cho một tờ báo có thể lãnh 30 ngàn một tháng viết « feuilleton ». Khi in sách, họ bán bản quyền từng lần xuất bản hoặc bán đứt cho nhà xuất bản. Thường họ lãnh 10 phần trăm giá tiền để bán một cuốn sách. Thí dụ cuốn sách dày 300 trang, đề giá 300 đồng, in 5000 cuốn, họ sẽ hưởng 150 ngàn đồng. Còn bán đứt thì vô giá. Vì ít khi nhà văn chịu tiết lộ số tiền bán đứt bản quyền tác phẩm của mình.



VIẾT MỘT CÂU HỎI
TRÊN MỘT MẶT
GIẤY GỬI VỀ CHO :

NGỌC THÂN ÁI

Bạn sẽ được trả lời câu hỏi mà bạn không biết hỏi ai.



TỪ KẾT TƯỜNG

Lũy cười :

— Tại chị hay sợ con ma núp trong những chỗ tối, có bao giờ chị dám vào bóng tối đâu mà tìm được. Đi tìm đi kiếm người ta mà cứ ôm góc cây cột.

— Lũy có nhớ quê nhà của mình không ?

— Nhớ hơn bao giờ.

— Nhiều lúc anh Đồng trực ở sở. Hạnh và Hiền ngủ yên lành chỉ còn mình chị thức trong đêm khuya. Lúc đó là lúc mà ngày xưa hiện về với từng lớp kỷ niệm kéo tới, chồng chất. Chị nhớ ngày xưa của mình, nhớ cha mẹ, nhớ Lũy, nhớ những trò chơi trong bóng trăng. Tưởng có thể chết được. Nhưng biết làm sao hơn khi mình không kéo lại được thời gian. Tuổi nhỏ bay mất với ngút ngàn thương nhớ như con diều giấy ngày xưa của Lũy đứt giây bay ngoài đồng nội.

Đôi mắt chị Thục mở lớn với mái tóc u buồn đổ xuống vai. Chị Thục vẫn còn đẹp như ngày nào. Lũy ngàn ngại hỏi :

— Nếu bây giờ tình cờ chị gặp lại anh Hoán chị đối xử thế nào ?

— Gặp lại anh Hoán ?

Lũy gạt đầu. Chị Thục cười :

— Làm sao mà gặp được ?

— Quả đất tròn. Đi mãi rồi cũng có một ngày gặp nhau.

— Có thể như thế. Nhưng chị với anh Hoán chắc không bao giờ gặp lại.

— Vì sao ?

Chị Thục chỉ lên bầu trời :

— Lũy thấy hai cái sao trên trời kia không. Sao đi mãi đến một ngày, mòn mỏi, rơi rụng chứ nhưt định không gặp nhau vì mỗi cái đi mỗi đường.

— Rồi cũng có một con đường gặp nhau. Đó là sự rơi, hay là cõi chết.

Chị Thục cười :

— Chúng ta bắt đầu nói nhảm rồi. À, Lũy nhắc tới anh Hoán khiến chị nhớ tới nhiều người khác. Những người ngày xưa vẫn thường đến nhà mình chơi. Họ đâu cả rồi ?

— Có người làm lớn, có người đi lính chết trận, và còn lại anh Hoán lang thang thất tình, hận đời đen bạc.

— Lũy nói quá. Bao nhiêu năm rồi không lẽ anh Hoán chưa quên.

Lũy cười :

— Tình đầu, khó quên lắm chị ạ. Nhiều khi muốn quên mà lòng cứ nhớ thêm thì sao ?

— Trường hợp của Lũy đây phải không ?

— Của anh Hoán chứ.

— Thôi đừng có làm bộ. Nói ra thì người ta đã biết tận tim đen rồi.

— Ngày mai Lũy về.

Chị Thục ngạc nhiên :

— Sao lại về sớm vậy. Ở chơi lâu một tí, về dưới đó làm gì. Lũy đâu còn bận rộn gì nữa ?

— Tự nhiên thấy nhớ thành phố và anh Hoán.

— Chứ không phải hai người giận nhau ?

— Có gì mà giận nhau ?

— « Có gì » thì Lũy biết chứ làm sao chị biết. Thôi đừng có hờn đối nhau nữa. Ở chơi vài hôm xem chị có rảnh sẽ xin anh Đồng cùng về chơi với Lũy. Được không ?

Lũy lắc đầu :

— Lũy thích về một mình, đến một mình và bất ngờ.

— Có cho Cúc Huyền hay không ?

— Không.

— Gay go nhỉ. Chiến tranh lạnh hay chiến tranh nóng mà hồi hộp thế?

Lũy không đùa được nữa. Tự nhiên Lũy thấy chầu ngàn tất cả nơi này. Muốn đứng lên và bay khỏi một cách nhanh chóng. Cổng nhà hoa giấy kia là ngưỡng cửa mang hình bóng với màu áo của Cúc Huyền. Em đến bên tôi một chiều khi nắng phai rồi. Nắng ở đây, luôn luôn là màu nắng thu phai nhưng chưa lần nào em đến bên tôi. Lũy bàng hoàng với trí nhớ, một buổi chiều nắng ngơ ngác trên đỉnh cây me thả vàng lá hai bên đường. Chiếc cầu bắc qua bên kia sông không phải là chiếc cầu biên giới những sự chia cách nghìn trùng. Ngày mai, chuyến xe sớm nhất của thị trấn này, rời khỏi, sẽ mang theo Lũy. Cúc Huyền lúc đó, chắc đã dậy học bài bên cửa sổ ngó xuống mặt hồ nhấm hơi sương lạnh và chắc không hay Lũy về.

*Anh về em chắc không hay
Như cây me ngã bóng dài buồn tênh*

Hai câu thơ đó của anh Hoán làm từ lúc mới xa chị Thục, Lũy nhớ và thuộc nằm lòng.

— Lũy buồn ngủ chưa?

— Đêm trăng như thế này ai mà ngủ cho được.

— Chị pha thêm một bình trà nữa nhé.

Chị Thục đứng lên mang theo ấm trà, Lũy nhìn chiếc ghế bỏ trống tự nhiên nghĩ đến một bếp lửa tàn. Hơi ấm vừa tan đi theo với chân người, tro than đã đầy với sương giá lạnh. Lũy ngả người, nghe mùi hương thoang thoang của hoa dại. Chị Thục trở ra với một bình trà nóng. Chị nói:

— Hình như đêm khuya lắm rồi.

— Chị có buồn ngủ không?

Chị lắc đầu:

— Không buồn ngủ nhưng Lũy cũng đừng nên thức khuya.

— Hết bình trà này đi ngủ thì vừa.

— Thật nhé, chị vào với bé Hiền một chút.

Lũy im lặng nhìn theo bóng chị Thục khuất trên thềm cửa. Hình như chị cũng mang theo một ít bóng trăng vào nhà. Đêm khuya dần với những tiếng động dưới cỏ, ánh trăng cũng hiu hắt thêm. Lũy rót trà vào trong tách, mùi thơm đã nhạt nhưng hơi ấm làm Lũy thấy thích thú ngồi lại trong đêm. Lũy nhớ tới một khoảng vườn ở quê nhà, cũng đêm như thế này, những tàu lá dừa chao đảo bóng trăng trên mặt hồ nhỏ nuôi cá. Những đêm trốn ngủ Lũy, chị Thục và vài người bạn trong xóm thuở ấu thơ bày những trò chơi. Lũy trốn ở một nơi thật kín, nhìn rõ chị Thục ở bên ngoài. Nhưng lúc đó Lũy không tha thiết gì đến trò chơi, chỉ ngồi đó và lắng nghe những con chim

trở lại trong đêm đập cánh xoành xoạch trên ngọn dừa hay kêu rì rả ở đâu xa. Lũy lượm đất ném xuống hồ để nghe những con cá tưởng lầm mồi dớp bèo tung mặt nước. Lũy nhớ tới những con đường quen thuộc ở thành phố đó, những đêm đi chơi khuya về với anh Hoán, 2 đầu thuốc cháy đỏ và mưa say say. Tất cả bây giờ là mùi hương tưởng nhớ. Lũy tưởng những kỷ niệm qua là nằm im dưới chân đi của mình, bình thần theo thời gian và mất tâm. Không ngờ đêm nay nơi chỗ ngồi xa lạ này, một mình, kỷ niệm lại kéo về đông đủ, làm Lũy bàng hoàng ngây ngất. Lũy đứng lên đi theo bóng trăng ra ngoài đường. Con đường vắng ngắt. Những mái nhà vàng trải ánh trăng nằm hiu hắt dưới cây lá xanh đen. Gió biển thổi về lạnh sau gáy tóc. Biển bây giờ chắc không một người nào. Rừng thông bây giờ chắc không một người nào. Lũy đi dọc theo bờ hồ sang xóm nhà Cúc Huyền. Những ngôi nhà đóng kín cửa, không ai hay Lũy tới. Chỉ có Lũy và bóng trăng treo trên đỉnh trời. Qua khỏi nhà Cúc Huyền Lũy tưởng mình sẽ nghe tiếng gọi từ phía sau. Tiếng gọi ăn năn và hoảng hốt của Cúc Huyền, nhưng cổng rào hoa giấy đỏ vẫn vô tình, những viên ngói nâu vẫn nằm thờ sương khuya một cách vô tâm. Lũy đi vòng theo hồ. Hồ xa ngút mắt như mộng tưởng. Và Lũy ngồi xuống một bãi cỏ nhìn sang nhà Cúc Huyền. Hình như nơi cửa sổ, trên gác chỗ bàn học của Cúc Huyền có bóng đèn ngủ vàng vờ. Lũy nghe rất rõ trong mạch máu mình những sợi máu ngọt ngào căng lên, chảy mạnh. Một chiếc xe ngựa lộc cộc từ cuối đường đi tới. Lũy ngạc nhiên nhìn cái bong đen đặc ấy hiện ra dần. Người xà ích như cũng bị lẫn vào bóng đêm chỉ có tiếng móng ngựa gõ dòn tan trên mặt đường và nghe như vọng lên từ đáy hồ. Một lúc cỗ xe ngựa đi qua và mất hút. Lũy ngồi ngất những bông cỏ dại lấm tấm màu trắng ném xuống hồ. Ngày mai không còn Lũy ngồi đây nữa. Giã từ, Cúc Huyền nhé.

Những con chim hôm nay bỗng nhiên dậy sớm. Tiếng hót của chúng cùng với gió biển đưa vào phòng, đánh thức Cúc Huyền dậy. Hồi đêm, thức hoài không ngủ được đến khi chớp mắt Cúc Huyền quên tắt ngọn đèn học trên bàn. Bây giờ thức dậy ngỡ là ánh trăng còn xuyên qua cửa sổ. Tiếng chim hình như ở ngoài hàng cây ven bờ hồ đưa tới. Không biết vì tiếng chim rơi vào cái mệnh mông bát ngát của hồ xanh hay hòa lẫn với gió và sương mai mà Cúc Huyền nghe như có một chút khác lạ. Gió biển khe khẽ vào cửa sổ, như heo may bao hiệu cho mùa đông, vừa đủ lạnh để Cúc Huyền có những cảm giác ngơ ngác trước một đầu ngày mới. Sau một đêm thức dậy biết đâu trời đất đã sang mùa mà Cúc Huyền chưa hay? Cúc Huyền nhớ lại bóng trăng hồi đêm, nhớ lá bóng Lũy ngã trên bờ hồ. Đêm khuya chỉ có mình Lũy và bóng trăng, chỉ có mình Cúc Huyền với nỗi buồn. Từ cửa sổ này xuống bên dưới chỉ một tiếng gọi khẽ thôi, Lũy đã nghe. Nhưng Cúc Huyền không gọi, không biết làm gì khác hơn là để cho những giọt nước mắt tự do rơi xuống những trang vở trắng, chưa bao giờ Cúc Huyền biết buồn như thế này.

(Còn tiếp)



NGUA CHỨNG TRONG SÂN TRƯỜNG



truyện dài VŨ MỘNG LONG

Những vì sao thật đẹp. Ở trên trời hay ở trên mặt nước, những vì sao vẫn đẹp. Ngay cả trên mặt nước dơ bẩn, trên một cái vũng, những vì sao đã làm người ta quên mặt nước dơ bẩn, quên cái vũng khi sao in hình. Và sóng gió và khua động chỉ làm lung linh những vì sao. Cái đẹp đã trở thành vĩnh cửu. Chỗ nào cái đẹp tới, chỗ đó bị huyền hoặc. Tôi mơ ước mình là một vì sao. Nhưng tôi chỉ là tôi, chỉ là con người thấy bóng mình đen thui trên mặt nước. Có lẽ, bọn thằng Phong đã nhìn rõ cái bóng của tôi. Để học trò còn ngờ vực thầy, người xưa quan niệm rằng, ông thầy chưa làm sáng cái đức của mình. Tôi chưa đủ tuổi nghề và tuổi đời để làm sáng cái thiên chức của thầy giáo. Đến ngày nào đó, cái đức của tôi sáng rực, tôi tin chắc những thằng Phong trên cuộc đời sẽ là những Carnot. Bởi vậy, ta không nên phàn nàn vũng nước dơ bẩn mà hãy ân hận ta thiếu sự ngời sáng của những vì sao.

Tôi bỏ rơi những vì sao, những ý nghĩ về những vì sao, lững thững về trường. Gió sông lùa lên. Lạnh như ngày vào đông miền Bắc. Tôi thọc tay vào túi quần, bước nhanh. Đường phố vắng hoe. Hiếm hoi là những chiếc xe tuần cảnh chạy ban đêm, ban ngày. Tỉnh lỵ hiền lành nên, dù thời chiến, cảnh sát, quân cảnh đỡ vất vả. Giới nghiêm không hề có ở đây. Dân chúng sinh hoạt cơ hồ thời thái bình. Ông chánh án cho tôi biết ông đổi về tỉnh lỵ này một năm nay và ông chỉ xử những vụ hộ. Ông nói, hồi ông làm việc ở một tỉnh vùng một, mỗi ngày, ít nhất, ông xử đám bảy vụ đâm chém. Còn cướp giết, hãm hiếp thì quá nhiều, nhớ không xuể. Tôi đã đi qua cây cầu đúc. Khi tôi rẽ sang bên phải, bước gần hết con phố nhỏ dẫn sang con phố lớn đưa về trường thì một chiếc xe gắn máy Nhật từ đầu phố, sau lưng tôi, phóng tới. Chiếc xe phóng qua tôi. Bỏ xa tôi vài chục thước, chiếc xe dừng lại. Máy xe vẫn đề nổ. Người lái xe chống chiếc xe đứng giữa phố. Tôi đến nơi, người ấy rút đèn pin rọi thẳng vào mặt tôi khiến tôi chói mắt.

Người ấy tắt đèn. Cười lớn. Tôi ngạc nhiên lắm nhưng cố trấn tĩnh.

— Giáo sư hả?

— Phải.

— Đi mò gái hay sao mà về khuya dữ vậy?

— Tôi dạo mát. Anh nào đó?

— Đừng tưởng bở, cóc phải học trò của ông bạn đâu. Tôi là một tay chơi.

— Anh muốn gì?

— Tí huyết!

— Anh có làm tôi với ai không?

— Đợi chút xíu.

— Tôi cần về nghỉ, mai còn dạy học sớm.

— Khoan đã.

— Anh gây khó dễ cho tôi được ích lợi gì?

Người ấy cười lớn hơn. Bây giờ, tôi đã nhận diện được. Đó là một người trẻ tuổi. Anh ta không phải là học trò, không còn là học trò nữa. Anh ta nói:

— Kê ra cũng chẳng ích lợi gì.

— Vậy anh làm ơn để tôi về trường.

— Nhưng tôi khó chịu.

— Anh khó chịu tôi?

— Phải, tại vì bạn là thần tượng của bọn học trò ngu xuẩn!

Anh ta rít qua kẽ răng như thề căm thù tôi cực độ:

— Thần tượng, chỉ là bọn bịp bợm, phỉnh gạt, dối trá. Tôi muốn đập đổ thần tượng. Tôi muốn cho bọn tuổi trẻ ngu xuẩn ở tỉnh lỵ này biết rằng không có thần tượng.

Tôi nhún nhường:

— Anh lầm rồi, tôi là nhà giáo. Tôi chỉ là nhà giáo.

Anh ta chưa nghĩ thêm câu gì thật tội tệ nhục mạ tôi và tôi, tôi cũng mới phỏng đoán anh ta là bạn của thằng Phong thì có tiếng động cơ của nhiều chiếc xe gắn máy. Tôi ngoái lại nhìn. Nhân lúc tôi bất ý, anh ta dùng cái đèn pin đập tôi trúng gáy. Tôi lao đao. Vừa vặn ba bốn chiếc xe trà tới. Người ngồi sau nhảy xuống trước xông đến đâm đá tôi túi bụi. Tôi đỡ đòn. Đỡ và không hề đánh. Tôi nghe rõ một giọng nói quen thuộc, giọng nói thường khiêu khích và khinh thường tôi trước đám học trò ngoan ngoãn của tôi:

— Hạ nó gục thôi, để nó lết về trường.

Tôi phồng gân giọng nói đó. Nó thổi tôi một trái vô bụng và đập tôi ngã nhào. Tôi đứng dậy. Vẫn đủ bình tĩnh đón nhận đòn thù của nó. Nó cứ đánh và tôi cứ chịu đau. Tôi chấp nhận tất cả nên tôi đã dự đoán một trận đòn sẽ xảy ra. Tôi mong thế. Đẳng nào thì cũng một lần. Nếu tôi không bị nó đánh chết, còn đủ sức lết về trường, tôi sẽ chiến thắng. Năm sáu đứa đánh tôi chi tình. Đánh tới khi tôi mềm nhũn, nằm dài giữa đường vắng chúng mới lên xe. Và tôi nằm trên cỏ ướt, bất tỉnh. Từ lúc ấy, tôi không biết những

chuyện gì đã xảy ra. Chắc chắn là không có chuyện gì. Bởi tỉnh lý đã ngủ yên. Tỉnh lý không thể tưởng tượng một nhà giáo bị đánh đập tàn nhẫn, đau thương.

Khi tỉnh tỉnh, quần áo tôi ướt đẫm. Sương khuya mưa xuống thân thể tôi. Nhờ mưa sương, tôi chóng tỉnh. Tôi cố gắng ngồi dậy. Những trái đấm thì hện khiến tôi nhức nhối, rã rời. Bây giờ là lúc chiến đấu. Tôi nghiêng rưng chịu đau, thử đứng lên vài lần. Mỗi lần thử, mỗi lần khụy ngã. Tôi không thể lết về trường như chúng nó mong mỗi. Tôi phải đi. Dù đi chậm. Phải ngẩng mặt. Và tôi đã đứng lên được, đã đi bằng chân, đã mở to mắt nhìn rõ ngôi trường. Cuối cùng, tôi về đến phòng của tôi, gõ cửa. Nguyễn Văn Lành còn thức đợi tôi. Nó đã hốt hoảng thấy tôi ngã trên tay nó!

— Bọn thằng Phong đánh thầy à? Con sẽ giết chúng nó!

Lành khóc rưng rức. Nó đỡ tôi và dìu tôi tới giường. Lành bật đèn sáng trưng. Tôi nắm chặt cánh tay nó, yếu đuối:

— Đừng làm ồn.

Nó cưỡng quyết:

— Con phải làm gì, thưa thầy?

Tôi khẽ nói:

— Cái khăn ướt.

Nó ra ngoài múc nước vào thau và bưng vô. Tôi nằm ngửa cho Lành đắp khăn đầy nước lạnh lên mặt. Rồi nó thấm khô. Sau đó, Lành cởi giày. Nó kiểm ve đầu cù là xoa mình mẩy và những vết bầm tím trên mặt tôi. Nước mắt nó chảy hoai, rơi cả vào miệng tôi. Tôi đã nuốt những giọt nước mắt của Lành.

— Thưa thầy...

— Không phải bọn thằng Phong. Đừng khóc nữa, Lành. Đừng hoảng hốt. Không sao cả. Chẳng ai đánh thầy hết. Thầy cần ngủ một giấc. Sáng mai thầy có giờ, nhớ lay thầy dậy sớm như thường lệ. Tắt đèn đi.

Lành ngoan ngoãn nghe lời tôi. Nhưng nó chỉ ngoan ngoãn một lát. Đợi tôi ngủ mê mệt, nó sang gõ cửa phòng ông tùy phái già. Ông tùy phái già vội vàng đạp xe qua nhà ông hiệu trưởng báo tin. Tôi thức dậy, ngạc nhiên thấy ông hiệu trưởng ngồi trong phòng tôi. Ông hiệu trưởng đầy vẻ lo âu. Ông hỏi tôi:

— Bọn thằng Phong, phải không, Định?

Tôi lắc đầu. Ông hiệu trưởng nghiêng rưng ken két:

— Phải đập vỡ mặt nó! Móa không thêm ở đây nữa. Móa cho nổ vụ này. Tôi nói:

— Họ đánh lầm tôi, họ đã xin lỗi.

Ông hiệu trưởng đập tay xuống bàn:

— Toa ngây thơ quá, thằng Phong muốn du đặng đánh toa. Móa cho ông tỉnh hay tin rồi. Ông tỉnh hứa sẽ bỏ tù cả bọn mất dạy.

Tôi bất bình:

— Tại sao anh lại báo tin một cách hồ đồ thế? Rồi cả tỉnh biết tôi bị học trò hành hung thì còn mặt mũi nào. Tôi nhắc lại: bọn thằng Phong không hề đánh đập tôi.

Tôi dục Lành:

— Em cho thầy ly cà phê sữa, một tô cháo gà. Lẹ lẹ, thầy sửa soạn dạy sáng nay.

Ông hiệu trưởng ngó tôi, ái ngại:

— Toa cần đi nằm nhà thương.

Tôi vùng dậy:

— Cám ơn anh, tôi không hề gì.

Nhìn ông hiệu trưởng, tôi mỉm cười:

— Hình như, tôi đã thừa với anh chuyện những người huấn luyện ngựa chững. Phiền anh đình chính gấp giùm tin tôi bị bọn thằng Phong hành hung. Tỉnh này học trò ngoan ngoãn, ta không nên làm họ xấu hổ nếu họ được báo chí đăng tải *giáo dục thời loạn, trò xin thầy tí huyết*. Ta cần nhịn nhục, tha thứ và độ lượng cho niềm tin của học trò của ta khỏi chết non. Ông hiệu trưởng gật gù:

— Toa lạ thật, Định ạ! Móa phục toa.

Và ông bắt tay từ giã tôi. Tôi ngồi chờ ly cà phê sữa và tưởng tượng những vì sao in hình trên mặt nước.

Buổi sáng hôm ấy, ngựa chững có mặt đầy đủ. Ý hẳn chúng nó đến trường để xem kết quả trận đòn. Ngựa chững đã tưởng tôi đang nằm ở bệnh viện. Những trái đấm, những cú đá tàn bạo như thể giáng xuống, thốc lên, chắc chắn, tôi phải liệt giường vài tháng. Ngựa chững không hiểu tôi đã học như đạo, thái cực đạo, việt võ đạo, cả võ hồng mao nữa. Và tôi nổi tiếng là kẻ chịu đòn tài tình ở các sân tập. Thấy tôi vào lớp, mặt mày thâm quầng, ngựa chững ngạc nhiên đến rợn rờ. Những người khác thì sót sa, thương cảm. Nguyễn Văn Lành để gi ngâm miệng. Nó đã rí tai hết bạn bè. Đó là phản ứng bình thường của con người nặng tình nghĩa. Tôi sợ tai họa sẽ xảy ra cho ngựa chững sau giờ học của tôi. Tôi muốn khóc. Những đôi mắt dưới bàn học long lanh một nỗi niềm. Họ không nói mà đã nói rất nhiều. Họ gần gũi tôi, sẵn sàng đứng sau lưng tôi. Không một ai nỡ bỏ rơi tôi vì sợ hãi hay vì nghĩ rằng tôi bị đánh đập là tôi đánh bị đáng đập. Cuộc đời chẳng bao giờ giống lớp học. Ngoài cuộc đời, nếu ta bị hàm oan, bị bôi bẩn, người thân ta nhất sẽ lánh xa ta. Đôi khi còn phụ họa để miệt thị ta. Những đôi mắt dưới bàn học cũng chiếu rọi hẳn học vào đám ngựa chững. Tôi không muốn

(Còn tiếp)



Vậy đó, bỗng nhiên mà họ lớn.
 Tuổi hai mươi đến có gì ngộ
 Một hôm trận gió tình yêu lại
 Đứng ngàn trong vạt áo tiêu thơ
 HUY CẬN

Danh tài Nhà Hát Tây còn nhiều, kể mãi không hết. Mỗi danh tài là một... truyện dài đầy đủ hỉ, nộ, ái, ố. Tôi tưởng chỉ nên nói về những « quái kiệt » trong « căn nhà » của tôi. Trước tiên là Nguyễn Xuân Nhân. Nó chiếm ngưỡng tôi khiếp quá nên tôi tạm gọi người ngoài nổi buồn... Sang Độc. Tôi đã truyền cho nó cái nghệ thuật tán gái vì nó tưởng tôi đủ thâm quyền dạy nó. Nhân lắm lẩn, Nhân mù quáng. Bởi thêm yêu. Chứ, làm gì có nghệ thuật hay kỹ thuật tán gái. Nếu tôi nói thật với Nhân rằng, ngay cả tôi đây dù đã anh dũng có tí người yêu, vẫn chưa hiểu rõ tình yêu, vẫn chưa dám nói với người yêu, nó sẽ thờ dài ngao ngán. Và, như thế, tôi không thể nhờ nó rửa bát, lau sàn nhà, mua chận hột vịt lộn để ngồi trên cửa sổ, ôm đàn ca hát ngắt ngày.

— « Ông » ạ...

Nhân nói. Tôi hỏi:

— Cái gì?

Nó khoe:

— Tôi mới « chấm » được một em xinh như mộng.

— Mà có nói phét không thế?

— Em xinh như mộng mà. Tôi gặp may, « ông » ơi!

Nhân kể cho tôi nghe trang đàn tình sử của nó. Chiều qua, nó theo một em. Trái với thường lệ, nó mượn

chiếc xe đạp của Đặng Xuân Côn, dựa dưới gốc cây. Chờ tan học, nó đạp theo em gái trường Trưng Vương mà nó bảo xinh như mộng. Trên đường về nhà, xe đạp của em gái bị tuột xích. Em cố đạp nên xích nó kẹt ở cái « rô líp ». Em bèn xuống xe. Nguyễn Xuân Nhân nổi máu hiệp sĩ. Nó cũng xuống xe, vất xe ngã rạp bên lề và nhào tới, xắn tay áo. Cứu nguy cái xích đen thui dầu mỡ. Làm xong công việc hào hùng đó, Nguyễn Xuân Nhân rút khăn lau tay. Và người đẹp xinh như mộng của nó lên xe đạp vội.

— Em cảm ơn mày chứ?

— Không.

— Em nhìn mày cười chứ?

— Không.

— Mày có hỏi tên em là gì, học lớp mấy không?

— Không.

— Vậy mày làm gì?

— Tôi đứng ngàn ngơ nhìn tà áo em trắng và chân em đạp xe.

— Mày ngu quá, mày đã làm vượt một cơ hội bằng vàng.

— « Ông » nói sao?

— Đáng lẽ mày phải chùi tay vào áo của mày rồi cúi đầu thật thấp, tự giới thiệu: « Thưa cô nương, tôi là Nguyễn Xuân Nhân, một thi sĩ trong thi nhóm Sang Độc, chiều nay tôi đi tìm ý thơ... »

— Nàng cười hô hố thì vỡ nợ.

— Nàng im lặng. Mày phải biết, một trăm con gái vừa lớn là một trăm nàng yêu thơ, ái mộ thi sĩ.

— Nàng im lặng tôi biết nói chi?

— Mày chỉ vào áo mày, kiêu hãnh nói: « Thưa cô nương, bài thơ do chính tay tôi sáng tác ngay tại chỗ là bài thơ... trứ trượng mang ý nghĩa dấu vết kỷ niệm. Tôi viết thơ trứ trượng bằng dầu ở cái xích xe của cô nương ». Sau đó, mày lại lững thững đạp xe theo em xem nhà em ở số mấy, đường nào.

Nhân thộn mặt ra:

— Tôi ngu quá. Tôi ngu quá. Chiều nay tôi sẽ theo em, « ông » đi yểm trợ tinh thần tôi nhé?

Tôi lắc đầu:

— Chiều nay tao bận hẹn hò với người yêu của tao. Mày phải tự lực cánh sinh.

Lại một chiều vàng của cậu trai vừa lớn Nguyễn Xuân Nhân. Buổi chiều vàng ấy xảy ra như thế nào, tôi không biết. Nhưng chập tối, Nguyễn Xuân Nhân trở về, mặt tái mét. Nó vẫy tay kêu tôi xuống dưới nhà, rủ tôi tới công viên đối diện hãng Boy Landry than thở:

— « Ông » hại tôi rồi!

Tôi ngạc nhiên :

— Sao ?

— Suýt tôi bị ăn đòn.

— Nàng là nữ đồ vật à ?

— Không.

— Thế ai định đánh mày ?

— Anh nàng ! Tôi theo nàng đúng sách vở « ông » dạy. Vừa tới đầu phố nhà nàng thì có ba thằng, to con lắm, xông ra chặn xe tôi.

— Rồi sao ?

— Một thằng túm áo tôi, giận dữ hỏi : « Mày gửi thư tình cho em gái tao, hả ? ». Tôi chối dài vì tôi đâu đã bước sang giai đoạn đó. Nó bắt tôi cho coi thẻ học sinh rồi bắt tôi viết thử chữ để nó so sánh. Cuối cùng, nó hỏi tôi « Mày theo em gái tao, hả ? », Tôi lại chối dài. Bọn nó cầm tôi qua phố đó. « Ông » ơi, tôi run quá.

Tôi nói :

— Chúng nó hiểu lầm chứ tao hại mày cái khổ nào !

Và cười :

— Nàng phản ứng ra sao ?

Nhân thở dài :

— Trái tim tôi đập loạn, tôi không nhìn thấy nàng.

Tôi an ủi Nhân :

— Tình yêu đầy chông gai, mày ạ ! Yêu khó lắm không dễ như mày tưởng. Ăn thua ở nàng cả. Nàng không tổ cáo mày sửa xích xe giùm nàng tức là nàng đã... cảm mày rồi. Đêm nay, nàng sẽ thức trắng đêm thương hại mày.

Đôi mắt đang ủ ê, bỗng sáng rực, Nhân chộp lấy cánh tay tôi :

— Thật hả, « ông » ?

Tôi quả quyết :

— Thật. Nhưng mày cần học làm thơ. Mày lên rĩa giúp tao chậu bát đĩa dơ đi, đêm nay tao dạy mày sáng tác thơ Sang Độc.

Nhân dặn tôi :

— « Ông » giữ kín vụ này nhé !

Tôi đã vỡ lòng yêu cho Nhân. Bây giờ, đến lượt dạy « quái kiệt » Quỳnh tập đánh vần yêu. Thằng này chỉ yêu cầu tôi viết giùm một bức thư tình mẫu. Người ta đã xuất bản những cuốn sách dạy viết thư xin việc làm, thư mua bán, thư cảm ơn chủ tăng lương, thư ngoại giao và cả thư tình của các vĩ nhân. Nhưng chưa hề thấy một cuốn sách dạy viết thư tình. Đó là sự thiếu sót lớn lao cho tình yêu ở đất nước này. Nghĩ thế, không cần bắt bí Quỳnh, sai khiến nó mang ly đến tận chợ Bến Thành mua đậu đỏ bánh lọc về cho tôi thưởng thức, tôi đã viết một bức thư tình mẫu duy nhất trong cuộc đời tôi. Bức thư như vậy :

Sàigòn ngày... tháng... năm 19...

Em...

Em đừng lăn kênh ra chết sau khi đọc xong bức thư này. Nếu em lăn kênh ra chết, loài vật sẽ chết theo, cây cối sẽ chết theo, trời đất sẽ sụp đổ và anh, anh cũng sẽ chết theo. Bởi vì, em yêu dấu em mà lăn kênh ra chết, cuộc đời sẽ chỉ còn hoang hôn buồn tẻ. Thơ anh sẽ chẳng biết ca ngợi ai. Em chưa biết anh là thi sĩ trong thi nhóm Sang Độc à ? Thơ là gì ? Đó là tinh hoa của văn chương dùng để ngợi ca tình yêu của loài người, của anh và em. Loài người cần phải yêu nhau. Nên Chúa mới dạy : Các con hãy yêu nhau. Nên Victor Hugo mới nói : L'homme sans l'amour come la terre sans soleil. Nên mới có bài hát : Yêu nhau đi chiều hôm tới rồi. Nên Xuân Diệu mới dục dã : Mau với chứ, vội vàng lên với chứ, Em, em ơi, tình non sắp già rồi. Ván ván và ván ván.

Em có đôi mắt tuyệt đẹp để anh ca : Đôi mắt huyền ơi, hay chàng tôi yêu say mê nồng nàn. Em có đôi môi mọng chín để anh ngậm : môi em là một rừng nho, với tay anh hái hôn cho đã đời. Như thế, em không thể lăn kênh ra chết được. Em cũng đừng dại dột xé nát bức thư này sau khi đọc xong. Bởi vì, thư tình là thông điệp của tình ái mà thượng đế bắt anh soạn thảo. Xé nát thư tình, em sẽ bị xuống địa ngục, sẽ ra tòa án Diêm Vương rồi nằm trên bàn chông, rồi theo cầu vồng, xây chân ngã là chó ngao sẽ ăn thịt em. Vậy đọc xong bức thư này, em phải ướp nước hoa, cất kỹ và tưởng tượng anh, một thi sĩ trong bút nhóm Sang Độc, một kẻ thèm yêu nhưng nhút nhát, anh, một người bộ hành phiêu lãng, đường trần gian xuôi ngược để vui chơi và để yêu em.

Em đừng hỏi tại sao anh yêu em. Tình yêu khó giải nghĩa vô cùng. Anh không tài nào diễn tả tình yêu em bằng thơ Sang Độc của anh được. Em chỉ hiểu có một lãng tử tài hoa dám nhìn đối nhìn khát, dám cuộc bộ cả đời vì tình yêu. Một kẻ yêu nặng nề và đắm đuối dường ấy mà em thờ ơ, lãnh đạm thì em không mơ mộng tí ti nào. Nếu em rung động, em biết yêu và muốn được yêu, chiều mai, anh sẽ ngồi ở Bàng Binh chợ Bến Thành, hút thuốc lá Ruby Queen, ngó trên tay thuốc lá cháy lụi dần đợi em. Em phải đến đây nhé !

Xin thượng đế ban phước lành cho em

ANH

Tôi giữ lại bản thảo bức thư tình độc nhất vô nhị này, chép cho Quỳnh một bản. Đọc xong, nó hả hê. Và công việc của nó là chiêm ngưỡng :

— « Ông » viết hay hơn... Lê Văn Trương !

Tôi cười :

— Đừng bơm tao căng quá, mày.

Tôi khuyên như môn đệ :

— Thư này đừng đến muộn đời. Chỉ cần điền ngày, tháng, năm và tên người mà mày muốn yêu. Mày phải coi như bữa yêu ấy. Đề đưa nào chép là mày học xực.

(Còn tiếp)



thứ tư, 26-5

Tôi chăm tới thư viện đến nỗi làm anh Uy sinh nghi mới khô chứ. Ở kia anh Uy, người ta không thể chăm học hơn anh nghĩ sao. Nhưng, vâng, anh tha cho Quỳnh lần này đi. Em gái anh chưa lạ lắm như anh nghĩ đâu. Nghe ông ta bảo, con gái tự đứng đến thời tự nhiên chăm làm bếp và ham chăm sóc cho em nhỏ thì mẹ coi chừng đó, ông ta làm tôi... rét quá.

Tôi vừa bước một bước dài, thật dài bên cạnh Viễn. Buổi chiều ở thư viện ra anh rủ tôi đi uống nước. Tôi định từ chối lạnh quanh song chẳng biết nói sao đề rồi là ngượng nghịu đi theo sau anh ra quán nước gần đấy. Viễn gọi tôi là Quỳnh và xưng tôi, tôi gọi Viễn là anh và xưng tên mình. Có lẽ còn lâu lắm tôi mới quen và nói chuyện tự nhiên được, cũng như là ngồi nghe vụng về những tiếng lách cách của chiếc thìa khuấy, trong ly nước đá chanh của mình. Viễn nói là tôi có đôi



trong nhật ký của quỳnh

truyện dài: ĐÌNH TIẾN LUYỆN

Hai đứa vòng ra phía sau Viện bảo tàng thơ thân đọc những chữ viết bằng bút chì, bằng que vạch đầy trên những bức tường vôi vàng, những dòng chữ hện hò, kỷ niệm ngớ ngẩn lẫn với những câu đùa nghịch (mà chúng tôi chắc là của đám học trò con trai trường bên cạnh trường chúng tôi). Cuối cùng Đông rủ tôi ngồi xuống một băng đá trong bóng râm của đám hoa giấy tím xơ xác, lúc này đôi mắt nó như là ướt nước, Đông nói với tôi là có lẽ hết năm học này nó sẽ đổi trường vì bố nó sắp đổi chỗ làm việc. Tôi ngần ngại cả người. Tôi chả biết nói gì với Đông cả, hai đứa ngồi im lặng bên nhau một lúc cho đến khi tiếng chuông tan học từ trường vọng sang và Đông làm như khóc khi hai đứa rời tay nhau. Dù mới chỉ có thể, và năm học cũng còn vài tuần nữa, nhưng giữa tôi và Đông hình như đã quá thân thiết để thấy có một sự mất mát đang rình rập hai đứa. Rồi đột ngột quá tôi cũng quên mất không hỏi là gia đình của Đông sẽ định rời đi đâu.

mắt giống hệt như Thủy, em gái anh hồi trước. Tôi không biết hỏi Viễn gì và ngồi nghe anh kể hồi Thủy còn nhỏ, người em gái anh mà tôi tưởng tượng trong trí tôi là đẹp lắm, ngoan lắm. Thủy chết sau một cơn bệnh thương, êm ả như một cơn gió, hồi nàng bằng tuổi tôi... Viễn nói, Viễn kể, Viễn nhìn tôi và những giọt nước chanh ngọt như mật trong miệng, tôi cố gắng nuốt cả hơi thở.

Đôi dép mới làm đổ ửng cả gót chân của cô bé lọ lem rồi đấy Viễn ạ, dù mới chỉ đi có vài bước. Ghét anh ghê, nhưng không dám bắt đền anh đâu.

thứ hai 31-5

Tôi phải nghỉ viết mấy bữa, có nghĩa là tôi nhớ những trang giấy trắng này lắm. Buổi tối hôm qua, buổi tối hôm kia tôi đã lôi nó ra nhưng lại ngồi thừ một lúc chẳng viết được gì cả, hay đúng hơn là tôi còn đắn đo xem có nên viết ngay những điều mình đang nghĩ hay

không. Thêm nữa, bà chị họ tôi, bà Vân đó mà, bà ta có chuyện giận hờn với gia đình nên bỏ nhà tôi chia phòng với tôi, thành ra tôi cũng không cảm thấy yên chí chút nào mỗi khi ngồi vào bàn lại phải lo có người đứng đằng sau lưng. Ba ngày, và bà ta mới cuốn gói về hôm qua sau hai lần ông em trai được lệnh mẹ điệu về với thông điệp, về nhà rồi muốn gì cũng được. Bác Chuân chiều bà ta quá cỡ, mẹ nói vậy, tôi cũng phản đối điều đó, đành rằng có một cô con gái nhưng đâu phải nghĩa của yêu thương trong sự chiều chuộng quá đáng, muốn gì cũng được. Câu chuyện xảy ra sau khi bà Vân đã bỏ học cả tuần liền để đi chơi với ông bồ học ở Canada mới về nghỉ hè và giấy thông báo của nhà trường gửi đến tận nhà. Bác Chuân buồn lắm, buổi chiều bác gái mới vừa lên mẹ đề chuyện trò, các cụ than vơi nhau, bọn trẻ bây giờ chúng đâu còn đề kịp cho cha mẹ nói thêm gì, chúng nó làm tôi chóng cả mặt. Tôi bỗng có một ý nghĩ về trường hợp chị Quyên, hạnh phúc đâu cần phải hò hẹn nhiều lời, đâu cần phải mời mọc mặn mà, đâu cần phải đuổi bắt mà cũng chẳng phải nhọc công tìm hiểu, nó

trong nhật ký của quỳnh

vẫn đến và vẫn ngọt ngào như một trái cây đã chín bắt mùi men rượu. Nhất định tôi phải nghĩ là chị Quyên hạnh phúc, vì tôi thấy rõ ràng là từ khi bà ta theo chồng, trông phát tướng, « mây » hẳn ra, chả bù với hồi còn con gái bà ta gầy như cây tre. Với lại nhìn đám búp bê của bà ta đều đều cuu ra hàng năm chẳng ai có thể nghĩ khác được. Từ cái hạnh phúc tôi nhìn được của chị Quyên, tôi nghĩ đến chuyện của chị Vân. Tôi chắc rằng bà ta cũng có lý do của bà ta khi yếu sách với gia đình bố mẹ, khi tuyên bố không tách đi học nữa. Nhưng đây không phải là chuyện tôi muốn kể ra bây giờ.

Tôi đang bị ám ảnh bởi chuyện tôi giống cô em gái của Viên. Thế có nghĩa là gì, tôi không hiểu, tôi không nhìn ra gì trong đôi mắt sâu của Viên. Và mấy hôm nay tôi cứ quanh quẩn với những lời anh nói. Thế rồi chẳng làm được gì cả, hôm qua khi vừa bước vào phòng tôi ngỡ ngàng đến nỗi đá cả vào thành cửa, sung tím ngón chân út để rồi úp mặt

xuống gối khóc mãi. Bất đền anh đó, Viên. Tại anh tất cả. Em vẫn chỉ là con bé lọ lem vừa mới thử hài (có phải hài tình yêu) mà chân đã đau, sung đỏ lên. Đồi hài mà Bà Tiên quyền phép đã vô tình hay cố ý làm chả vừa chân nên tội nghiệp, em có bao giờ dám chạy nhanh đâu...

thứ tư, 2-4

Anh Uy bảo là, sao dạo này con bé lại dở chứng chăm học thế. Tôi lưỡng lưỡng song cũng đối đáp kịp là, tại buổi chiều trên gác nóng quá, bao giờ anh đi làm có tiền gắn vào phòng cái máy lạnh nhỏ cho đỡ khổ. Với lại năm tới em thi... Tôi nói mà bây giờ nhớ lại còn ngượng. May là anh Uy mãi đi, không thôi tôi để gì mà qua mặt nỗi ông ấy.

Buổi chiều tôi ở thư viện về gặp mưa nhỏ, chỉ một vài giọt nước mưa bám vào tóc thôi tôi cũng tưởng mình đau. Tôi nằm một lúc cho tới quá giờ cơm, mẹ tưởng tôi đau to nên định đi nấu cháo. Tôi nhìn mẹ khép khế cửa phòng tôi lại rồi khóc. Con không đau đâu mẹ ạ. Nhưng rồi tôi bỗng thấy mình xa lạ với mình, với những ý nghĩ rối tung lên.

trong nhật ký của quỳnh

Anh Uy vừa về hát nghêu ngao khi qua phòng tôi, anh vác đàn ra ngoài ban-công và tôi nghe anh đàn mấy bản quen thuộc mà anh thường hát. Tôi muốn buông bút chạy ra với anh bây giờ.

thứ ba, 3-5

Sinh nhật 6 tuổi của bé Thy, buổi chiều tôi dẫn bé đi lanh quanh vài vòng phố và chọn cho bé một đôi giày và bộ áo thun mặc với chiếc quần « soóc ». Dẫn trẻ con đi phố lần đầu tôi thấy... làm sao ấy, nhất là tôi thấy bước chân của mình như ngắn hơn, bé dài hơn. Khi tôi dẫn bé Thy đi ngang qua tiệm nước ở góc đường, mấy ông con trai gọi bé Thy rồi rít. Sao tôi không ra mấy ông lính, trông « ghê ghê » làm sao ấy. Tôi nhớ có lần đang đi với nhỏ Oanh, một ông lính tới hỏi thăm đường, tôi lưỡng lưỡng quá xô cả con Oanh đi nhanh đến suýt té. Con Oanh la lên, mi làm gì mà sợ người ta thế. Kỳ cục, tôi cũng chẳng hiểu nữa. Nhưng rồi đường phố dần dần đông màu áo lính, tôi cũng quen được không đến nỗi như dạo trước.

(còn tiếp)

■ **CHOÀNG VŨ TIÊN NHAN** (Sài Gòn).— Câu chuyện em trình bày cũng hơi khó giải quyết, nhưng anh nghĩ em đã có thiện chí và nhiệt tâm với chuyện đọc sách của em thì khỏi phải lo xa. Giải thích sự lợi hại của việc đọc sách báo nhằm nhĩ cho đưa em đó hiểu và mỗi tuần tặng đưa em đó một quyển TN. Dần dần sẽ thành công chẳng ?

■ **LÊ THỊ HỒNG BẢO** (Sài Gòn).— Chú vi giá bán của tờ TN không bằng một cây kem ở rạp Rex không phải quảng cáo cho con nhà giàu đọc TN như cháu hiểu lầm. Đó là một ví dụ hết sức cay đắng. Thay vì có người bỏ tiền ra mua một cây kem ở rạp Rex tới 70 đồng mà không chê đắt, bỏ 40 đồng ra mua tờ TN chê tới chê lui. Đồng ý là con nhà nghèo thua thiệt hơn con nhà giàu, nhưng không ai nghèo đến nỗi không mua được một tờ báo. Bài cháu chú đang đọc.

■ **ĐÌNH LYNH** (Sa Đéc).— Cháu cứ viết thư cho TKT, không việc gì phải e ngại cả.

■ **BICN**. (Sài Gòn).— Tên cháu lạ ghê nhĩ. Đó là dư định thôi, nhưng thực hiện được là cả một sự khó khăn. Dĩ nhiên khi tăng 16 trang Offset là tăng thêm trang chữ. Cố không tăng giá tiền. Sẽ có TN đóng tập từ 1 đến 10.

■ **ĐÌNH TRUNG HẠ** (Gò K'o): Cảm ơn về bức thư nhận xét. Cho Duyên

Anh khiêm nhượng một tí bạn nhé. Thơ đã đăng và mong gửi tiếp.

■ **NG. THỊ KIM LIÊN** (Hàng Xanh): Cháu đã cho TN bộ cũ chết trên đồi núi vùng cao nguyên thế là nhất rồi. Bây giờ TN bộ mới không thể chết hay được chết như thế nữa, mà phải sống. Chú không trả lời câu hỏi ấy của cháu được. Cháu đọc « Ngựa chứng trong sân trường » rồi tự tìm giải đáp xem thầy giáo là người ơn hay là kẻ thù, cháu nhé ?

■ **PHẠM HỮU QUANG** (Long Xuyên): Cảm ơn bức thư chân tình của em. Cứ gửi thiệp thơ cho tòa soạn đi.

■ **MỘNG BÌNH THANH** (Sài Gòn): Ngày xưa có nghe tin cháu về nhà chồng, bây giờ nhận được thư biết thêm những lo âu của người bước vào đời mà ngày xưa là bạn Ngọc của TN. Cháu cứ ghé quán sách TN lầu I thương xá Tam Đa để mua những số báo cũ. Bạn bè cháu hỏi, hình như cũng xa TN rồi.

■ **TRẦN NGỌC PHƯƠNG** (Số Thủ): Chắc Ba cháu làm việc trong TCV nên nhà cháu ở hẳn trong đó. Năm nay cháu thi đó chứ? Bây giờ ở tòa soạn không còn những số báo cũ cháu thiếu, phải ra quán sách TN lầu I, thương xá Tam Đa cơ.

■ **NGUYỄN THÀNH ĐẠT** (?). Những người có phương tiện để lo cho Tuổi Nhỏ hơn ai hết là nhà nước. Nói

chuyện với nhà nước, khó bằng trời. Thôi em cứ biết rằng mỗi tuần, và mỗi tháng có ba con sên thiện chí treo cây cao mang báo Tuổi Ngọc và sách Tuổi Ngọc đến cho em đọc. Được chứ. Chuyện nhà nước hãy trả về cho nhà nước.

■ **NGUYỄN ĐÌNH HIẾU** (Ban Mê Thuột).— Không quên đâu. Về mấy bức ảnh cho TN không làm bản kèm được. Về có vẽ giống con nhà Hoàng Đàng đấy. Gửi thêm thơ là điều tốt hơn cả. Khi nào về SG nhớ mang quà cao nguyên cho tòa soạn như đã hứa.

■ **HOÀNG NHẬT KHÁNH** (?).— Dù bất mãn, cháu cũng nên độ lượng. Vì hình như chỉ có lòng độ lượng người ta mới sống thanh thản được. Hơn nữa cháu còn ngồi ghế nhà trường, làm học trò. Chán nản và hần học với lối giáo dục bây giờ không phải là một cách giải quyết. Cháu hãy đọc « Ngựa chứng trong sân trường »

■ **THU TÂM** (Pleiku): Tuổi Ngọc sẽ không bao giờ chết. Chủ nhiệm đã tự hứa như vậy. Cháu có quyền yên tâm với hy vọng mỗi tuần chắc chắn có Tuổi Ngọc về trên tay cháu.

■ **THIỆU SỐ 1 VÀ SỐ 4** (Huế): Lại thêm một người đăng trí hay quý kỳ mà giấu tên. Chú không biết cháu tên gì cả, chỉ biết cháu thiếu số 1 và 4. Lần sau nhớ biên cả tên họ rồi hãy mua chữ ký nhé. Tòa soạn đã hết báo cũ rồi cháu ạ. Cháu chịu khó chờ TN đóng thành tập đi.

■ **VŨ THỤY** (Sài Gòn): Không phải anh em thiếu tình thần.. Tuổi Ngọc mà tại vì anh em yêu Tuổi Ngọc quá đấy. Ai kêu em cứ giành đọc TN với anh em làm gì. Mỗi người mua một

quyển, là không có việc giành nhau đến nỗi dọa vứt TN vào sọt rác. Eo ui, buồn thay.

■ **DƯƠNG LIỄU** (Bạc Liêu): Thường thì kể từ khi có bài nhận được mà theo dõi tới 4 số báo không thấy đăng là coi như bài không được chọn. Riêng TN được dành quyền nói rằng: Vì lý do kỹ thuật. Vì tùy theo bài dài ngắn mà « mi » cho vừa trang báo nên đôi khi bài đã chọn rồi mà khá lâu mới thấy đăng. Cháu để hết thắc mắc chưa ?

■ **VÀNH KHUYẾN** (Sài Gòn): Em trách như thế cũng hơi quá đáng vì TKT có biết mặt em đâu mà khi gặp phải... cúi đầu chào. Nếu muốn nhìn bà con thì em phải gọi rồi xưng tên ra chứ. Khó quá đi thôi. Tuy nhiên chủ nhiệm cũng đã xử TKT 30 năm khổ sai như em đề nghị. Mong hãy vừa lòng.

■ **NGUYỄN THỊ HỒNG YẾN** (Quảng Trị).— Không biết làm sao hơn vì tòa soạn đã không còn những số báo cũ, nhất là số 1. Cháu chờ báo đóng thành tập vậy nhé ?

■ **SUỐI MƠ** (Sài Gòn).— TKT và ĐTL là hai người khác nhau chứ đoán làm sao mà thành một người thế nhĩ ? Đã thôi viết về những giọng hát, bây giờ đang viết về những nhà văn, nhà thơ. Em có thể lấy đó làm tài liệu mà không sợ chi cả. Hai ông thư ký tòa soạn đã không còn nặng nợ sách đèn nữa, mà là nặng nợ TN.

■ **HỒ NGỌC SƯƠNG**.— Tòa soạn không có địa chỉ của Vũ Khuê Huyền. Nhưng chú nghĩ là bạn thân ngày xưa chắc là. VKH sẽ biên thư cho cháu khi đọc những giọng trả lời này.

SƯU TÂM

(Tiếp theo trang 35)

bị vừa sát hại được địch thủ nhiều hơn. Ý nghĩ đó đã khiến con người phát minh ra các loại súng liên thanh

Năm 1360, người ta đã chế tạo được loại súng liên thanh gồm 8 nòng đặt trên một chiếc bàn tròn xoay quanh bằng một hệ thống trục. 8 đầu súng đó đều hướng ra ngoài, còn dưới súng thì chụm vào tâm điểm của mặt bàn với những khoảng cách đều nhau. Gọi là liên thanh, nhưng mới đầu, con người chỉ có ý định bắn từng phát một và bắn luôn 8 phát liền để khỏi mất nhiều công chuẩn bị trước khi tác xạ. Tuy nhiên, khi châm lửa vào một nòng, tia lửa đã gây thành một phản ứng dây chuyền khiến cả 8 nòng súng phát nổ. Nếu hiện tượng này đã vượt ra ngoài ý muốn của người chế tạo khẩu súng liên thanh đầu tiên thì cũng là cơ hội để con người cải thiện về mặt kỹ thuật nhằm phát minh

những loại súng liên thanh hoàn bị hơn, theo đó, khẩu súng liên thanh thứ hai được ra đời với những nòng súng được đặt nằm song song với nhau. Từ khẩu súng liên thanh nhiều nòng, dần dần con người tìm cách chế tạo kiểu súng liên thanh một nòng và bắn được nhiều phát đạn liền tiếp bằng một băng đạn gồm nhiều viên đạn đặt nằm song song với nhau.

Ngày nay, các loại vũ khí đã được chế tạo vô cùng tiện lợi và tối tân. Ngoài các loại tiểu liên, đại liên con người còn sáng chế cả những loại đại bác liên thanh. Tuy nhiên, cho dù tối tân đến đâu, các loại súng ngày nay cũng không vượt ra ngoài những nguyên tắc cơ bản của những phát minh ngày xưa, nếu hiểu rằng, thuốc nổ chỉ là một hợp chất bao gồm nhiều hóa chất sinh nhiều nhiệt và dễ bén lửa như than diêm tiêu và lưu huỳnh và liên thanh chỉ là một động tác gồm ứng tiếng nổ liên tiếp nhau để mỗi tiếng nổ bắn ra khỏi nòng súng một viên đạn.

cha tôi, thuốc lá và rượu

(Tiếp theo trang 19)

Ông và đồng thời là cái sọt rác cho ông bỏ vào đó những lời chửi rủa không thương tiếc. Khi không có ai trò chuyện, và là lúc mà rượu chưa thấm cổ nằm một mình trong phòng ông nói lầm bầm liền miệng những câu tiếng Pháp dài dòng vô nghĩa, từ những vần thơ của Baudelaire ông nhảy qua những thứ tiếng lóng của bọn anh chị, tay chơi của thành phố xa lạ nào mà ông đã đi qua. Hình như thỉnh thoảng ông còn cất tiếng hát ca những bài nhạc thô tục của bọn phu bến tàu

Tôi nói với em gái tôi rằng ba là một con chim đại bàng gãy cánh được nguy trang quá khéo đến nỗi người đứng xa tưởng rằng nó đang nghỉ ngơi để sẽ tung cánh đến một chân trời khác.

Có phải tôi là một người cố chấp không? Bởi vì trong tôi thứ tình cảm về g a đình gần như đã biến mất. Tôi chẳng yêu ai, ghét ai. Tôi có một con mắt trên trời và những lá cây độc được trong mầm. Tôi chỉ nhìn thấy có sự lạnh lùng trong veo và thở toàn những lời cay đắng.

Dù sao nhà cách mạng say rượu là ba tôi cũng đã qua đời.

Không, ông chẳng để lại cho chúng tôi cái gì hết, ngoài những tình cảm khác biệt nhau giữa mẹ tôi và anh em tôi. Còn chẳng nữa chỉ là mùi rượu nồng nặc còn vương mắc đầu tôi trong một chiếc đầu đầy mặc cảm tôi.

Tôi ngó chăm vào mắt ngư si đàn ông đang đứng trước mặt mình.

«Thưa ông, nhưng ba tôi đã qua đời».

(Trích một đoạn trong chương 1 của truyện dài NGƯỜI LÍNH GIÀ ĐÀ CHẾT)

Hương Bọt Ngọt thiên hương

Lớn nhất tại Việt Nam

— Những quý bà nội trợ sành điệu đều biết chọn và dùng Bọt Ngọt

Vị Hương Tỏi

- Thêm chút đỉnh Vị Hương Tỏi trong những món ăn sẽ càng thêm ngon.
- Dùng vào những món ăn chay hoặc ăn mặn sẽ thêm nhiều chất bổ dưỡng.

Vị Hương Tỏi

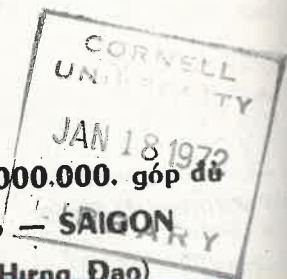
Do THIÊN HƯƠNG Công ty S.A.R.L. sản xuất



- Văn phòng : 91 Đại lộ Không Tử Cholon. TẾI : 37.021
- Tổng Đại Lý hãng VINH HƯNG — 35 Phụng Hưng Cholon

KỸ-THƯƠNG NGÂN-HÀNG

COMMERCIAL INDUSTRIAL BANK



Công Ty Nặc Danh — Vốn 250.000.000. góp đủ

Trụ Sở 422 Trần Hưng Đạo — SAIGON

(Góc Nguyễn Biểu — Trần Hưng Đạo)

Điện thoại số : 98.495 — 98.496. QS : 60.078 61.421

Điện tín : INCOMBANK

Thực hiện mọi nghiệp vụ ngân hàng :

- Nhận và trả mọi tiền ký thác
- Cho vay dưới mọi hình thức
- Mở tín dụng khoản xuất nhập cảng
- Chuyển ngân
- Mở Trương Mục Tiết Kiệm

Tiếp đón nồng hậu

Phục vụ mau lẹ và kín đáo